

CHỦ ĐỀ: NHỮNG NGHỀ BÉ THÍCH

Thời gian thực hiện 5 tuần: Từ ngày (17/11/2025 - 19/12/2025)

I. MỤC TIÊU:

1. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT:

MT1*. Cân nặng và chiều cao:

- Trẻ trai: 14,3-16,3 kg; chiều cao: 91,1- 103,3cm

- Trẻ gái: 13,9-16,1 kg; chiều cao: 91,5 – 102,7cm

MT2*. Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.

MT6*. Đi/chạy được liên tục trong đường dích dắc (3 - 4 điểm dích dắc) không chệch ra ngoài.

MT7*. Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 2,5 m).

MT10*. Ném trúng đích ngang (xa 1,5 m).

MT11*. Bò/ Trườn trong đường hẹp (3 m x 0,4 m) không chệch ra ngoài.

MT13. Gập, đan được ngón tay vào nhau.

MT34. Không nghịch các vật sắc nhọn.

2. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC:

MT44*. Phân loại được các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.

MT37*. Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.

MT50. Quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.

MT51*. Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm được đến 5.

MT63*. Kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng... khi được hỏi, xem tranh.

MT64*. Kể được tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, Tết Trung thu; Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam; Tết Nguyên Đán;... qua trò chuyện, tranh ảnh.

MTs65. Thực hiện được trải nghiệm/ điều tra thực tế

MTs66. Đưa ra được giả thuyết

MTs67. Áp dụng hoặc mở rộng được kiến thức và kỹ năng trong các hoàn cảnh mới.

3. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ:

MT72. Nói rõ các tiếng.

MTs74. Hỏi được các câu hỏi mang tính gợi mở

MT87*. Đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng dao...

MT80*. Sử dụng được các từ vâng ạ, dạ, thưa,... trong giao tiếp.

MT81. Nói đủ nghe, không nói lí nhí.

4. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI:

MT90*. Nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh.

MT96. Chú ý nghe khi cô, bạn nói.

MT97*. Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.

MTs98. Tuân thủ các quy tắc và kỷ luật chung

MTs99. Chia sẻ dữ liệu và kết quả quan sát với các bạn.

MTs100. Chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ.

5. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ:

MT105*. Chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc.

MT113*. Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.

MT119*. Tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.

MTs120. Đối sánh được sản phẩm với thiết kế ban đầu và hoàn thiện bản thiết kế theo sản phẩm.

MTs121. Thể hiện được cái đẹp trong ngôn ngữ, quá trình thực hiện và kết quả/sản phẩm hoạt động.

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ:

1. Yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ biết tên một số nghề quen thuộc trong cuộc sống xung quanh như: bác sĩ, cô giáo, công an, bộ đội, nông dân, thợ xây, cô chú bán hàng, đầu bếp, lái xe...

- Biết đặc điểm, công việc chính, dụng cụ, trang phục đặc trưng của một số nghề gần gũi. (nghề dạy học, nghề bác sĩ, nghề may, nông dân, công an, bộ đội... khi được hỏi, xem tranh).

- Hiểu được lợi ích của các nghề đối với đời sống con người (ví dụ: bác sĩ chữa bệnh, cô giáo dạy học, thợ may may quần áo, nông dân trồng lúa, thợ xây làm nhà...).

- Nhận biết được mỗi người đều có công việc riêng và nghề nghiệp nào cũng đáng quý, đáng trân trọng.

- Kể được tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, Tết Trung thu; Ngày 20/11; Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam; Tết Nguyên Đán;... qua trò chuyện, tranh ảnh.

- Trẻ biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. Trẻ biết cơ thể khoẻ mạnh để phòng chống dịch bệnh.

b. Kỹ năng:

- Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.

- Đi/chạy được liên tục trong đường đích dắc (3 - 4 điểm đích dắc) không chệch ra ngoài.

- Bò/ Trườn trong đường hẹp (3 m x 0,4 m) không chệch ra ngoài.
- Ném trứng đích ngang xa 1,5m.
- Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 2,5 m) (MT7*)
- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ, so sánh các nghề khác nhau qua tranh ảnh, video, trò chuyện và trải nghiệm thực tế.
- Rèn kỹ năng giao tiếp, đặt và trả lời câu hỏi về nghề nghiệp (“Bác sĩ làm gì?”, “Cô giáo dạy ai?”...).
- Biết phối hợp tay – mắt khi tham gia các hoạt động tạo hình theo chủ đề nghề nghiệp (vẽ, nặn, xé dán, đóng vai...).
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc qua việc kể lại, đóng vai, trò chuyện về nghề nghiệp.
- Biết tham gia trò chơi phân vai, đóng vai theo nghề, biết sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ giả định phù hợp.
- Thể hiện sự tự tin, tự lực. Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.
- Chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc
- Trẻ biết sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, theo bài hát, bản nhạc.
- Nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh.
- Trẻ phân biệt hình tròn, hình vuông, hình tam giác, chữ nhật.
- Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: Không leo trèo bàn ghế, lan can. Không nghịch các vật sắc nhọn...

c. Thái độ:

- Trẻ biết tôn trọng, kính yêu thầy cô giáo đã dạy dỗ chăm sóc trẻ hàng ngày.
- Biết kính trọng, yêu quý và biết ơn những người lao động trong xã hội.
- Có ý thức giữ gìn, bảo vệ sản phẩm lao động của người khác.
- Biết giúp đỡ, chia sẻ công việc đơn giản với người lớn phù hợp khả năng (như nhặt rau, lau bàn, cất đồ chơi...).
- Hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động khám phá về nghề nghiệp.
- Hình thành thái độ đúng đắn với nghề nghiệp: không chê bai, biết nói lời cảm ơn và thể hiện sự tôn trọng với mọi nghề.
- Thích thú tham gia vào cá hoạt động vận động, múa, hát, làm đồ dùng, đồ chơi.
- Vui vẻ, mạnh dạn tham gia vào các hoạt động rèn luyện thể lực, kể chuyện, hát vận động theo nhạc và tạo hình. Chú ý nghe khi cô, bạn nói.

2. Chuẩn bị:

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Sách tranh truyện và một số băng hình về một số nghề quen thuộc: Bác sĩ, cô giáo, công an, bộ đội, nông dân, thợ xây, đầu bếp, lái xe, cô bán hàng... Sắp xếp các góc chơi phù hợp với chủ đề.

- Đồ chơi để xây dựng, đồ chơi, đồ dùng mô phỏng phù hợp với chủ đề.
- Bút màu, đất nặn, giấy màu ...
- Tranh ảnh vẽ về một số hoạt động của cô và trẻ.
- Các loại đồ chơi, đồ dùng, đồ phục vụ cho vui chơi và học tập.
- Các góc trong lớp:
 - + *Góc xây dựng*: Chuẩn bị khối gỗ, gạch, nút ghép hình, lắp ghép hàng rào, để xây dựng: Xây ngôi nhà, bệnh viện, trường học Mầm non, công trình giao thông... Trang trí thêm mô hình nhỏ: cây xanh, cây hoa, cây ăn quả, cây rau..., đồ chơi vận động.
 - + *Góc phân vai*: Bán hàng, mẹ con, phòng khám bác sĩ, lớp học của cô giáo, quán ăn nhỏ, khu vui chơi...
 - + *Góc nghệ thuật*: Góc tạo hình: giấy, bút màu, đất nặn, tranh tô màu về các nghề; làm mũ, bảng tên nghề. Góc âm nhạc: nhạc cụ gõ (trống lắc, phách tre, xắc xô, song loan), hình ảnh bài hát về một số nghề gần gũi.
 - + *Góc học tập – thư viện*: Tranh ảnh, sách, video, thẻ hình về các nghề; trò chơi “Đoán nghề qua dụng cụ”, “Ai làm nghề gì?”. Trang trí mảng tường mở để trưng bày sản phẩm của trẻ theo chủ đề. Bổ sung cây xanh, vật liệu mở (hộp giấy, chai nhựa, bìa cứng...) để trẻ sáng tạo trong hoạt động chơi.
 - + *Góc khám phá khoa học*: Hộp đựng đồ thí nghiệm nhỏ: các hạt đậu đỗ, hòa tan đường, muối, nước màu, trồng rau trong chậu cát...
 - + *Góc thiên nhiên*: Chậu cây xanh, hạt rau để gieo. Dụng cụ chăm sóc cây: bình tưới, xẻng nhỏ, khăn lau lá. Có thể gắn thêm bảng “Vườn cây của bé” để theo dõi sự phát triển cây.

b. Đồ dùng dạy học của cô:

- Tranh, ảnh, video clip minh họa các nghề trong cuộc sống.
- Bộ thẻ hình “Người – Nghề – Dụng cụ”.
- Truyện, bài thơ, bài hát theo chủ đề: Cháu yêu cô công nhân, Bác nông dân, Em yêu cô giáo, Bông hồng tặng cô, Chú bộ đội, Bé tập làm bác sĩ...
- Một số dụng cụ, đồ dùng mô phỏng: ống nghe, búa đồ chơi, nôi niêu, áo bác sĩ, tạp dề, mũ bảo hộ, bảng phấn, điện thoại, sổ ghi chép...
- Các vật liệu tạo hình: giấy màu, đất nặn, hồ dán, bút màu, kéo, bìa cứng, lá khô, hạt hạt...
- Thiết bị hỗ trợ: máy tính, loa, màn hình hoặc tivi (nếu có) để trình chiếu hình ảnh, video minh họa.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ:

- Sách, tranh ảnh nhỏ, thẻ hình nghề nghiệp để trẻ quan sát, chơi nhóm.
- Đồ chơi phân vai: búp bê, điện thoại, tiền giấy giả, dụng cụ bác sĩ, bộ đồ nấu ăn, bộ đồ xây dựng, xe ô tô, mũ bảo hộ, tạp dề...

- Vật liệu mở để trẻ sáng tạo: hộp giấy, lõi giấy, ống hút, vải vụn, chai nhựa, nắp chai, đất nặn, giấy màu...
- Sản phẩm do trẻ cùng cô làm: bảng cửa hàng, biển hiệu nghề, thẻ tên nghề, mô hình công trình, khu chợ nhỏ, phòng khám tí hon...
- Phiếu học tập:
- + Tô màu đồ dùng học tập.
- + Nói tranh đồ dùng với khu vực phù hợp.

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Tuần 5	Lưu ý
Chủ đề	Ngày hội của cô giáo	Bác nông dân chăm chỉ	Một số nghề phổ biến	Cháu yêu cô chú công nhân	Cháu yêu chú Bộ đội, chú công an	
Đón trẻ - Trò chuyện	<p>- Đón trẻ: Cô ân cần niềm nở đón trẻ. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.</p> <p>- Hướng trẻ đến sự thay đổi trong lớp như có bức tranh vẽ về cô giáo, có các bạn đang tặng hoa, trò chuyện về ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về: đồng phục của bác sĩ, dụng cụ y tế, công việc của bác sĩ... Tên các nghề mà bé biết, công việc của cô chú công nhân,... ước mơ của bé khi lớn lên,...</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi: chơi TCDG, chơi xếp hình, xây trang trại, đóng vai theo ý thích,...</p>					
TD sáng	- Vận động theo nhạc bài hát “Bông hồng tặng cô”; ...	- Vận động theo nhạc bài hát “Tía má em”; ...	- Vận động theo nhạc bài hát “Lý kéo chài”...	- Vận động theo nhạc bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”...	- Vận động theo nhạc bài hát “Cháu thương chú bộ đội”...	
	Thứ 2	- Trò chuyện về công việc của cô giáo,	- Trò chuyện, tìm hiểu về công việc của	- Trò chuyện, tìm hiểu công việc của	- LQVT: Nhận biết to hơn, nhỏ hơn.	- Trò chuyện, tìm hiểu về chú bộ đội.

Hoạt động học		ngày Nhà giáo VN.	bác nông dân.	bác sỹ, y tá,...			
	Thứ 3	- Tạo hình: HĐ STEAM “Thiết kế thiệp tặng cô giáo”	- Tạo hình: Nặn bánh tặng sinh nhật bạn. (Đề tài)	- Tạo hình: Vẽ cuộn len. Trang 10.	- Tạo hình: Tô màu tranh chú công nhân	- Tạo hình: Tặng quà chú bộ đội.	
	Thứ 4	Âm nhạc: - DH, VD múa: Cô và mẹ. - NH: Ngày đầu tiên đi học. - TC: Ai đoán giỏi. - NDTT: VD	Âm nhạc: - DH, VD: “Ngôi nhà mới” - NH: “Lớn lên cháu lái máy cày”. - TC: Ai đoán giỏi.	Âm nhạc: - Hát, VD vỗ theo tiết tấu chậm. “Em làm bác sĩ”. - NH: “Tập làm bác sĩ”. - TC: Ai đoán giỏi.	Âm nhạc: - Dạy hát, VD: Cháu yêu cô chú công nhân. - NH: “Lớn lên cháu lái máy cày” - Trò chơi: Ai đoán giỏi.	Âm nhạc: - Dạy hát, VD: Chú bộ đội. - Nghe hát: Cháu hát về đảo xa. - TC: Chim én về tổ. - NDTT: Dạy hát.	
Thứ 5	- VĐCB: Chạy được liên tục trong đường đích dắc (3 - 4 điểm đích dắc) không chệch ra ngoài. - TCVD:	- VĐCB: Bò trong đường hẹp (3 m x 0,4 m) không chệch ra ngoài... - TCVD: Chuyền bóng qua đầu	- VĐCB: Trườn theo hướng thẳng. - TCVD: Bật qua suối nhỏ.	- VĐCB: Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 2,5 m). - TCVD:	- VĐCB: Né tránh đích ngang (xa 1,5m) - TCVD: “Ai nhanh nhất”.		

		Tung và bắt bóng.			“Trời nắng, trời mưa”		
	Thứ 6	- Thơ: Cô giáo em. Tác giả: Chu Huy	- Thơ: “Bố đi cày” - ST: Ninh Đức Hậu.	- Thơ: “Làm nghề như bố”.	- Thơ: “Em làm thợ xây”. Tác giả: Hoàng Dân.	- Thơ: Chú bộ đội hành quân trong mưa.	
		Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Tuần 5	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- Quan sát: Công việc của cô dinh dưỡng. - TCVD: Tập tầm vông. - CTD: Chơi đồ chơi ngoài trời.	- Quan sát: Vườn rau của bé. - TCVD: “Gà trong vườn rau”. - CTD: Chơi với sỏi, đá, vẽ phấn, chơi với đồ chơi ngoài trời.	- Quan sát: Một số loại quả. - TCVD: “Gà trong vườn quả”. - CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	- Quan sát: Cây cảnh. - TCVD: Gieo hạt. - CTD: Chơi với sỏi, đá, vẽ phấn, chơi với đồ chơi ngoài trời.	- Quan sát: Quang cảnh sân trường - TCVD: Cáo và thỏ - Dung dăng dung dẻ. - CTD: Đồ dùng đồ chơi, nút nhựa, hạt...	
	Thứ 3	- Quan sát: Vườn hoa. - TCVD: “Mèo đuổi chuột”. - CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi với lá cây, sỏi,	- Quan sát: Đồ dùng bác nông dân. - TCVD: Lộn cầu vòng. - CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi với lá cây, sỏi vẽ phấn, nặn...	- Quan sát: Một số loại quả. - TCVD: “Gà trong vườn quả”. - CTD: Chơi với sỏi, đá, vẽ phấn, chơi với đồ chơi	- Quan sát: Cây xoài. - TCVD: Trời nắng, trời mưa. - CTD: Nặn, vẽ cây; chơi với đồ chơi ngoài trời.	- Quan sát: Cây cảnh. - TCVD: Cây cao, cỏ thấp. - CTD: Tô màu. Nặn, vẽ cây; chơi với đồ chơi ngoài trời.	

		phần...		ngoài trời.			
	Thứ 4	- Quan sát: Bầu trời, thời tiết. - TCVD: Trời nắng trời mưa. - CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, nặn, xếp hình....	- Quan sát: Đồ dùng bác nông dân. - TCVD: Lộn cầu vòng. - CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi với lá cây, sỏi vẽ phấn, nặn...	- Quan sát: Vườn rau của bé. - TCVD: Gà trong vườn rau. - CTD: Chơi với sỏi, đá, vẽ phấn, chơi với đồ chơi ngoài trời.	- Quan sát: Bầu trời, thời tiết. - TCVD: Trời nắng trời mưa. - CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, nặn, xếp hình....	- Quan sát: Vườn rau. - TCVD: Gieo hạt. - CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích...	
	Thứ 5	- Quan sát: Vườn rau của trường. - TCVD: Gieo hạt. - CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích, vẽ, nặn, xếp hình....	- Quan sát: Bầu trời, thời tiết. - TCVD: Trời nắng trời mưa. - CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, nặn, xếp hình...	- Quan sát: Ánh nắng mặt trời. - TCVD: Trời nắng trời mưa. - CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, ...	- Quan sát: Cây hoa hồng. - TCVD: Gieo hạt - CTD: Nặn, vẽ hoa, chơi với đồ chơi ngoài trời.	- Quan sát: Bầu trời, thời tiết. - TCVD: Mèo đuổi chuột. - CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, nặn, xếp hình...	
		- Quan sát: Đồ dùng dạy học của cô giáo.	- Quan sát: Một số đồ dùng nghề xây dựng. - TCVD:	- Quan sát: Một số đồ dùng nghề y. - TCVD:	- Quan sát: Đồ dùng thợ xây - TCVD: Trời	- Quan sát: Các loại đồ chơi trong sân trường. - TCVD:	

	Thứ 6	- TCVD: Dung dăng dung dẻ. - CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời “Vẽ, nặn, xếp hình...”	Rồng rần lên mây. - CTD: Nặn, vẽ đồ dùng; chơi với đồ chơi ngoài trời...	Mèo đuôi chuột. - CTD: Nặn, vẽ đồ dùng; chơi với đồ chơi ngoài trời.	nắng, trời mưa - CTD: Nặn, vẽ đồ dùng; chơi với đồ chơi ngoài trời...	“Dung dăng dung dẻ”. - CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, nặn, chơi theo ý thích.	
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)	Thứ 2	- Hoạt động “Dạy trẻ kỹ năng gấp quần áo”					
	Thứ 4					- Khám phá khoa học: Thí nghiệm “Hoa nở trong nước”.	
<p>1. Góc xây dựng: <i>Tuần 1: Ngày hội của cô giáo – Xây dựng trường Mầm non của bé, lắp ráp cầu trượt, xích đu, ghé đá...</i> * Mục đích: - Biết phối hợp các khối gỗ, gạch, nút xếp hình... để xây dựng lớp học, sân chơi. - Kỹ năng giao tiếp, ứng xử đúng đắn và thể hiện tốt các vai chơi, kỹ năng vẽ, nặn, tô màu... - Trẻ biết ngăn nắp gọn gàng, có ý thức và mạnh dạn khi tham gia chơi. - Phát triển trí tưởng tượng, hợp tác. * Chuẩn bị: Khối gỗ, gạch, xe chở vật liệu, núp ghép hình, hộp bìa, mô hình cây xanh, cây hoa, tranh trường lớp. * Cách chơi: - Cô giới thiệu các góc chơi, hỏi trẻ về ý tưởng chơi, thích chơi góc nào.</p>							

<p>Hoạt động góc</p>	<p>- Cho trẻ về từng góc chơi, cô tới các góc hướng trẻ theo các nội dung sau:</p> <p>+ Góc XD: Xây trường Mầm non, lắp ráp cầu trượt, xích đu, ghế đá...</p> <p>+ Góc PV: Siêu thị, bán hàng, nấu ăn...</p> <p>+ Góc NT: Tô, vẽ, cô giáo và các bạn; Làm thiệp tặng cô...</p> <p>+ Góc HT: Xem tranh ảnh, ghép tranh, phân loại tranh nghệ, công việc của cô giáo, các cô bác trong trường.</p> <p>Tuần 2: Bác nông dân chăm chỉ – Xây dựng nông trại.</p> <p>* Mục đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nông trại gồm có chuồng trại, nhà kho, khu trồng trọt, khu chăn nuôi, ao cá... - Biết cách sắp xếp, bố trí các khu vực trong nông trại hợp lý. - Phát triển khả năng quan sát, tưởng tượng và phối hợp nhóm. - Luyện kỹ năng xây dựng, lắp ghép, xếp chồng khối vững chắc. - Giao tiếp, trao đổi, chia sẻ ý tưởng cùng bạn khi chơi. <p>* Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các khối gỗ, gạch nhựa, ống nước, mô hình cây, con vật, hàng rào, xe chở hàng, máy kéo. - Biện tên “Nông trại vui vẻ”; “Nông trại xanh”. Hình ảnh gợi ý mô hình nông trại thật. - Nguyên vật liệu mở: Hộp giấy, bìa cứng, ống hút, nắp chai, vỏ hộp sữa... để trẻ sáng tạo thêm chuồng trại, nhà kho. <p>* Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các góc chơi, hỏi trẻ về ý tưởng chơi, thích chơi góc nào. - Cho trẻ về từng góc chơi, cô tới các góc hướng trẻ theo các nội dung sau: <p>+ Góc XD: Xây dựng nông trại...</p> <p>+ Góc PV: Đầu bếp nấu ăn; Bé em, mẹ con,...</p> <p>+ Góc NT: Nặn chiếc bánh, bát com, đĩa rau, quả trứng; Trang trí nhà hàng của bé...</p> <p>+ Góc HT: Xem tranh ảnh; ghép tranh, dụng cụ nghệ. Nói nghệ với sản phẩm nghệ.</p> <p>Tuần 3: Một số nghề phổ biến – Xây dựng bệnh viện.</p> <p>* Mục đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bệnh viện là nơi khám và chữa bệnh cho mọi người. - - Biết bệnh viện gồm nhiều khu vực: phòng khám, phòng cấp cứu, phòng bệnh, nhà xe cứu thương... 	
-----------------------------	---	--

- Nhận biết một số nghề trong bệnh viện: bác sĩ, y tá, hộ lý, lái xe cứu thương.

- Luyện kỹ năng xây dựng, lắp ghép, tạo hình các công trình bằng khối gỗ, hộp giấy.

* Chuẩn bị:

- Các loại khối gỗ, gạch nhựa, ống nước nhựa, hộp giấy, bìa cứng. Biện tên “Bệnh viện đa khoa”, “Phòng khám”, “Phòng cấp cứu”.

- Mô hình hoặc hình ảnh bác sĩ, bệnh nhân, xe cứu thương. Hộp sữa, ống hút, chai nhựa, nắp chai, giấy màu, keo dán để trẻ trang trí công trình.

* Cách chơi:

- Cô giới thiệu các góc chơi, hỏi trẻ về ý tưởng chơi, thích chơi góc nào.

- Cho trẻ về từng góc chơi, cô tới các góc hướng trẻ theo các nội dung sau:

+ Góc XD: Xây dựng bệnh viện...

+ Góc PV: Bác sĩ, bệnh nhân; Bế em, nấu ăn...

+ Góc NT: Tô, vẽ, nặn dụng cụ y tế (ống nghe, kim tiêm, bông băng...); Hát múa bài “Em yêu cô chú bác sĩ”...

+ Góc HT: Xem tranh ảnh, ghép hình công việc và dụng cụ y tế. Trò chơi phân loại đồ dùng.

Tuần 4: *Cháu yêu cô chú công nhân – Xây dựng công viên, khu vui chơi*

* Mục đích:

- Trẻ biết công viên, khu vui chơi là nơi có cây xanh, hoa lá, bãi cỏ, ghế đá, cầu trượt, xích đu, đu quay...

- Biết công viên là nơi mọi người đến vui chơi, tập thể dục, nghỉ ngơi.

- Phát triển khả năng quan sát, tưởng tượng và sáng tạo khi xây dựng mô hình công viên.

- Rèn kỹ năng xếp, lắp ghép, tạo hình bằng các khối xây dựng, vật liệu mở.

* Chuẩn bị:

- Các loại khối gỗ, gạch nhựa, khối xốp để xây hàng rào, cầu trượt, nhà chòi.

- Mô hình cây xanh, hoa, ghế đá, xích đu, bập bênh, đu quay, hồ nước. Biện tên “Công viên xanh”, “Khu vui chơi thiếu nhi”.

- Hộp giấy, ống hút, nắp chai, bìa cứng, que kem, giấy màu, keo

dán để trẻ tự tạo thêm đồ chơi, khu trang trí.

* Cách chơi:

- Cô giới thiệu các góc chơi, hỏi trẻ về ý tưởng chơi, thích chơi góc nào.

- Cho trẻ về từng góc chơi, cô tới các góc hướng trẻ theo các nội dung sau:

+ Góc XD: Xây dựng công viên, khu vui chơi...

+ Góc PV: Bé em, mẹ con, nấu ăn...

+ Góc NT: Tô, vẽ, nặn, trang trí váy áo cho búp bê. Dán vải vụn thành chiếc áo xinh.

+ Góc HT: Xem tranh ảnh, tô màu dụng cụ nghệ, ghép nghệ với sản phẩm...

Tuần 5: *Cháu yêu chú bộ đội, chú công an – Xây dựng doanh trại bộ đội.*

* Mục đích:

- Trẻ biết doanh trại bộ đội là nơi các chú bộ đội sinh hoạt, học tập và làm việc.

- Biết doanh trại gồm có: cổng doanh trại, nhà làm việc, nhà ở, sân tập, nhà ăn, vườn rau...

- Biết công việc của chú bộ đội: canh gác, tập luyện, bảo vệ Tổ quốc.

- Luyện kỹ năng lắp ghép, phối hợp nhóm, chia sẻ nhiệm vụ.

* Chuẩn bị:

- Các loại khối gỗ, gạch nhựa, khối xốp để xây nhà, tường rào, cổng doanh trại.

- Mô hình chú bộ đội, cờ Tổ quốc, súng đồ chơi, xe quân sự (mô hình). Biện tên: “Doanh trại bộ đội”, “Sân tập”, “Nhà ăn”, “Nhà ở chiến sĩ”.

- Hộp giấy, bìa cứng, nắp chai, ống hút, giấy màu xanh, que kem, dây ruy băng... để trẻ tạo cổng, hàng rào, nhà kho, vườn rau.

* Cách chơi:

- Cô giới thiệu các góc chơi, hỏi trẻ về ý tưởng chơi, thích chơi góc nào.

- Cho trẻ về từng góc chơi, cô tới các góc hướng trẻ theo các nội dung sau:

+ Góc XD: Xây dựng doanh trại bộ đội.

+ Góc PV: Bé em, mẹ con, nấu ăn...

+ Góc NT: Tô, vẽ, nặn mũ công an, mũ cứu hỏa...

+ Góc HT: Xem tranh ảnh, tô màu trang phục nghề công an, bộ đội, chọn đúng biểu tượng nghề.

2. Góc phân vai:

Tuần 1: Siêu thị - Bán hàng

- Mục đích: Trẻ biết công việc của người bán hàng và người mua hàng; rèn kỹ năng giao tiếp mua bán.

- Chuẩn bị: Các mặt hàng (đồ chơi an toàn), xe đẩy, máy tính tiền, kệ trưng bày, giỏ đựng đồ, tiền giả...

- Cách chơi: Nhóm bán sắp xếp đồ, giới thiệu sản phẩm; nhóm khách chọn mua, trả tiền, nhận hàng.

Tuần 2: Đầu bếp nấu ăn

- Mục đích: Biết ăn uống, ngủ nghỉ hợp lý; phát triển kỹ năng giao tiếp.

- Chuẩn bị: Búp bê, bình sữa, giường ngủ, khăn, bếp, xoong, nồi, bát, thìa, tạp dề nấu ăn

+ Các loại rau củ quả, thức ăn (đồ tự làm, 1 số đồ thật)

- Cách chơi: Trẻ đóng vai đầu bếp chuẩn bị đồ dùng, nguyên liệu để nấu ăn.

Tuần 3: Phòng khám chữa bệnh (Bác sĩ – bệnh nhân)

- Mục đích: Trẻ biết nghề bác sĩ, y tá là người chăm sóc, chữa bệnh cho mọi người. Biết cách khám bệnh, cho thuốc, tiêm, băng bó, hỏi thăm bệnh nhân.

- Chuẩn bị: Áo blouse, mũ y tế, ống nghe, bơm tiêm đồ chơi, thuốc (mô hình), giường bệnh, bàn khám.

- Cách chơi: Bác sĩ khám bệnh, phát thuốc, dặn dò bệnh nhân nghỉ ngơi. Người nhà đến chăm sóc, mua thuốc tại “nhà thuốc”.

Tuần 4: Bé em, ru em ngủ

- Mục đích: Trẻ biết thể hiện vai “mẹ”, “chị” chăm sóc em bé. Biết một số việc làm khi cho em ngủ: ru, đắp chăn, đặt gối, vỗ vè, dỗ dành.

- Chuẩn bị: Búp bê (em bé), chăn, gối, nồi, cũi, bình sữa, khăn, quần áo em bé. Ghế, giường nhỏ, tấm trải, màn, gối mềm.

- Cách chơi: Trẻ chăm sóc, cho em bú sữa, ru em ngủ, chuẩn bị chỗ ngủ, tắt đèn, ru em bằng giọng nhẹ nhàng, vỗ vè: “Ngủ ngoan nhé em, mẹ yêu em lắm.”

Tuần 5: Bé làm đầu bếp tí hon

- Mục đích: Trẻ biết một số công việc của người đầu bếp (chuẩn bị thực phẩm, nấu ăn, dọn bàn, phục vụ...). Nhận biết và gọi đúng tên một số món ăn quen thuộc (com, canh, trứng rán, rau

luộc...). Hiểu được ích lợi của nghề nấu ăn, mang lại những bữa ăn ngon, sạch, đảm bảo sức khỏe.

- Chuẩn bị: Mũ đầu bếp, tạp dề nhỏ, đồ dùng nấu ăn bằng nhựa: bếp, nồi, chảo, bát, đĩa, muôi, thìa, dao, thớt, khay. Thực phẩm đồ chơi: rau, củ, quả, trứng, cá, thịt, cơm, bánh...

- Cách chơi: Nhóm đầu bếp: chuẩn bị nguyên liệu, nấu ăn. Nhóm phục vụ: dọn bàn, ghi thực đơn, mang món ăn cho khách. Nhóm khách hàng: gọi món, chờ và thưởng thức “bữa ăn”.

3. Góc nghệ thuật:

Tuần 1: Vẽ hoặc tô màu “Cô giáo và các bạn trong lớp”; Làm thiệp tặng cô giáo; Hát múa, biểu diễn bài “Cô và mẹ”...

- Mục đích: Trẻ nhận biết nghề giáo viên – công việc dạy học, chăm sóc học sinh. Biết thể hiện tình cảm với cô giáo qua tranh vẽ, sản phẩm nghệ thuật.

- Chuẩn bị: Giấy vẽ, màu sáp, hồ dán, kéo nhựa, giấy màu, hoa trang trí. Một số bài hát về cô giáo.

- Cách chơi: Trẻ vẽ, tô màu, làm thiệp tặng cô giáo; trưng bày sản phẩm.

Tuần 2: Nặn chiếc bánh, bát cơm, đĩa rau, quả trứng; Trang trí “Nhà hàng của bé” bằng tranh món ăn.

- Mục đích: Biết nghề đầu bếp làm món ăn ngon cho mọi người. Phát triển khả năng tạo hình qua nặn, xé dán, vẽ món ăn.

- Chuẩn bị: Đất nặn nhiều màu, giấy, hồ, bút sáp. Một số hình ảnh món ăn, nhà hàng...

- Cách chơi: Trẻ nặn chiếc bánh, món ăn, tranh xé dán thực phẩm; trưng bày, giới thiệu sản phẩm.

Tuần 3: Tô, vẽ, xé, nặn dụng cụ y tế (ống nghe, kim tiêm, bông băng...). Xem tranh “Bác sĩ đang khám bệnh”. Hát múa bài “Em yêu cô chú bác sĩ”.

- Mục đích: Biết công việc của bác sĩ, y tá là chăm sóc, chữa bệnh cho mọi người. Phát triển khả năng tạo hình, vẽ, nặn, xé dán đơn giản.

- Chuẩn bị: Đất nặn, bìa nặn, giấy màu, hồ dán, bút sáp. Hình ảnh, mô hình bác sĩ, bệnh viện...

- Cách chơi: Trẻ dùng bút, giấy màu tô, vẽ, nặn dụng cụ y tế, trưng bày, giới thiệu sản phẩm.

Tuần 4: Vẽ, tô màu, trang trí váy áo cho búp bê. Dán vải vụn thành “Chiếc áo xinh”. Hát, múa bài “Cô thợ may giỏi”.

- Mục đích: Biết nghề may làm ra quần áo, giúp con người đẹp

hơn. Trẻ nhận biết một số dụng cụ: kim, chỉ, kéo, vải, máy khâu. Phát triển óc sáng tạo, khéo léo qua hoạt động dán, vẽ, trang trí quần áo.

- Chuẩn bị: Vải vụn, hồ dán, giấy, kéo nhựa, bút màu. Một số quần áo mẫu, búp bê.

- Cách chơi: Trẻ thực hiện trang trí váy áo cho búp bê, dán vải tạo sản phẩm. Trưng bày, giới thiệu sản phẩm.

Tuần 5: Vẽ, tô màu “Chú công an đang làm nhiệm vụ”. Nặn mũ cứu hỏa, mũ công an. Biểu diễn bài hát “Chú công an tý hon”...

- Mục đích: Biết công việc của chú công an, chú lính cứu hỏa – bảo vệ trật tự, giúp đỡ mọi người. Phát triển khả năng tạo hình và cảm xúc nghệ thuật.

- Chuẩn bị: Đất nặn nhiều màu, giấy, hồ, bút sáp, bảng con...

- Cách chơi: Trẻ biểu diễn, vẽ, nặn sản phẩm và trưng bày, giới thiệu sản phẩm.

4. Góc học tập:

Tuần 1: Ghép tranh, phân loại tranh nghề, công việc của cô bác trong trường học.

- Mục đích: Hiểu công việc và nơi làm việc của từng người trong trường. Biết kính trọng, yêu quý các cô giáo và các cô nấu ăn, bác bảo vệ trong trường.

- Chuẩn bị: Tranh ảnh về cô giáo, cô nấu ăn, bác bảo vệ. Bút màu, giấy vẽ, bảng ghép tranh...

- Cách chơi: Quan sát và gọi tên nghề của những người làm việc trong trường. Phân loại tranh nghề, công việc. (Cô hướng dẫn trẻ chơi).

Tuần 2: Ghép tranh, dụng cụ nghề. Nói nghề - sản phẩm. (Nghề nông dân)

- Mục đích: Biết đặc điểm công việc của nông dân, thợ xây. Hiểu sản phẩm và ích lợi của các nghề. Rèn kỹ năng quan sát, so sánh.

- Chuẩn bị: Bút màu, giấy vẽ; Tranh ảnh, lô tô, mô hình nông dân, thợ xây.

Dụng cụ: cuốc, xẻng, gạch, bay, hạt giống (mô phỏng).

- Cách chơi: Cô giới thiệu các nghề, cho trẻ quan sát tranh và kể tên công việc. Trẻ nói nghề – dụng cụ (VD: nông dân → cuốc, thợ xây → bay).

Tuần 3: Ghép hình công việc và dụng cụ y tế. Trò chơi phân loại đồ dùng.

- Mục đích: Nhận biết nghề bác sĩ, y tá và dụng cụ làm việc. Biết ích lợi của nghề trong việc chăm sóc sức khỏe.

- Chuẩn bị: Tranh bác sĩ, y tá, dụng cụ y tế (ống nghe, kim tiêm, bông, thuốc). Trò chơi “Đồ dùng của bác sĩ”.

- Cách chơi: Cô giới thiệu tranh bác sĩ, y tá, hỏi trẻ công việc của từng người. Cho trẻ chọn và nói đúng dụng cụ y tế. Trẻ kể lại khi đi khám bệnh gặp ai, làm gì. Cùng cố bằng trò chơi “Đồ dùng của bác sĩ”.

Tuần 4: Tô màu dụng cụ nghề; ghép nghề - sản phẩm. (Nghề đầu bếp, thợ may)

- Mục đích: Trẻ biết công việc, sản phẩm, dụng cụ của nghề đầu bếp và thợ may. Rèn khả năng quan sát, tư duy phân loại; Biết trân trọng người lao động.

- Chuẩn bị: Bút màu, giấy vẽ; Tranh nghề đầu bếp, thợ may. Dụng cụ mô phỏng: nồi, chảo, kéo, chỉ, máy khâu.

- Cách chơi: Cô giới thiệu tranh nghề đầu bếp, thợ may. Cho trẻ ghép hình dụng cụ – nghề phù hợp. Trẻ tô màu dụng cụ nghề yêu thích. Cô nhận xét, khuyến khích trẻ nói về nghề mình thích.

Tuần 5: Tô màu trang phục nghề công an, bộ đội; Trò chơi “Ai nhanh hơn” – chọn đúng biểu tượng nghề.

- Mục đích: Biết công việc của công an, bộ đội bảo vệ nhân dân và Tổ quốc; Nhận biết trang phục, công cụ, nơi làm việc của các nghề này. Hình thành tình cảm yêu quý, biết ơn.

- Chuẩn bị: Màu tô, giấy vẽ; Tranh ảnh, lô tô, mô hình công an, bộ đội.

- Cách chơi: Cô trò chuyện về nghề công an, bộ đội. Cho trẻ xem tranh và nói đúng trang phục – nghề. Tô màu bộ đồ nghề công an, bộ đội.

5. Góc khám phá khoa học (hoặc góc kỹ năng, góc vận động)

Tuần 1: Rèn kỹ năng bê ghế đúng cách.

- Mục đích: Trẻ biết cách bê ghế đúng tư thế; Biết chọn vị trí đặt ghế gọn gàng, đúng nơi quy định; Phát triển kỹ năng vận động tinh và thô thông qua hành động bê, đặt ghế.

- Chuẩn bị: Ghế nhựa nhỏ, vừa tầm với trẻ (số lượng đủ cho mỗi trẻ 1 chiếc).

- Thực hiện: Cô vừa làm vừa giải thích. Cả lớp cùng thực hành bê ghế đến vị trí cô quy định. Cô quan sát, giúp đỡ trẻ yếu, nhắc trẻ cẩn thận, không va chạm bạn.

Tuần 2: Sự kỳ diệu của màu sắc

- Mục đích: Trẻ nhận biết và gọi tên được một số màu cơ bản: đỏ, vàng, xanh, trắng. Trẻ biết so sánh, phân biệt các màu sắc khác nhau qua quan sát và thực hành.

- Chuẩn bị: Cốc nhựa trong suốt, nước sạch. Màu nước (đỏ, vàng, xanh). Thìa khuấy, khay đựng. Khăn lau, bàn chơi sạch, nhạc nhẹ...

- Cách chơi: Cô cho trẻ nhỏ vài giọt màu đỏ, vàng, xanh vào các cốc nước riêng. Trẻ cùng cô quan sát sự thay đổi của màu. Cho trẻ thử trộn 2 màu (đỏ + vàng = cam; vàng + xanh = xanh lá...) để khám phá điều kỳ diệu.

Tuần 3: Kỹ năng gấp quần áo

- Mục đích: Biết cách gấp quần áo một cách đơn giản, nhanh gọn. Rèn kỹ năng gấp quần áo một cách gọn gàng, đẹp mắt, biết lấy và cất đồ đúng nơi quy định.

- Chuẩn bị: Khay đựng quần áo có gắn kí hiệu của trẻ.

- Cách chơi: Cô hướng dẫn cho trẻ thực hành gấp quần áo. Trong quá trình trẻ gấp, cô gợi ý, động viên trẻ thực hiện.

Tuần 4: Thí nghiệm trứng sống, trứng chín

- Mục đích: Trẻ biết quan sát, so sánh và phân biệt đặc điểm của trứng sống và trứng chín. Hình thành thói quen cẩn thận kiên nhẫn, hợp tác khi làm việc nhóm.

- Chuẩn bị: Trứng chín: 1 quả; Trứng sống: 1 quả

- Cách chơi: Dùng tay xoay 2 trứng tại chỗ. Quan sát hiện tượng. Quan sát khi xoay 2 quả trứng, quả nào quay nhiều hơn là trứng chín, quả nào không quay, chỉ lắc lư là trứng sống.

Tuần 5: Bé làm thí nghiệm với quả bóng bay.

- Mục đích: Giúp trẻ tự tin khám phá, tìm hiểu hiện tượng xung quanh; Rèn kỹ năng vận động và tinh thần hợp tác.

- Chuẩn bị: Bóng bay; Que nhọn; Dầu hoặc mỡ thực vật.

- Cách chơi: Thổi căng bóng và buộc chặt lại. Nhúng que nhọn vào dầu hoặc mỡ thực vật. Dùng que xuyên từ đầu quả bóng gần nút buộc phần có màu sẫm hơn đến cuối quả bóng ở phần có màu sẫm hơn.

6. Góc thiên nhiên

Tuần 1: Bé tập làm người làm vườn.

- Mục đích: Trẻ biết công việc của người làm vườn (gieo hạt, tưới cây, nhổ cỏ...).

- Chuẩn bị: Hạt giống, đất trồng, cốc nhựa, bình tưới, bảng tên cây.

- Cách chơi: Cô giới thiệu nghề làm vườn qua tranh ảnh. Cho trẻ

làm “người làm vườn nhí”, gieo hạt đậu hoặc rau mầm. Cắm bảng ghi tên cây và người chăm sóc.

Tuần 2: Bác nông dân cần mẫn.

- Mục đích: Trẻ biết bác nông dân làm việc trên đồng ruộng, trồng cây, trồng rau, thu hoạch.

- Chuẩn bị: Dụng cụ làm vườn; Hạt rau, đất, chậu cát, bình tưới.

- Cách chơi: Trẻ tưới rau, cây cảnh, lau lá, nhổ cỏ cho chậu cây của lớp. Trò chơi: “Bé thu hoạch rau” (nhặt rau giả trong chậu cát).

Tuần 3: Bác sĩ của các con vật.

- Mục đích: Trẻ biết công việc của bác sĩ thú y là chăm sóc, chữa bệnh cho vật nuôi. Biết yêu quý, chăm sóc và cho động vật ăn đúng cách.

- Chuẩn bị: Mô hình con vật, bể cá nhỏ, hộp thuốc đồ chơi.

- Cách chơi: Cho trẻ quan sát và cho cá ăn, chăm sóc gà con hoặc thỏ (nếu có). Trò chơi đóng vai “bác sĩ thú y khám bệnh cho thú cưng”.

Tuần 4: Giữ thiên nhiên sạch đẹp

- Mục đích: Trẻ hiểu công việc của cô chú công nhân môi trường là quét rác, dọn vệ sinh. Trẻ biết bảo vệ môi trường, không vứt rác bừa bãi.

- Chuẩn bị: Chổi nhỏ, khăn lau, túi rác, chai nhựa tái chế.

- Cách chơi: Cho trẻ thực hành nhặt rác, lau lá, sắp xếp lại góc thiên nhiên. Làm “thùng rác phân loại” bằng chai nhựa.

Tuần 5: Bàn tay khéo léo

- Mục đích: Trẻ biết công việc của người bán hoa, người làm cảnh là tạo ra cái đẹp cho cuộc sống.

- Chuẩn bị: Hoa thật hoặc hoa giả, lọ, kéo an toàn, bảng trưng bày.

- Cách chơi: Trẻ cùng cô cắm hoa, sắp xếp chậu cây. Trang trí “góc thiên nhiên” thành cửa hàng hoa mini. Thi đua nhóm: “Bé khéo tay – làm vườn xinh”.

7. Tiến trình hoạt động:

a. Mục đích:

** Kiến thức:*

- Trẻ biết xây dựng doanh trại bộ đội, biết sử dụng một số nguyên vật liệu để trang trí tạo nên tranh ảnh; biết thực hiện theo yêu cầu của các góc chơi, tô, vẽ hình ảnh các chú bộ đội.

- Trẻ tự nhận và thỏa thuận vai chơi, biết phối hợp với các bạn trong nhóm chơi để thực hiện tốt vai chơi của mình.

- Biết cùng nhau chơi, giao tiếp cùng nhau, biết tự thỏa thuận

với nhau để đưa ra chủ đề chơi chung; liên kết được các góc chơi với nhau.

** Kỹ năng:*

- Rèn cho trẻ biết phối hợp chơi với các bạn trong nhóm chơi, thực hiện tốt các kỹ năng theo yêu cầu của trò chơi.
- Rèn kỹ năng thực hiện đúng thao tác của vai chơi, sử dụng đồ chơi thành thạo, hợp lý.
- Rèn cho trẻ kỹ năng, tô, vẽ, dán trang trí trung ktranh.

** Thái độ:*

- Trẻ hứng thú, tích cực trong quá trình chơi, biết tuân thủ quy định trong góc chơi, trao đổi cùng bạn trong nhóm chơi, chơi đoàn kết chia sẻ giúp đỡ bạn trong khi chơi.
- Biết lấy và cất gọn đồ chơi đúng nơi quy định.
- Giáo dục trẻ biết kính trọng yêu quý các nghề.

b. Chuẩn bị.

** Đồ dùng của cô:*

- Chuẩn bị đầy đủ các góc chơi, đồ dùng chơi theo đúng chủ đề nghề nghiệp

** Học liệu, đồ chơi:*

- Góc phân vai: Bán hàng: Bột nặn bánh, rau củ quả gạo. Thức ăn, đồ ăn, các loại cây, hoa... và 1 số con vật nuôi; Bộ đồ dùng nấu ăn...
- Góc xây dựng: Gạch xây dựng, hàng rào, mô hình nhà, hình ảnh các chú bộ đội đang tập luyện, 1 số con vật, các loại cây xanh, cây hoa, cây rau...
- Góc nghệ thuật: giấy, màu sáp, kéo, hồ dán, khung ảnh, hoa giấy.
- Góc học tập: tranh ảnh về chú bộ đội
- Góc thiên nhiên: cây xanh, cây hoa, bình tưới, khăn lau lá.

** Đồ dùng của trẻ:*

- Trang phục gọn gàng, có thể hóa trang theo vai (mũ đầu bếp, yếm mẹ,...)
- Được gợi ý trước về vai chơi yêu thích.
- Chuẩn bị tinh thần sẵn sàng tham gia các góc chơi yêu thích.

3. Cách tiến hành:

Hoạt động 1: Ổn định tổ chức:

Cô cho trẻ đọc bài về các nghề.

- Hỏi trẻ tên bài về.
- Các con vừa đọc bài về nói về điều gì (Các nghề ạ)
- À đúng rồi bài về nói về rất nhiều nghề trong xã hội, mỗi nghề

đều tạo ra những sản phẩm có ích cho xã hội vì vậy chúng mình cần yêu quý và trân trọng các nghề, các con nhớ chưa nào.

- Bây giờ cô còn có 1 trò chơi rất là hấp dẫn. Các con có biết đó là trò chơi gì không?

- Để biết đó là trò chơi gì cô xin mời chúng mình cùng ngồi xuống nào.

- Các con nhìn xem cô có gì đây (Quả bóng)

- À đúng rồi với quả bóng này, chúng mình sẽ chơi trò chơi gì ? (lăn bóng)

- Để chơi được trò chơi này, cô sẽ là người lăn bóng đầu tiên nhé, khi quả bóng lăn đến chỗ bạn nào thì bạn đấy phải nói được tên góc chơi và vai chơi của mình nhé.

Hoạt động 2: Thỏa thuận trước khi chơi.

- Cô giới thiệu các góc, nội dung chơi và gợi ý cách chơi:

* *Góc xây dựng: Xây doanh trại bộ đội*

- Cô lăn bóng cho trẻ bất kỳ. Ai đã đón được quả bóng vậy các con?

- Con chơi ở góc chơi nào? Những bạn nào hôm nay đăng ký chơi ở góc xây dựng. Bạn nào là kỹ sư trưởng. Con xây dựng công trình gì? Để xây doanh trại bộ đội con sẽ phân công cho các thành viên làm gì?

- Cô chúc các con sẽ xây được công trình thật đẹp nhé.

* *Góc phân vai: Nấu ăn, Bán hàng*

- Xin mời con lăn bóng cho bạn tiếp theo nào.

- Con chơi ở góc nào? Những bạn nào chơi ở góc phân vai nữa?

- Hôm nay góc phân vai các bạn định chơi trò chơi gì?

+ Ai sẽ chơi bán hàng? Các bạn sẽ bán những mặt hàng gì?

- Muốn cửa hàng đông khách con phải làm gì.

+ Ai sẽ là người đi mua hàng, Con cần có gì đi mua hàng? Con mua những mặt hàng gì?

+ Vậy ai sẽ nấu ăn, con nấu những món gì?

- Cô chúc các con hôm nay bán được nhiều hàng và nấu được nhiều món ngon nhé.

* *Góc nghệ thuật: Vẽ, tô, cắt dán tranh “chú bộ đội”, làm khung ảnh tặng chú bộ đội.*

- Xin mời con lăn bóng cho bạn tiếp theo nào.

- Con hôm nay chơi ở góc nào? Những bạn nào đăng ký chơi ở góc nghệ thuật cùng với bạn

- Ở góc nghệ thuật con làm gì?

- Hôm nay những bạn nào chơi ở góc nghệ thuật nữa?

- Cô thấy các bạn có ý tưởng rất là hay đấy! Cô hi vọng là hôm nay chúng mình sẽ tạo ra những sản phẩm thật là đẹp nhé!

* *Góc học tập – sách truyện.*

- Xin mời con lăn bóng cho bạn tiếp theo nào.

- Con chơi ở góc nào? Những bạn nào hôm nay đăng ký chơi ở góc sách truyện nào?

- Ở góc sách truyện con chơi gì nào.

- Vậy những ai nhận chơi ở góc sách truyện tí chúng mình rủ bạn chơi cùng nhé.

* *Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn cây.*

- Trồng cây, tưới cây, lau lá, trang trí chậu cây. Cô mở nhạc nhẹ khi trẻ chăm cây.

- Vậy trong khi chơi các con phải chơi như thế nào?

=> Đứng rồi trong khi chơi các con nhớ chơi vui vẻ đoàn kết không được tranh giành đồ chơi của nhau các con nhớ chưa? và khi chơi xong các con phải làm gì? Đứng rồi khi chơi xong các con nhớ phải cất đồ chơi vào đúng nơi quy định các con nhớ chưa nào?

- Hôm nay cô còn chuẩn bị ở các góc rất nhiều đồ chơi, để các con chơi đấy.

- Bây giờ các con nhẹ nhàng về góc chơi của chúng mình nào.

* *Trẻ chơi ở các góc.*

- Cô quan sát trẻ chơi ở các góc chơi để kịp thời gợi ý cho trẻ mở rộng nội dung chơi, khuyến khích trẻ thể hiện tốt vai chơi đã nhận.

- *Góc phân vai:*

+ Cô đóng vai đến mua hàng

+ Trẻ mời khách mua hàng, nói lời lễ phép...

- *Góc nghệ thuật:*

+ Trẻ vẽ tô, cắt dán tranh “chú bộ đội”, làm khung ảnh tặng chú bộ đội.

+ Cô gợi ý: “Con muốn vẽ gì? Tặng ai?...”

+ Cho trẻ trưng bày sản phẩm, bật nhạc nhẹ tạo cảm xúc sáng tạo.

- *Góc xây dựng:*

+ Trẻ cùng nhau xây “Doanh trại bộ đội”, “Công viên...”

+ Cô gợi ý thêm: “Các con xây thêm hàng rào và đặt cây xanh, cây hoa để trang trí cho thật đẹp nhé!”

- *Tại góc học tập:*

+ Trẻ tô màu, xé, dán,... trang phục chú bộ đội

+ Trẻ xem tranh và kể lại bằng lời của mình.

	<p>- <i>Tại góc thiên nhiên:</i> + Trẻ lau lá, tưới cây, nói về cây của mình... + Cô khuyến khích trẻ... Hoạt động 3: Kết thúc. - Cô cho trẻ cùng đi tham quan các góc. - Trẻ kể lại góc chơi của mình. - Cô nhận xét, tuyên dương các nhóm chơi đoàn kết, sáng tạo. - Cô cho trẻ hát múa bài “<i>Bạn ơi hết giờ rồi</i>”.</p>					
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<p>- Cô hướng dẫn trẻ kê bàn ăn, rửa tay sạch bằng xà phòng, đeo yếm. - Cô chia cơm, động viên trẻ ăn từ tốn, gọn gàng, ăn ngon miệng, ăn hết xuất, biết nhặt cơm rơi bỏ vào đĩa và lau tay vào khăn ẩm. Hướng dẫn trẻ để bát, thìa đúng nơi quy định. - Cô chuẩn bị khăn sạch để trẻ lau miệng sau khi ăn và đủ nước cho trẻ uống. - Cô chuẩn bị kê sạp, đệm, chiếu, chăn, có đầy đủ gối cho trẻ ngủ. - Cô bao quát tốt khi trẻ ngủ, quan tâm sửa tư thế ngủ cho trẻ. - Nghe hát ru các bài hát dân ca. - Cho trẻ vệ sinh sau khi ngủ dậy.</p>					
		Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Tuần 5
Thứ 2	<p>- Nhận biết các ký hiệu đồ dùng của trẻ: Ca, khăn mặt, yếm... - Trò chơi: “Chi chi chành chành”.</p>	<p>- Trẻ vẽ hoặc tô màu bức tranh “Cánh đồng quê em”. - Trò chơi vận động: “Gieo hạt”.</p>	<p>- Tô màu trang phục, đồ dùng bác sĩ. - Trò chơi: “Đoán xem ai đây”.</p>	<p>- Kỹ năng sống: Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.</p>	<p>- Dạy trẻ mạnh dạn, tự tin chỗ đông người. - Trò chơi: “Tập tâm vòng”.</p>	
Thứ 3	<p>- Rèn kỹ năng sống, giao tiếp, rèn lễ giáo cho</p>	<p>- Tìm hiểu về các chất dinh dưỡng giúp cơ thể bé lớn</p>	<p>- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và</p>	<p>- Cho trẻ xem tranh thể hiện cảm xúc khác nhau dạy</p>	<p>- Dạy trẻ biết quan tâm giúp đỡ bạn trong lớp. - Trò chơi:</p>	

Hoạt động chiều		trẻ. - Trò chơi: “Lời chào dễ thương”	lên và khỏe mạnh. - Trò chơi nhẹ: “Oẳn tù tì.”	gọi người giúp đỡ.	trẻ nhận biết gọi tên cảm xúc đó. - Trò chơi: “Lộn cầu vòng”	“Chi chi chành chành”.	
	Thứ 4	- Kể chuyện cho trẻ nghe: “Món quà của cô giáo”.	- Nhận biết và làm quen với chữ cái u. - Đọc đồng dao “Đi cầu, đi quán”.	- Thực hành trẻ đi dép đúng cách. - Trò chơi: “Nu na nu nống”.	- Nhận biết một số vật dụng gây nguy hiểm. -TC: “Ai thông minh nhanh trí”.	- Thực hành thí nghiệm: Hoa giấy nở trong nước.	
	Thứ 5	- Ôn các bài hát, bài thơ, câu chuyện về cô giáo - Trò chơi: “Tặng hoa cho cô”.	- Rèn kỹ năng vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Đồng dao: “Tay đẹp”.	- Nhận biết và làm quen với chữ cái ư. - Trò chơi: “Kéo cưa lừa xẻ”.	- Dạy trẻ kỹ năng biết giữ gìn và bảo vệ sách. - Đồng dao: “Mười ngón tay”.	- Trang trí bưu thiếp tặng chú bộ đội. - Trẻ biểu diễn “Chú bộ đội”.	
	Thứ 6	Nêu gương cuối tuần	Nêu gương cuối tuần	Nêu gương cuối tuần	Nêu gương cuối tuần	Nêu gương cuối tuần	

IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

NHÁNH 1: NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO

(Từ ngày 17/11/2025 - 21/11/2025)

Thứ hai ngày 17 tháng 11 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô ân cần niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. Hướng trẻ đến sự thay đổi trong lớp như có bức tranh vẽ về cô giáo, có các bạn đang tặng hoa cô giáo...

- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn.

- Trò chuyện thảo luận về ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày 20/11 là ngày lễ trọng đại của ai? Con sẽ làm gì để chúc mừng cô giáo, lớp mình có bố mẹ con nào làm thầy, cô giáo không? Cô giáo làm những công việc gì?...

- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Bông hồng tặng cô”

2. Hoạt động học:

- Trò chuyện về công việc của cô giáo, ngày Nhà giáo Việt Nam.

a. Mục đích - yêu cầu.

- Trẻ nhận biết đúng tên gọi, đặc điểm công việc, đồ dùng dụng cụ của nghề giáo viên. Trẻ biết ngày 20/11 là ngày lễ trọng đại của cô giáo kính yêu.

- Trẻ phát âm rõ ràng, chuẩn, chú ý quan sát, nhận xét.

- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi. Biết kính trọng, lễ phép với cô giáo. Biết múa hát, đọc thơ kể chuyện để chúc mừng cô nhân ngày lễ đó.

b. Chuẩn bị.

* Đồ dùng của trẻ: Hoa để chơi trò chơi.

* Đồ dùng của cô giáo.

- Tranh về các hoạt động của cô giáo ở trường Mầm non: cô giáo và các bạn đang học, cô giáo cho các bạn ăn, cô giáo cho các bạn ngủ, một lọ hoa tươi.

- Tranh các bạn tặng hoa cô giáo.

c. Tiến hành.

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
Hoạt động 1: Ổn định tổ chức. - Cô cho trẻ hát bài: “Cô và mẹ”. - Bài hát con vừa hát nói về ai? (Trẻ trả lời). - Vậy Con có biết cô giáo dạy con tên là gì không? - Cô đã dạy con những gì? - Cô có yêu thương con không?	- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô.
Hoạt động 2: Nội dung chính. - Cô cho trẻ quan sát các tranh vẽ về các công việc của cô giáo ở trường và trò chuyện về nghề dạy học - nghề	- Trẻ quan sát trả lời. - Trẻ trả lời.

<p>giáo viên Mầm non:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Ai đây? Cô giáo đang làm gì? + Tranh vẽ về ai? Các bạn đang làm gì? + Cô giáo đối với các con thế nào? + Cô dạy các con những gì? <p>+ Cô mời nhiều cá nhân trẻ kể về cô giáo, trẻ hát về cô giáo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gọi hỏi trẻ ngày lễ hội của cô giáo là ngày nào: <ul style="list-style-type: none"> + Ngày 20/11 là ngày gì? + Trong ngày này mọi người thường làm gì? + Các con sẽ làm gì?... - Cho trẻ quan sát tranh vẽ các bạn tặng hoa cô giáo. - Cô mời trẻ khám phá, trẻ kể về bức tranh, ảnh. - Cô giảng giải cho trẻ biết ngày 20/11 có ý nghĩa thế nào. Cô giáo là người chăm lo dạy dỗ cho bao đàn con trẻ để các con được lớn lên thật giỏi giang và thành đạt. Để nhớ ơn công lao của các thầy cô giáo, cả nước đã lấy ngày 20/ 11 là ngày nhà giáo Việt Nam. <p>* <i>Củng cố:</i> Cô giáo dạy trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi. Biết kính trọng, lễ phép với cô giáo. Biết múa hát, đọc thơ kể chuyện để chúc mừng cô nhân ngày lễ đó.</p> <p>+ Trò chơi 1: “Ai thông minh hơn”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: 3 đội chơi thi đua, lần lượt từng trẻ ở mỗi đội bật lên 2 vòng thẻ dục lên nhật 1 băng giấy có ghi ngày “20/11” dán lên bảng của đội mình rồi chạy về cuối hàng, đến lượt bạn khác lên chơi. Chơi cho đến khi trò chơi kết thúc đội nào dán được nhiều băng giấy, có ghi ngày 20/11 nhiều hơn thì đội đó thắng. - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. - Chơi xong hỏi: “Ngày 20/11” là ngày gì các con? - Tổng kết khen đội thắng cuộc. <p>+ Trò chơi 2: Dán hoa tặng cô ngày 20/11</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: 3 tổ thi đua để dùng những hoa, lá có sẵn dán thành 1 bó, (chùm, cành) để tặng cô. - Tổ chức cho trẻ thực hiện. - Trẻ thi đua các tổ với nhau. - Cô nhận hoa của trẻ tặng và dặn dò trẻ. - Nhận xét, tuyên dương trẻ. <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>Cô và trẻ hát bài hát “Cô giáo”.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ đọc thơ. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ thực hiện. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hát.
--	--

3. Hoạt động ngoài trời:

- **Quan sát: Công việc của cô dinh dưỡng.**

- **Trò chơi vận động: Tập tầm vông.**

- **Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời; Vẽ, nặn, xếp hình hạt hạt...**

a. *Mục đích-yêu cầu.*

- Biết kể về một số công việc nổi bật của cô giáo dinh dưỡng...

- Trẻ hứng thú quan sát và đoàn kết trong khi chơi.

- Biết yêu quý, kính trọng lễ phép với cô giáo.

b. *Chuẩn bị:* Nơi quan sát hợp lý, đồ dùng, đồ chơi đủ cho trẻ chơi.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.

- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. *Tiến hành:*

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ.</p> <p>- Cho trẻ vận động nhẹ, hít thở không khí trong lành.</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <p>- Cô cho trẻ đi theo nhóm để tham quan cô dinh dưỡng làm việc và trò chuyện, cô gợi mở trẻ kể về những công việc của cô giáo:</p> <p>+ Đây là khu vực nào? Ai làm việc ở đây?</p> <p>+ Cô giáo đang làm gì?</p> <p>+ Cô làm ra những món ăn cho ai ăn?</p> <p>+ Cô dùng những thực phẩm gì?....</p> <p>- Cô bổ sung thêm - tóm lại cho trẻ nhận biết những đặc điểm nổi bật về công việc của cô giáo.</p> <p>=> Giáo dục trẻ yêu thương, kính trọng, lễ phép với cô giáo, ăn ngon miệng, ăn hết suất.</p> <p>* Chơi vận động: “Tập tầm vông”.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần xen kẽ các lần trẻ chơi cô bao quát trẻ động viên khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>- Cô giáo dục trẻ chơi đoàn kết chơi cùng với bạn.</p> <p>- Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi.</p> <p>*Chơi tự do: Vẽ, nặn, xếp hình hạt hạt các món ăn....Chơi đồ chơi ngoài trời.</p> <p>- Cô giới thiệu các trò chơi với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phân, xếp hình, chơi với đồ chơi ngoài trời.... hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích.</p>	<p>- Trẻ làm, trả lời theo cô.</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát và kể về những hiểu biết của trẻ, nhiều cá nhân trẻ được kể.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi. - Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp. 	- Trẻ thực hiện.
---	------------------

4. Hoạt động (Thay thế HĐ góc)

- Hoạt động: Dạy trẻ kỹ năng gấp quần áo.

a. Mục đích:

- Trẻ biết được các bước gấp quần áo một cách đơn giản, nhanh gọn
- Rèn trẻ gấp được quần áo một cách gọn gàng, đẹp, biết lấy và cất đồ đúng nơi quy định. Cố gắng thực hiện công việc đến cùng.
- Giáo dục trẻ tính cẩn thận, gọn gàng, tự lập sớm.

b. Chuẩn bị:

- + Đồ dùng của cô:
 - Nhạc “Vũ điệu rửa tay”; “Quyền trẻ em”.
 - Video về gấp quần áo
- + Đồ dùng của trẻ:
 - Quần áo đủ cho tất cả trẻ thực hành, Rổ đựng, thảm cho trẻ xếp quần áo.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ vận động bài “Vũ điệu rửa tay” - Để cho cơ thể khỏe mạnh các con cần phải làm gì? - Đứng rồi ngoài ăn uống đủ chất ra các con cần phải luyện tập thể dục thường xuyên. - Để giữ quần áo sạch đẹp thì đôi bàn tay cũng phải sạch để không làm bẩn vào quần áo và quần áo để gọn gàng thì mới đẹp phải không? - Cô mở video bạn nhỏ đang gấp quần áo cho trẻ xem - Bạn nhỏ vừa rồi đang làm gì đấy các con? - Các con thấy bạn nhỏ vừa rồi gấp quần áo như thế nào? Có đẹp không? - Bây giờ các con hãy chú ý nhìn xem cô hướng dẫn cách gấp quần áo nhé! <p>Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>+ Cô hướng dẫn trẻ gấp áo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa áo ra hỏi trẻ: Đây là cái gì? - Bạn nào giỏi có thể cho cô biết đây là phần gì của áo nào? (Cổ áo). 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vận động sôi nổi. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời.

<ul style="list-style-type: none"> - Đây là phần gì của áo? (Tay áo). - Có mấy tay áo? (2 tay) - Đây là phần gì của áo? (Thân áo). - Thân áo có thân trước và thân sau. - Đây là phần gì của áo? (Gấu áo). - Để gấp được những bộ quần áo gọn gàng và không bị nhăn, bây giờ các con hãy chú ý nghe cô hướng dẫn nhé! *Cô gấp lần 1: Không giải thích cho trẻ tri giác toàn bộ cách gấp. *Lần 2: Vừa gấp vừa giải thích rõ ràng từng bước gấp áo. - Trước khi gấp các con cần kiểm tra xem chiếc áo sạch hay bẩn, khô hay ướt rồi chúng mình mới gấp. Nếu quần áo còn ướt hoặc bẩn thì các con phải làm gì? Có được gấp quần áo bẩn, quần áo ướt cất đi không? - Bước 1: Các con sẽ lộn áo sang mặt phải. - Bước 2: Trải áo ra, lấy tay vuốt áo cho thật phẳng. - Bước 3: Nhẹ nhàng gấp từng tay áo vào trong thân áo. - Bước 4: Cầm 2 bên vai áo gấp xuống dưới làm sao cho phần vai áo trùng với gấu áo, cuối cùng gấp đôi thêm một lần nữa. + Cô hướng dẫn cách gấp quần: - Cô giới thiệu các bộ phận của quần (Cạp quần, ống quần, gấu quần, đũng quần). *Cô gấp lần 1: Không giải thích cho trẻ chi giác toàn bộ cách gấp. *Lần 2: Vừa gấp vừa giải thích rõ ràng từng bước gấp quần. - Bước 1: Cô lộn quần sang mặt phải. - Bước 2: Trải dài quần sao cho quần thật thẳng, lấy tay vuốt phẳng 2 ống quần. - Bước 3: Gấp 2 ống quần chồng lên nhau. Vuốt lại một lần nữa. - Bước 4: Gấp đôi quần vuốt cho các mép phẳng, đẹp. - Bây giờ quần áo đã được gấp rất gọn gàng. Khi để quần áo vào trong tủ các con hãy để quần riêng, áo riêng để chúng ta tìm thấy quần áo dễ dàng. *Trẻ thực hành gấp quần áo: - Cô cho 2 bạn lên gấp giúp cô (Một bạn gấp áo, 1 bạn gấp quần) - Gợi ý, khen gợi, động viên trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ chú ý quan sát và trả lời. - Trẻ chú ý quan sát. - Trẻ chú ý quan sát. - Trẻ chú ý quan sát và trả lời. - Trẻ chú ý quan sát. - Trẻ chú ý quan sát. - Trẻ thực hành.
---	--

<p>- Bây giờ các con có muốn được gấp quần áo như các bạn không?</p> <p>- Hôm nay cô đã chuẩn bị rất nhiều quần, áo cho các con rồi đây, cô mời các con lên chọn cho mình một bộ quần áo mà mình thích nhất nào! (Cho trẻ tự lấy món đồ mà mình thích nhất)</p> <p>- Trong quá trình trẻ gấp, cô gợi ý, động viên trẻ thực hiện. (Cô mở nhạc nhẹ nhàng)</p> <p>- Trẻ thực hiện xong cô nhận xét và động viên trẻ và cho trẻ mang quần áo cất vào trong tủ.</p> <p>* Trò chơi: Đội nào nhanh hơn</p> <p>- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi và luật chơi</p> <p>- Cách chơi: Chia trẻ thành 2 đội chơi, lần lượt từng bạn lên lấy một chiếc quần hoặc một chiếc áo và thi đua gấp gọn gàng.</p> <p>- Luật chơi: Đội nào gấp đẹp, gấp đúng và nhanh hơn sẽ giành chiến thắng.</p> <p>- Khi trẻ chơi cô bật nhạc, quan sát trẻ chơi. Cô nhận xét, động viên khen ngợi trẻ.</p> <p>- Các con thấy gấp quần, áo có dễ không? Cô thấy là lớp mình đã gấp rất là đẹp và gọn gàng rồi đây, cô khen tất cả các con nào.</p> <p>- Khi tự biết gấp quần áo, các con thấy mình như thế nào?</p> <p>*Giáo dục: Qua bài thực hành hôm nay, về nhà các con nhớ giúp bố mẹ gấp quần, áo gọn gàng và để ngăn nắp vào tủ để quần áo luôn đẹp và dễ tìm thấy khi cần nhé.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p> <p>- Cho trẻ hát múa bài hát “Quyền trẻ em”.</p>	<p>- Trẻ thực hành.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>
--	---

5. Hoạt động chiều:

- *Nhận biết các ký hiệu đồ dùng của trẻ: Ca, khăn mặt, yếm...*

- *Trò chơi: “Chi chi chành chành”*

a. Mục đích:

- Trẻ nhận biết được các ký hiệu riêng trên đồ dùng cá nhân của mình: ca uống nước, khăn mặt, yếm, cốc, chăn, gối...

- Biết công dụng của từng đồ dùng và ý nghĩa của ký hiệu giúp bé dễ nhận biết, tránh nhầm lẫn.

- Biết tên gọi và vị trí các bộ phận trên cơ thể: đầu, tay, chân, mắt, mũi, miệng, tai...

- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ và phân biệt ký hiệu. Biết tự lấy và cất đồ dùng đúng ký hiệu của mình.

- Rèn kỹ năng tự phục vụ, giữ gìn đồ dùng cá nhân.

- Thích thú, tích cực tham gia hoạt động.

b. Chuẩn bị: Một số đồ dùng cá nhân của trẻ có gắn ký hiệu: ca, khăn mặt, yếm, cốc, chần, gối...

- Tranh ảnh hoặc thẻ hình các ký hiệu (hoa, hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật, sao, quả táo, mặt trời...);

- Nhạc bài hát: “Bé sạch, bé ngoan”...

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát “Bé sạch, bé ngoan” và trò chuyện cùng trẻ.</p> <p>- Các con ơi, ở lớp mình mỗi bạn đều có một ca, một khăn mặt, một cái yếm riêng đúng không nào?</p> <p>- Làm sao để chúng mình biết đâu là đồ của mình nhỉ?</p> <p>- Hôm nay, chúng mình cùng xem lại các ký hiệu đồ dùng của mình nhé!”</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>* Nhận biết các ký hiệu đồ dùng cá nhân</p> <p>- Cô giới thiệu một số đồ dùng: ca, khăn mặt, yếm...</p> <p>+ Đây là gì? Dùng để làm gì?</p> <p>+ Trên đồ của con có hình gì?”</p> <p>+ Cho trẻ so sánh ký hiệu của mình với bạn, nhận biết sự khác nhau.</p> <p>+ Trẻ thực hành tìm đúng đồ dùng có ký hiệu của mình trên bàn.</p> <p>+ Cô nhận xét, khen trẻ biết giữ gìn, dùng đúng đồ của mình.</p> <p>* Trò chơi “Chi chi chành chành”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần xen kẽ các lần trẻ chơi cô bao quát trẻ động viên khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết chơi cùng với bạn.</p> <p>- Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô cùng trẻ hát lại bài “Bé sạch, bé ngoan”.</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực, khéo léo.</p>	<p>- Trẻ hát..</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe và trả lời.</p> <p>- Trẻ so sánh.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ hát sôi nổi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:.....

- Trạng thái cảm xúc:

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....

=====*****=====

Thứ ba ngày 18 tháng 11 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô ân cần niềm nở đón trẻ, trao đổi với phụ huynh công việc cần thiết, cũng như sức khỏe của trẻ....

- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn. Tạo tâm thế vui tươi, sẵn sàng tham gia các hoạt động trong ngày.

- Thể dục sáng: Tập các động tác tay, bụng, chân, bật, kết hợp theo nhạc bài “Món quà tặng cô”

2. Hoạt động học: *Tạo hình*

Hoạt động STEAM: Thiết kế thiệp tặng cô giáo (EDP).

a. Mục đích-yêu cầu:

** Kiến thức.*

- Nêu được tên/ kẻ/ mô tả/ giải thích được quy trình thiết kế thiệp tặng cô giáo (S).

- Biết cách phối hợp kỹ năng cắt, dán, tô màu... khi thực hiện, trình bày được các bước của quy trình thiết kế để tạo ra thiệp (E).

- Thể hiện được cái đẹp trong ngôn ngữ, quá trình thực hiện và kết quả/ sản phẩm hoạt động (A).

- Nêu được đồ dùng, các nguyên liệu....để làm thiệp tặng cô (T).

- Nói/ giải thích được cách thức để làm ra thiệp để tặng cô giáo (kỹ thuật chọn vật liệu; cách sử dụng bút vẽ tranh trí (E).

- Nhận biết và phân biệt được các biểu tượng về hình chữ nhật, hình vuông; dài, ngắn; sắp xếp theo quy tắc...(M).

- Nhận ra vẻ đẹp của tấm thiệp (A).

** Kỹ năng:*

- Trả lời được các câu hỏi mang tính gợi mở bằng sự quan sát và bằng chứng thực tế qua sự hướng dẫn của cô (S)
- Tưởng tượng và xây dựng được mẫu thiết kế/Phác thảo được đối tượng thiết kế bằng hình vẽ, sơ đồ (S)
- Lựa chọn được đồ dùng, công cụ, nguyên vật liệu để thiết kế.../sáng tạo.../chế tạo.../làm ra thiệp tặng cô giáo (T)
- Xác lập được các bước thiết kế.../sáng tạo.../chế tạo.../làm ra tấm thiệp (E)
- Đo, vẽ, viết, cắt dán, ghép để tạo mô hình về sản phẩm thiết kế (E)
- Đối sánh được sản phẩm với thiết kế ban đầu và hoàn thiện bản thiết kế theo sản phẩm (S)
- Chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ theo sự hướng dẫn của cô
- Thể hiện được cái đẹp trong ngôn ngữ, quá trình thực hiện và kết quả/sản phẩm hoạt động (A).
- Xác định được chiều cao của đối tượng..., số lượng ...; vị trí của đối tượng... so sánh với tiêu chí ban đầu (M).

* Thái độ: (A)

- Yêu thích hoạt động;
- Chăm chú, tập trung, cố gắng thực hiện hoạt động;
- Chủ động phối hợp với bạn để thực hiện hoạt động; giữ gìn sản phẩm, tiết kiệm nguyên vật liệu, ...
- Tuân thủ các quy tắc và kỷ luật chung
- Chia sẻ dữ liệu và kết quả quan sát với các bạn

b. Chuẩn bị:

- Chuẩn bị của giáo viên: Video về quá trình làm thiệp.

+ Nhạc bài hát: Cô giáo, cô là tất cả...

+ Bài thơ: Cô giáo của con.

- Chuẩn bị của trẻ:

+ Giấy A4, bìa cát tông, giấy màu, bìa màu.

+ Bút dạ màu, bút chì, kéo, băng dính 2 mặt.

+ 1 số lá cây, hạt hạt, lõi ngô.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức - hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc bài thơ “Cô giáo của con” và dẫn dắt trẻ vào bài. + Các con vừa được đọc bài thơ gì? + Bài thơ nói về ai về ai? + Các con có cảm nhận gì về bài thơ này? + Các con có biết sắp đến ngày gì của cô giáo không? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc và trả lời câu hỏi của cô. - Trẻ trả lời.

<p>- Cô cho trẻ xem video về quá trình làm thiệp để trẻ quan sát và khơi gợi kiến thức cho trẻ để trẻ trả lời và nói ra suy nghĩ của mình về tấm thiệp.</p> <p>+ Các con thấy các tấm thiệp thế nào?</p> <p>+ Các con có ý tưởng gì chưa?</p> <p>+ Các con định thiết kế gì?...</p> <p>- Cô cho trẻ thảo luận theo nhóm để đưa ra các ý kiến của mình về hình dáng, kích thước, chất liệu... của tấm thiệp để trẻ có ý tưởng cho hoạt động của mình.</p> <p>+ Các con muốn thiết kế gì để tặng cô giáo?..</p> <p>- Cô giới thiệu tên của hoạt động “Thiết kế thiệp tặng cô giáo”.</p>	<p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ thảo luận và đưa ra ý tưởng cho hoạt động.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
<p>Hoạt động 2: Tưởng tượng.</p> <p>- Cô tặng trẻ hộp quà (Trẻ lên khám phá hộp quà cùng nhau thảo luận, chia sẻ nội dung và xác định nguyên liệu mà nhóm mình sẽ thực hiện và về nhóm).</p> <p>+ Cho trẻ nêu ra ý tưởng và xác định được vấn đề mà mình cần thực hiện.</p> <p>- Cô đưa ra các câu hỏi gợi mở để trẻ trả lời.</p> <p>- Hôm nay các con định thiết kế gì? Thiết kế thiệp như thế nào? (hình dáng, kích cỡ..)</p> <p>+ Muốn thiết kế được thiệp tặng cô các con phải cần gì? (nguyên vật liệu, đồ dùng... để thực hiện hoạt động).</p> <p>- Muốn tấm thiệp đẹp và chắc chắn các con phải làm như thế nào?</p> <p>- Cô bao quát giúp đỡ và gợi ý cho trẻ nếu trẻ cần.</p>	<p>- Trẻ hứng thú khám phá.</p> <p>- Trẻ nêu ý tưởng.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>
<p>Hoạt động 3: Lập kế hoạch.</p> <p>- Cô giáo sẽ hướng dẫn các nhóm lên phương án thiết kế sản phẩm (tạo ra bản nháp cho giải pháp/mô hình của mình)</p> <p>- Các nhóm sẽ thiết kế bản vẽ ra giấy hoặc làm mô hình (cô quan sát và hướng dẫn trẻ)</p> <p>- Trong quá trình thiết kế trẻ cùng nhau trao đổi và thảo luận về cách vẽ, nêu được hình dạng, kích thước, nguyên liệu... để thực hiện.</p> <p>- Trong khi trẻ thiết kế cô bao quát và hướng dẫn và gợi ý cho trẻ giới thiệu về bản thiết kế của mình.</p> <p>+ Con thiết kế thiệp như thế nào? Bản thiết kế có dạng hình gì? Chất liệu như thế nào...</p>	<p>- Trẻ lên ý tưởng.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ cùng nhau thảo luận.</p> <p>- Trẻ giới thiệu bản thiết kế.</p>

<p>+ Con đã sử dụng gì để thiết kế cho bản vẽ?...</p> <p>Hoạt động 4: Thiết kế/Chế tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho các nhóm cùng nhau thực hiện theo bản thiết kế đã xây dựng, (GV quan sát, hỗ trợ...) - Trong quá trình trẻ làm cô giáo đến các nhóm hướng dẫn, hỗ trợ trẻ chọn các nguyên liệu phù hợp và động viên trẻ hoàn thành sản phẩm theo ý tưởng thiết kế ban đầu đã xây dựng. - Cô quan sát, hỗ trợ trẻ trong quá trình trẻ thực hiện khi trẻ gặp khó khăn. - Cô gợi ý cho trẻ sáng tạo thêm các chi tiết của thiệp (dùng các dấu vân tay tạo thành những bông hoa để trang trí cho tấm thiệp...) - Hướng dẫn trẻ nếu trẻ có nhu cầu điều chỉnh sản phẩm hoặc bản thiết kế. <p>Hoạt động 5: Cải tiến.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ trưng bày và trình bày được sản phẩm. - Cho trẻ đối sánh sản phẩm của mình với bản thiết kế và tiêu chí ban đầu (có giống nhau không) - Cô khuyến khích trẻ chia sẻ, thảo luận về sản phẩm của mình. <p>+ Các con thấy sản phẩm của mình thế nào? + Sản phẩm đã giống với bản thiết kế chưa? + Các con đã dùng nguyên liệu gì để thực hiện. + Các con có hài lòng với sản phẩm của mình không? + Nếu còn thời gian, các con có muốn bổ sung hay sửa gì cho sản phẩm của mình không? + Các con muốn dùng khung ảnh này để làm gì?...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ... <p>Kết thúc: Trẻ mang thiệp tặng cô giáo và hát, múa bài “Cô là tất cả”.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ thực hiện theo bản thiết kế đã xây dựng. - Trẻ hứng thú thực hiện. - Trẻ hứng thú sáng tạo. - Trẻ trình bày sản phẩm đã thực hiện. - Trẻ chia sẻ, thảo luận về sản phẩm... - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ múa hát sôi nổi.
---	--

3. Hoạt động ngoài trời:

- *Quan sát: Vườn hoa.*

- *TCVD: “Mèo đuổi chuột”.*

- *Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi với lá cây, sỏi, phấn...*

a. *Mục đích - yêu cầu:*

- Trẻ biết tên, đặc điểm màu sắc của các loài hoa.

- Rèn luyện khả năng quan sát cho trẻ. Làm giàu vốn từ cho trẻ.

- Trẻ biết yêu quý, bảo vệ và chăm sóc các loài hoa. Không bẻ cành ngắt hoa, không dẫm lên vườn hoa.

b. *Chuẩn bị:* Sân chơi bằng phẳng, sạch sẽ và an toàn cho trẻ.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, dễ vận động.

- Vườn hoa trong trường có nhiều loài hoa. Cần câu bướm, đất cho trẻ trồng hoa.

c. *Tiến hành:*

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ về tình hình sức khỏe. - Cho trẻ vận động, hít thở nhẹ nhàng. <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân và cho trẻ hát bài “<i>Bông hoa mừng cô</i>”. Trò chuyện cùng trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa hát bài gì? Bài hát nói về cái gì? - Được biết là sân trường của chúng ta vừa mới trồng được rất nhiều loài hoa đẹp, đủ mọi màu sắc sặc sỡ, Các con có muốn cùng cô ra quan sát vườn hoa trường mình không? - Cô dắt trẻ đến gần vườn hoa và hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là vườn gì? Có những loài hoa nào? (Cho trẻ kể tên 1 số loài hoa). + Cô chỉ vào từng loài hoa và hỏi trẻ: Các con có biết đây là hoa gì không? + Các con thấy bông hoa này có màu gì? + Các con có biết trồng hoa để làm gì không? * Giáo dục: Các con ạ! Hoa mang lại rất nhiều ích lợi cho chúng ta. Vậy muốn có nhiều hoa chúng ta phải làm gì? (Phải trồng cây, chăm sóc và bảo vệ hoa, không bẻ cành ngắt hoa, không dẫm lên vườn hoa...). * TCVD: “Mèo đuổi chuột”. <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần xen kẽ các lần trẻ chơi cô bao quát trẻ động viên khuyến khích trẻ chơi. - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết chơi cùng với bạn. - Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi. * Chơi tự do: - Cô giới thiệu các trò chơi với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phân, xếp hình, chơi với đồ chơi ngoài trời.... hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích. <ul style="list-style-type: none"> - Khi chơi các con phải chơi như thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ làm, trả lời theo cô. - Trẻ chú ý quan sát và kể về những hiểu biết của trẻ, nhiều cá nhân trẻ được kể. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ hứng thú chơi.

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhẹ nhàng lấy đồ chơi và chơi. - Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi. - Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp. 	- Trẻ thực hiện.
---	------------------

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 1

5. Hoạt động chiều:

- Rèn kỹ năng sống, giao tiếp, rèn lễ giáo cho trẻ.
- Trò chơi “Lời chào dễ thương”

a. Mục đích:

- Trẻ biết một số quy tắc giao tiếp, ứng xử lễ phép trong cuộc sống hằng ngày (chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, biết lắng nghe).
- Biết thể hiện hành vi lịch sự khi nói chuyện với người lớn và bạn bè.
- Trẻ rèn luyện kỹ năng chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi đúng lúc, đúng cách.
- Rèn kỹ năng giao tiếp tự tin, mạnh dạn, biết nói lời yêu thương với cô, với bạn.
- Trẻ có thái độ ngoan ngoãn, lễ phép, biết yêu thương, quan tâm, giúp đỡ người khác.
- Biết giữ gìn trật tự, lắng nghe khi người khác nói, không ngắt lời.

b. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh, thẻ tình huống về hành vi lễ phép (VD: bé chào cô, bé xin lỗi bạn, bé cảm ơn mẹ...).
- Rối tay hoặc búp bê đóng vai tình huống giao tiếp.
- Gương soi nhỏ để trẻ quan sát nét mặt, nụ cười khi chào hỏi.
- Một số đồ vật phục vụ trò chơi: mũ, túi xách, khăn tay, đồ chơi tình huống.
- Bài hát: “Cháu ngoan cô giáo”, “Cháu chào cô ạ”, “Lời chào buổi sáng”

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <p>Cô cùng trẻ cùng hát bài: “Cháu chào cô ạ”</p> <p>+ Các con vừa hát bài gì? Bài hát nói về điều gì?</p> <p>+ Khi đến lớp, con thường nói gì với cô?</p> <p>- Hôm nay cô và các con sẽ cùng học cách nói lời chào, lời cảm ơn, lời xin lỗi để trở thành bé ngoan nhé!</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>* <i>Bé biết chào hỏi</i></p> <p>- Cô cho trẻ xem tranh minh họa về tình huống như “Bé đến lớp gặp cô; Bé gặp bố mẹ, ông bà, người quen” và trò chuyện với trẻ về bức tranh đó.</p> <p>+ Khi gặp cô, con nói gì?</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát tranh. - Trẻ trả lời.

<p>+ Khi gặp ông bà, bố mẹ con làm gì?”</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ cách chào lễ phép:</p> <p>- Cho trẻ thực hành đóng vai: Bé làm người được chào, bé làm người chào.</p> <p>- Cô nhận xét, khen ngợi trẻ.</p> <p><i>* Tập xử lý tình huống</i></p> <p>Cô đưa ra các tình huống, cho trẻ đóng vai:</p> <p>+ Bạn A đến lớp gặp cô giáo.</p> <p>+ Bạn B làm bạn C bị ngã.</p> <p>+ Bạn C được cô tặng đồ chơi.</p> <p>+ Trẻ đóng vai, thể hiện lời nói – hành động phù hợp.</p> <p>- Cô nhận xét, khích lệ trẻ biết nói lời lễ phép, nhẹ nhàng.</p> <p><i>* Trò chơi “Lời chào dễ thương”</i></p> <p>- Khi cô nói <i>buổi sáng</i>, trẻ sẽ nói lời chào phù hợp.</p> <p>+ Cô nói “Buổi sáng”, trẻ đáp: “Con chào cô ạ!”.</p> <p>+ “Được cô tặng quà”, trẻ đáp: “Con cảm ơn cô ạ!”.</p> <p>+ “Làm bạn buồn”, trẻ đáp: “Tớ xin lỗi nhé!”.</p> <p>- Cô và trẻ cùng cười vui, củng cố lại cách nói đúng.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Khi gặp người lớn, con phải làm gì?</p> <p>- Khi được giúp đỡ, con nên nói gì?</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ vào vai chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
---	--

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ.....
- Trạng thái cảm xúc:
-
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
-
-
- Biện pháp khắc phục:
-
-



Thứ tư ngày 19 tháng 11 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ, các bạn... Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện về một số thông tin quan trọng về ngày hội của cô giáo 202/11.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Cô giáo em là hoa Êban”.

2. Hoạt động học: Âm nhạc

- **Dạy hát - VĐ múa minh họa: “Cô và mẹ”- Phạm Tuyên.**
- **Nghe hát: “Ngày đầu tiên đi học” – Tác giả: Nguyễn Ngọc Thiệp**
 - Trò chơi: Ai đoán giỏi.
 - **NDTT: VĐ.**

a. Mục đích-yêu cầu.

- Trẻ hiểu ý nghĩa nội dung của bài hát. Nhớ giai điệu bài hát.
- Trẻ biết hát đúng lời ca, hát tình cảm, hát kết hợp vận động đúng theo nhịp của bài hát.
- Chú ý nghe cô hát. Trẻ có ý thức chăm ngoan, học giỏi, lễ phép vâng lời cô giáo, cha mẹ.

b. Chuẩn bị.

- * *Đồ dùng của trẻ:* Đồ dùng đồ chơi âm nhạc đủ cho trẻ học.
- * *Đồ dùng của cô giáo:* Cô hát hay, băng đĩa, tranh ảnh về nghề dạy học.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
Hoạt động 1: Ổn định tổ chức: <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ xem hình ảnh một số hoạt động lễ hội ở trường Mầm non và trò chuyện với trẻ:<ul style="list-style-type: none">+ Đây là hình ảnh gì? Các bé được làm gì? Ai tặng quà cho các bé...+ Sắp đến ngày hội gì của trường rồi?+ Các con sẽ làm gì?- Các con sẽ tập luyện múa hát thật hay để tham dự lễ hội như các bạn nhé!	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ quan sát, cùng trò chuyện và trẻ trả lời.
Hoạt động 2: Nội dung chính. <ul style="list-style-type: none">- Cô hát cho trẻ nghe lần 1.✦ Đàm thoại:<ul style="list-style-type: none">+ Các con vừa nghe cô hát bài hát gì?+ Bài hát này do ai sáng tác?+ Bài hát nói về điều gì?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe cô hát.- Trẻ trả lời.

<p>- Cô hát lần 2: Kết hợp làm động tác minh họa.</p> <p>▲ Giảng nội dung: Bài hát ca ngợi tình cảm của bé dành cho cô giáo và mẹ. Các bé được cô giáo yêu thương, chăm sóc dạy dỗ. Các bé thật vui và tự hào đúng không.</p> <p>- Cô mời trẻ hát cùng cô 1 lần kết hợp vỗ tay.</p> <p>* Vận động minh họa (TT).</p> <p>- Cô làm mẫu chậm 1 lần.</p> <p>- Lần 2 cô làm mẫu kết hợp phân tích động tác.</p> <p>+ Câu 1: Hái đào 2 tay (2 bên).</p> <p>+ Câu 2: Đi tiến lên trước, kết hợp tay lướt từ phía sau lên phía trước và đi lùi xuống kết hợp tay được lướt xuống.</p> <p>+ Câu 3: Vỗ tay 2 bên kết hợp kí chân.</p> <p>+ Câu 4: Vòng tay trước ngực sau đó vẫy 2 tay lên cao.</p> <p>Trẻ thực hiện: Cô mời trẻ thể hiện theo cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Cô luôn theo dõi sửa sai cho trẻ.</p> <p>- Giáo dục trẻ: Chăm ngoan, học giỏi, lễ phép vâng lời cô giáo, yêu quý trường Mầm non.</p> <p>* Nghe hát: “Ngày đầu tiên đi học” –Tác giả: Nguyễn Ngọc Thiện.</p> <p>- Các bạn nhỏ ngày đầu đi học sẽ như thế nào cô mời các con đến với bài hát “Ngày đầu tiên đi học” –<i>Tác giả: Nguyễn Ngọc Thiện</i></p> <p>- Cô hát lần 1 tình cảm.</p> <p>▲ Giảng nội dung: Bài hát nói về em bé ngày đầu tiên đi học, em xa mẹ còn bỡ ngỡ, em đã khóc nhe nhưng em bé được cô giáo yêu thương vỗ về an ủi như người mẹ hiền. Nên khi lớn lên em bé vẫn không quên những tình cảm yêu thương của cô dành cho em</p> <p>- Cô hát tình cảm bài hát cho trẻ nghe lần 2, kết hợp múa, khuyến khích trẻ múa cùng.</p> <p>- Cô mời trẻ nghe ca sĩ thể hiện.</p> <p>*Trò chơi: “Ai đoán giỏi”.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô mời 1 trẻ lên đội mũ chóp kín mặt, sau đó cô mời 1 bạn lên hát. Cô yêu cầu bạn đội mũ đoán tên bạn vừa hát</p> <p>- Cô thay đổi bạn chơi và cho trẻ chơi 2-3 lần.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hát theo cô.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ hát kết hợp vận động.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe cô hát.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và thể hiện tình cảm.</p> <p>- Trẻ chú ý chơi cùng cô.</p> <p>- Trẻ thích thú.</p>
---	--

Hoạt động 3: Kết thúc. Cô nhận xét, động viên tuyên dương trẻ.	
--	--

3. Hoạt động ngoài trời:

- *Quan sát: Bầu trời, thời tiết.*

- *TCVD: Trời nắng trời mưa.*

- *Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, nặn, xếp hình....*

a. Mục đích-yêu cầu.

- Trẻ gọi đúng tên, nêu được đặc điểm, của thời tiết mùa đông, trang phục mặc phù hợp.

- Biết chăm sóc và bảo vệ thiên nhiên, giữ gìn vệ sinh môi trường.

- Trẻ hào hứng và đoàn kết trong khi chơi.

b. Chuẩn bị: Nơi quan sát, đồ dùng, đồ chơi đủ cho trẻ học.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.

- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. Tiến hành.

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <p>- Cô kiểm tra sức khoẻ.</p> <p>- Cho trẻ vận động nhẹ, hít thở không khí trong lành.</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính:</p> <p>- Cô hướng trẻ chú ý quan sát bầu trời, thời tiết. Cô khéo léo gợi mở trẻ quan sát, kể những điều trẻ biết về thời tiết, mây, nắng, gió, cảnh vật, cây cối:</p> <p>+ Bây giờ đang là mùa gì? Thời tiết hôm nay thế nào?</p> <p>+ Hôm nay trời mưa hay nắng?</p> <p>+ Hôm qua trời mưa hay nắng? Vì sao con biết?...</p> <p>- Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm đặc trưng, lợi ích..... của thời tiết.</p> <p>- Cô giáo dục trẻ yêu quý thiên nhiên, giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường.</p> <p>*Trò chơi vận động: “Trời nắng, trời mưa”.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, hướng dẫn trẻ chơi tốt (Cô và trẻ làm thỏ mẹ thỏ con đi tắm nắng kết hợp bài hát “Trời nắng, trời mưa”. Khi có tín hiệu trời nắng các con nhanh chân chạy vào bóng mát. Khi tín hiệu trời mưa các con nhanh chân chạy vào mô hình ngôi nhà).</p> <p>* Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, nặn, xếp hình....</p> <p>- Cô giới thiệu các trò chơi với cát sỏi đá, nhặt lá rụng,</p>	<p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát và nói nên những hiểu biết của trẻ, chú ý lắng nghe, thích thú trải nghiệm.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p>

<p>vẽ phân, xếp hình, chơi với đồ chơi ngoài trời.... hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích.</p> <p>- Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi.</p> <p>- Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp.</p>	- Trẻ thực hiện.
---	------------------

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 1

5. Hoạt động chiều:

- Kể chuyện: “Món quà của cô giáo”.

a. Mục đích:

- Trẻ nhớ tên chuyện, nắm được trình tự nội dung câu chuyện và các nhân vật trong chuyện.
- Trẻ tập trung chú ý, ghi nhớ để thể hiện lại câu chuyện một cách diễn cảm, thể hiện được giọng điệu, tính cách của các nhân vật. Từ đó trẻ có kỹ năng đóng kịch theo nội dung.
- Giáo dục trẻ tính nghiêm túc, ngoan ngoãn, nghe lời cô giáo.

b. Chuẩn bị:

- Tranh chuyện “Món quà của cô giáo”; bài hát “Cô giáo em”; “Cô và mẹ”...
- Bộ đồ chơi các con vật có trong chuyện.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <p>- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát bài “<i>Cô giáo em</i>” và hỏi trẻ: + Các con vừa hát bài gì? bài hát nói về ai? + Cô giáo dạy các cháu là ai nào?</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>*Kể cho trẻ nghe chuyện “Món quà của cô giáo”</p> <p>- Cô đưa cho trẻ xem các con vật: gấu xù, cún, mèo, búp bê cho trẻ gọi tên các con vật đó.</p> <p>- Cô cũng có một câu chuyện rất hay nói về các bạn nhỏ này đây. Các con hãy lắng nghe xem trong câu chuyện các bạn đó như thế nào nhé.</p> <p>- Cô kể lần 1: Vừa kể vừa thể hiện giọng điệu của các nhân vật, giới thiệu tên chuyện.</p> <p>- Cô kể lần 2: Vừa kể vừa sử dụng mô hình để minh họa cho nội dung câu chuyện.</p> <p>*Đàm thoại về nội dung câu chuyện.</p> <p>- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ chú ý và trả lời.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>

- Trong câu chuyện có những nhân vật nào? Và có những món quà gì?	- Trẻ trả lời.
- Cô nói các bạn phải học như thế nào?	- Trẻ trả lời.
- Khi học ngoan, học giỏi thì cuối tuần cô sẽ tặng gì?	- Trẻ trả lời.
- Lúc xếp hàng Cún Đốm đã làm gì?	- Trẻ trả lời.
- Bạn Gấu Xù đã làm ai ngã?	- Trẻ trả lời.
- Mèo khoang đầu cô giáo đã làm gì?	- Trẻ trả lời.
- Cuối tuần cô giáo phát quà thì Gấu Xù như thế nào?	- Trẻ trả lời.
- Vì sao vậy? Bạn Cún Đốm có nhận lỗi không?	- Trẻ trả lời.
- Hai bạn đã thật thà nhận lỗi vậy có được nhận quà không?	
- Khi các con ngồi học phải như thế nào? Nếu có lỗi thì phải làm sao?	- Trẻ trả lời.
=> Giáo dục trẻ: phải biết nhận lỗi và xin lỗi khi làm sai, thật thà lễ phép, nghe lời cô giáo.	- Trẻ lắng nghe.
* Dạy trẻ kể chuyện (2 - 3 trẻ).	
- Cô cho trẻ kể từng đoạn chuyện theo tranh minh họa.	- Trẻ thực hiện.
- Cô và bạn cùng giúp khi trẻ quên nội dung cũng như lời thoại của nhân vật.	- Trẻ thực hiện.
Hoạt động 3: Kết thúc	
- Cô cho cả lớp hát bài “Cô và mẹ”.	- Trẻ thực hiện.

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

=====*****=====

Thứ năm ngày 20 tháng 11 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện với trẻ: Hôm nay là ngày gì đặc biệt?; Con có lời chúc nào gửi tới cô giáo không?...
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Em yêu cô giáo”; “Bông hồng tặng cô...”

2. Hoạt động học:

- **VĐCB: Chạy được liên tục trong đường dích dắc (3 - 4 điểm dích dắc) không chệch ra ngoài.**
- **TCVD: Tung và bắt bóng.**

a. Mục đích-yêu cầu.

* Kiến thức:

- Trẻ biết cách chạy liên tục theo đường dích dắc, không chạm hoặc chạy ra ngoài các điểm giới hạn.
- Biết phối hợp nhịp nhàng giữa tay và chân khi chạy.

* Kỹ năng:

- Phát triển các tố chất vận động: nhanh nhẹn, khéo léo, thăng bằng. Giữ hướng chạy đúng, biết điều chỉnh tốc độ phù hợp khi đổi hướng.

* Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động, hứng thú khi tập luyện. Biết chờ lượt, không chen lấn, giữ an toàn khi vận động.

b. Chuẩn bị: Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng.

* *Đồ dùng của cô giáo:* Dụng cụ: 4-5 chóp nhựa hoặc cốc nhỏ làm điểm dích dắc (đặt cách nhau khoảng 1m). Xắc xô; Sân tập thoáng sạch, an toàn cho trẻ.

- Một số bài hát kết hợp: Nhạc erobic, cô và mẹ, cô giáo.

c. Tiến hành.

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
Hoạt động 1: Khởi động - Cô trò chuyện, kiểm tra sức khỏe trẻ. - Cho trẻ đi thành vòng tròn, kết hợp các kiểu đi, đi thường - đi bằng mũi bàn chân - đi thường - đi bằng gót bàn chân - đi thường - đi theo hiệu lệnh kết hợp với nền nhạc sôi động “Mời anh lên tàu”, sau đó xếp thành 3 hàng ngang.	- Trẻ thực hiện. - Trẻ thực hiện.
Hoạt động 2: Trọng động.	

<p>*BTPTC: kết hợp tay, bụng, chân, bật kết hợp bài “Cô và mẹ”. Nhấn mạnh động tác chân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay: 2 tay đưa sang ngang, lên cao (3 lần + 4 nhịp). - Bụng: Đứng cúi về trước (3 lần + 4 nhịp). - Chân: Đứng nâng cao chân, gập gối (4 lần + 4 nhịp). - Bật: Bật nhảy tại chỗ (3 lần + 4 nhịp). <p>*VĐCB: Chạy được liên tục trong đường đích dắc (3 - 4 điểm đích dắc) không chệch ra ngoài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu vận động. + Lần 1: Không phân tích. + Lần 2: Cô làm mẫu và phân tích động tác: <ul style="list-style-type: none"> - TTCB: Cô đứng trước vạch xuất phát 2 tay chống hông, chân trước, chân sau, mắt nhìn thẳng, khi có hiệu lệnh “chạy” cô lấy đà và chạy liên tục trong đường đích dắc 3 - 4 điểm đích dắc không chệch ra ngoài, sau đó cô đi về cuối hàng đứng. + Lần 3 phân tích gắn vào hàng: <p>*Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cho một số trẻ lên thực hiện. + Cho cả lớp lần lượt thực hiện. + Cô chú ý sửa sai, động viên khuyến khích trẻ - Hỏi lại trẻ tên vận động cơ bản. <p>* Trò chơi: Tung và bắt bóng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần. Cô bao quát, động viên trẻ. <p>Hoạt động 3: Hội tĩnh.</p> <p>Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp bài hát.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập các động tác theo cô. - Trẻ quan sát cô tập mẫu. - Trẻ chú ý quan sát bạn. - Trẻ thực hiện. - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ đi lại nhẹ nhàng.
--	---

3. Hoạt động ngoài trời:

- **Quan sát: Vườn rau của trường.**

- **TCVD: Gieo hạt.**

- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, nặn, xếp hình....**

a. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, màu sắc của một số loại rau.
- Rèn khả năng quan sát, so sánh, phân loại.
- Phát triển ngôn ngữ.
- Trẻ biết chăm sóc và bảo vệ các loại rau trong vườn trường, không dẫm lên rau.

b. Chuẩn bị: Vườn rau của nhà trường.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.
- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khoẻ của trẻ - Cho trẻ vận động nhẹ, hít thở không khí trong lành. - Cho trẻ đọc thơ “Rau ngót rau đay” và đi ra vườn rau. <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trong vườn rau có những loại rau gì? - Cô chỉ vào rau cải hỏi: + Con có nhận xét gì về cây rau cải? + Trồng cây rau cải để làm gì? + Phần nào của rau ăn được? + Cây rau cải được chế biến thành những món gì? - Cô chỉ vào cây rau ngót và hỏi: + Đây là cây rau gì? Cây rau ngót có đặc điểm gì? + Rau ngót là loại rau ăn gì? + Ngoài rau ngót thì vườn trường có những loại rau nào nữa? + Cô con mình vừa quan sát gì? - Trong vườn rau có rau cải, rau ngót... để phục vụ cho bữa ăn hàng ngày của chúng mình đây. Rau cung cấp chất vitamin là chất rất quan trọng góp phần vào sự phát triển của cơ thể. Vì vậy các con phải ăn đủ chất giúp cho cơ thể mau lớn và khỏe mạnh nhé! + Làm gì để có rau ăn? + Làm gì cho rau tốt tươi? <p>*TCVD “Gieo hạt”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần xen kẽ các lần trẻ chơi cô bao quát trẻ động viên khuyến khích trẻ chơi. - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết chơi cùng với bạn. - Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi. <p>*Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, nặn, xếp hình....</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các trò chơi với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phân, xếp hình, chơi với đồ chơi ngoài trời.... hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích. - Khi chơi các con phải chơi như thế nào? - Cho trẻ nhẹ nhàng lấy đồ chơi và chơi. - Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc thơ đi ra vườn rau. - Trẻ chú ý quan sát và nói nên những hiểu biết của trẻ, chú ý lắng nghe, thích thú trải nghiệm. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Chơi trò chơi. - Chơi theo ý thích.

Hoạt động 3: Kết thúc. - Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi. - Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp.	- Trẻ cất dọn đồ chơi.
---	------------------------

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 1

5. Hoạt động chiều:

- Ôn các bài hát, bài thơ, câu chuyện về cô giáo.

- Trò chơi: “Tặng hoa cho cô”

a. Mục đích:

* Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên và nội dung một số bài thơ, bài hát, câu chuyện về cô giáo.

- Biết được công việc của cô giáo là dạy dỗ, chăm sóc các bạn nhỏ.

* Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng đọc thơ, hát đúng lời, đúng giai điệu. Phát triển ngôn ngữ, khả năng ghi nhớ, chú ý.

- Biết kể lại một đoạn ngắn trong câu chuyện đã nghe.

* Thái độ: Trẻ yêu quý, kính trọng cô giáo. Biết thể hiện tình cảm với cô bằng lời nói, cử chỉ (vẽ, tặng hoa, hát tặng cô).

b. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa cô giáo, lớp học.

- Nhạc và lời các bài hát: “Cô và mẹ”, “Em yêu cô giáo”. Bài thơ: “Cô giáo của em”, “Hoa trong vườn”. Câu chuyện: “Cô giáo của em” (trích).

- Hoa, thiệp nhỏ, dụng cụ âm nhạc (song loan, trống lắc...).

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
Hoạt động 1: Ôn định tổ chức. - Cô và trẻ cùng hát: “Em yêu cô giáo”. - Trò chuyện: “Các con hát bài gì? + Bài hát nói về ai? Cô giáo làm công việc gì?” Hoạt động 2: Nội dung chính a. Ôn bài thơ “Cô giáo của em”. - Cô đọc diễn cảm 1–2 lần. - Cho trẻ đọc theo nhóm, cá nhân. - Giải thích một vài từ khó (hiền hậu, dịu dàng...). + Bài thơ nói về ai? + Cô giáo làm gì cho các con? b. Ôn bài hát “Cô và mẹ”. - Cô mở nhạc cho trẻ hát cùng. - Tổ chức trò chơi “Ai hát hay hơn” – chia nhóm hát nối tiếp. Cô động viên trẻ thể hiện tình cảm khi hát.	- Trẻ hát cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ thực hiện. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ thực hiện. - Trẻ thực hiện.

<p><i>c. Ôn truyện “Cô giáo của em”</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kể lại chuyện bằng giọng kể nhẹ nhàng. - Cho trẻ kể lại theo tranh minh họa. - Đàm thoại: “Cô giáo trong truyện như thế nào? Các bạn nhỏ có ngoan không?” * Trò chơi “Tặng hoa cho cô”. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. <p>Cô phát hoa giấy, bật nhạc bài “Em yêu cô giáo”. Khi nhạc dừng, trẻ mang hoa tặng cô, nói lời chúc “Con yêu cô”, “Con chúc cô vui vẻ!”.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét buổi học. Khen trẻ biết đọc thơ, hát hay, ngoan ngoãn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ thực hiện. - Trẻ hào hứng.
--	--

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....

.....

=====*****=====

Thứ sáu ngày 21 tháng 11 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô ân cần niềm nở đón trẻ, trao đổi với phụ huynh công việc cần thiết. Trò chuyện cùng trẻ về các bạn trong lớp, rèn lễ giáo cho trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn.
- Trò chuyện gợi mở cho trẻ kể về nghề mà trẻ biết, hướng đến các nghề quen thuộc quanh trẻ.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Bé tập làm cô giáo”; “Cô tuyệt vời nhất”...

2. Hoạt động học:

Thơ: “Cô giáo của con” – Tác giả: Chu Huy.

a. Mục đích-yêu cầu.

- Trẻ nhớ tên bài thơ, hiểu được nội dung bài thơ.
- Trẻ đọc thuộc thơ, phát âm rõ ràng và biết đọc diễn cảm.
- Trẻ thích thú đọc thơ. Qua bài thơ trẻ yêu quý trường lớp, cô giáo, các bạn và thích đi học.

b. Chuẩn bị.

* Đồ dùng của trẻ: Nơ để múa.

* Đồ dùng của cô giáo: Tranh vẽ về nội dung bài thơ. Bài hát, câu đố...

c. Tiến hành.

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ hát bài hát “<i>Cô và mẹ</i>”, trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài: Các con vừa hát bài hát gì? Bài hát nói về ai?+ Đến trường các con được gặp ai?+ Mẹ đưa con đến trường, cô giáo ân cần đón bé vào lớp.+ Cô giáo dạy các con những gì khi đến trường? <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <p>* Cô đọc mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô đọc diễn cảm kết hợp động tác minh họa.+ Cô hỏi trẻ tên bài thơ.+ Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.- Lần 2, đọc thơ diễn cảm kết hợp với tranh.+ Cô giới thiệu nội dung bài thơ: Bài thơ nói về việc làm của cô giáo với các bạn, cô hay cười hay múa hay kể chuyện vui....- Lần 3, cô đọc thơ trích dẫn đàm thoại trên tranh. <p>* Tranh 1: Từ đầu đến cô bày trò chơi: “<i>Cô giáo của em... Cô bày trò chơi</i>”.</p> <ul style="list-style-type: none">+ Cô giáo con là người thế nào?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát và trả lời.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.- Trẻ trả lời.

<p>+ Cô dạy các con những gì?</p> <p>* Tranh 2: Từ “Bạn nào cũng thích.... yên tâm sản xuất”: “<i>Bạn nào cũng thích... Yên tâm sản xuất</i>”.</p> <p>+ Các bạn nhỏ cảm thấy thế nào khi ở bên cô?</p> <p>+ Bố mẹ cảm thấy thế nào khi gửi các con ở bên cô giáo?</p> <p>* Dạy trẻ đọc thơ:</p> <p>- Cho đọc theo tổ, nhóm, cá nhân. Cô luôn theo dõi giúp trẻ đọc đúng lời thơ. Khi trẻ đọc thuộc cô khuyến khích trẻ đọc thơ diễn cảm, kết hợp điệu bộ.</p> <p>=> Cô giáo dạy trẻ yêu quý trường lớp, cô giáo, các bạn và thích đi học.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>Cho trẻ đeo nơ múa hát bài “Cô và mẹ”.</p>	<p>- Trẻ đọc thơ.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hát múa hứng thú.</p>
---	--

3. Hoạt động ngoài trời:

- *Quan sát: Đồ dùng dạy học của cô giáo.*

- *TCVD: Dung dăng dung dẻ.*

- *Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi với lá cây, sỏi, phấn...*

a. *Mục đích-yêu cầu.*

- Trẻ hứng thú quan sát và đoàn kết trong khi chơi.
- Biết kể về một số công việc nổi bật của cô giáo...
- Biết yêu quý, kính trọng lễ phép với cô giáo.

b. *Chuẩn bị:* - Một số đồ dùng dạy học của cô giáo.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.
- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. *Tiến hành.*

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ về tình hình sức khỏe. - Cô kiểm lại số trẻ trước khi ra ngoài trời. - Cho trẻ vận động, hít thở nhẹ nhàng. <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tạo tình huống bất ngờ trẻ chú ý quan sát đồ dùng của cô giáo cô đã chuẩn bị: + Cô con mình đang đứng ở đâu? + Đây là những đồ gì? Cái để làm gì? + Cái... này được làm bằng gì? Màu gì? + Con đang cầm cái gì? + Hình dáng như thế nào? Dùng để làm gì? + Những đồ dùng này có ích lợi gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ làm, trả lời theo cô. - Trẻ chú ý quan sát và kể về những hiểu biết của trẻ, nhiều cá nhân trẻ được kể.

<p>+ Là đồ dùng thường dùng ở đâu? - Cô tổng hợp lại và bổ sung thêm. => Giáo dục trẻ biết yêu quý, giữ gìn, bảo quản các loại đồ dùng đó. <i>*Chơi vận động: “Dung dăng dung dẻ”.</i> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần xen kẽ các lần trẻ chơi cô bao quát trẻ động viên khuyến khích trẻ chơi. - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết chơi cùng với bạn. - Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi. <i>*Chơi tự do:</i> - Cô giới thiệu các trò chơi với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phân, xếp hình, chơi với đồ chơi ngoài trời.... hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích. - Khi chơi các con phải chơi như thế nào? - Cho trẻ nhẹ nhàng lấy đồ chơi và chơi. - Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ. Hoạt động 3: Kết thúc. - Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi. - Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe. - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ thực hiện.</p>
--	--

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 1

5. Hoạt động chiều: *Nêu gương cuối tuần.*

a. Mục đích:

- Trẻ nhớ và kể lại được một số việc tốt mình đã làm trong tuần.
- Biết nhận xét, đánh giá hành vi tốt – chưa tốt của bản thân và bạn.
- Hiểu ý nghĩa của việc “nêu gương” là để cùng nhau học điều hay, làm việc tốt.
- Rèn kỹ năng giao tiếp, nói mạch lạc, mạnh dạn trước tập thể.
- Trẻ có thái độ tích cực, tự giác, biết khen bạn và cố gắng noi theo bạn ngoan.
- Hình thành thói quen làm việc tốt, biết giúp đỡ bạn, biết xin lỗi và cảm ơn.

b. Chuẩn bị:

- Phòng học gọn gàng, tạo không khí ấm áp, vui tươi.
- *Đồ dùng, học liệu:* Bảng “Bé ngoan trong tuần”.
- + Hình ảnh các biểu tượng bé ngoan (hoa, ngôi sao, mặt cười...).
- + Nhạc bài hát: “*Bé ngoan*”, “*Tay thơm, tay ngoan*”.
- + Thẻ tên của trẻ, hộp phiếu bình chọn.
- + *Tâm thế:* Cô vui vẻ, nhẹ nhàng, tạo cảm giác an toàn, khuyến khích trẻ tự tin chia sẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ôn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài: “<i>Bé ngoan</i>”. + Các con vừa hát bài gì? Nói về điều gì? + Một tuần qua các con đã làm được những việc gì tốt nào? - Cô nhận xét tình hình học tập, nề nếp trong tuần. - Tuyên dương cả lớp rất ngoan, biết chào cô, biết cất đồ dùng, biết giúp bạn. - Cô dẫn dắt: Hôm nay cô và các con cùng tham gia hoạt động nêu gương cuối tuần để cùng khen bạn ngoan, bạn giỏi nhé! <p>Hoạt động 2: Trẻ kể việc tốt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gọi lần lượt 3–5 trẻ lên kể việc tốt mình đã làm trong tuần (biết chào hỏi, giúp bạn, giữ gìn đồ chơi...). - Cô khuyến khích trẻ nói to, rõ ràng, khen trẻ dũng cảm. <p>Hoạt động 3: Bé ngoan trong tuần</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhận xét bạn: (Bạn nào ngoan, con thấy bạn làm điều gì tốt). - Cô cho trẻ bỏ phiếu bình chọn (biểu tượng). - Cô nhận xét, tuyên dương những bạn tiêu biểu. - Trao thưởng (tặng hoa, dán sao, dán mặt cười lên bảng “<i>Bé ngoan</i>”). - Cô nêu gương cho các bạn khác noi theo. <p>Hoạt động 4: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuần này lớp mình có rất nhiều bạn ngoan, biết giúp cô, giúp bạn. Tuần sau chúng ta cùng cố gắng hơn nhé! - Giáo dục trẻ: Cuối tuần về nhà, biết chào ông bà, bố mẹ, giữ gìn đồ dùng cá nhân. - Cô cho trẻ múa hát bài “<i>Hoa bé ngoan</i>”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ kể. - Trẻ mạnh dạn phát biểu. - Trẻ bình chọn. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hứng thú. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ múa hát sôi nổi.

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....
.....
.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....
.....

- Biện pháp khắc phục:

.....
.....

=====*****=====

NHÁNH 2: BÁC NÔNG DÂN CHĂM CHỈ

Thực hiện 1 tuần (Từ ngày 24/11/2025 – 28/12/2025)

I. MỤC ĐÍCH-YÊU CẦU.

1. Kiến thức.

- Trẻ biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. Trẻ biết cơ thể khoẻ mạnh để phòng chống dịch bệnh.
- Phân loại được các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.(MT44*).
- Kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng... khi được hỏi, xem tranh (MT63*).
- Trẻ trả lời được câu hỏi: Ai? Làm gì? Nghề gì?
- Trẻ biết so sánh số lượng đồ dùng trong phạm vi 3 nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.

2. Kỹ năng.

- Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn (MT2*).
- Bò/ Trườn trong đường hẹp (3 m x 0,4 m) không chệch ra ngoài (MT11*).
- Không nghịch các vật sắc nhọn.(MT34).
- Trẻ biết sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, theo bài hát, bản nhạc.
- Chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc (MT105*).
- Trẻ biết sử dụng các từ vâng ạ, dạ, thưa,... trong giao tiếp. Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở.
- Tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích (MT119*).
- Thể hiện sự tự tin, tự lực. Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.
- Biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi.
- Nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh (MT90*).

3. Thái độ.

- Biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.... là thể hiện tình cảm quý trọng đối với người lao động đã làm ra sản phẩm đó.
- Nói đủ nghe, không nói lí nhí(MT81).
- Vui vẻ, mạnh dạn tham gia vào các hoạt động rèn luyện thể lực, kể chuyện, hát vận động theo nhạc và tạo hình.

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh ảnh, họa báo về nghề nông dân.
- Một số đồ dùng các nghề phổ biến, quen thuộc.
- Sáp màu, giấy, vở tạo hình, đất nặn, đồ chơi các góc.
- Trang trí lớp theo chủ đề.

Thứ hai ngày 24 tháng 11 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn.
- Cô trò chuyện và cho trẻ xem tranh ảnh về các chất dinh dưỡng thức ăn cần cung cấp cho cơ thể, cách giữ gìn vệ sinh sức khỏe cá nhân...
- Thẻ đục sáng: Tập các động tác theo nhạc bài “Em làm bác nông dân”; “Tía má em”...

2. Hoạt động học:

- Trò chuyện, tìm hiểu về công việc của bác nông dân.

a. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết tên một số công việc của bác nông dân. Biết tên một số dụng cụ của bác nông dân: (Cái cày, cái cuốc, cái liềm, quang gánh...).
- Biết tên một số sản phẩm của nhà nông: (Gạo, ngô, khoai, rau, củ, quả,...).
- Biết ích lợi của các sản phẩm của nghề nông đối với đời sống con người.
- Giáo dục trẻ biết tôn trọng người lao động, quý trọng sản phẩm của nghề nông. Khi ăn cơm không làm rơi vãi cơm, ăn hết suất.

b. Chuẩn bị:

- * *Đồ dùng cho cô*: Các hình ảnh về công việc của bác nông dân, bài hát: “Em đi giữa biển vàng”, “Thích thật thích ghê”...
- Mũ đội, “Bao thóc”, “bao gạo”, hai đường ngoằn ngoèo.
- * *Đồ dùng cho trẻ*: Trang phục của trẻ gọn gàng. Mũ đủ cho mỗi trẻ.
- * *Địa điểm*: Phòng học sạch sẽ, đủ ánh sáng.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức. Cô giới thiệu chương trình “<i>Bé vui khám phá</i>” - Tham gia chương trình gồm có 2 đội: Đội Bông Lúa và đội Gạo Thơm.</p> <p>- Chương trình gồm 3 phần: + Phần 1: Giao lưu cùng bé. + Phần 2: Bé khám phá. + Phần 3: Vui chơi cùng bé.</p> <p>Phần 1: Giao lưu cùng bé. Trẻ chơi trò chơi: “<i>Gieo hạt</i>”.</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính. Phần 2: Bé khám phá.</p>	<p>- Trẻ hưởng ứng tham gia chương trình.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>

***Hình ảnh: Bác nông dân đang làm đất.**

+ Đây là ai? Bác nông dân đang làm những công việc gì?

+ Muốn gieo cây được, công việc đầu tiên của bác nông dân là làm gì?

+ Bác nông dân cày ruộng để làm gì? + Cần những dụng cụ gì?

- Các bạn cùng cuốc đất giúp bác nông dân nhé!

- Kết hợp phứt thể dục.

+ Con vật gì giúp bác nông dân làm việc?

Cô khái quát lại: Công việc đầu tiên của bác nông dân là làm cho đất tơi xốp để gieo cây, muốn làm đất được, bác còn phải có những dụng cụ như: cái quốc, cái cày, máy cày, máy bừa, con Trâu...

***Hình ảnh: Bác nông dân đang gieo mạ, chăm sóc mạ.**

+ Trên hình ảnh các bác nông dân đang làm gì?

***Hình ảnh: Bác nông dân đang nhổ mạ, cấy lúa.**

+ Từ những cây mạ non bác nông dân lại làm gì?

+ Cây lúa được bác nông dân cấy như thế nào?

- Cây lúa là công việc cần cù khéo léo và cẩn thận nên đòi hỏi bác nông dân phải cấy thật thẳng hàng và đều.

- Các bạn cùng cấy lúa giúp bác nông dân nhé!

**Cô chốt lại:* Sau khi làm đất xong, bác nông dân sẽ gieo mạ, khi gieo mạ bác phải rải đều ra ruộng, như thể mạ sẽ lên đều và đẹp. Nhưng để gieo được mạ các bác phải lựa chọn những hạt thóc giống mẩy và đều hạt, bác sẽ ngâm thóc, khi thóc nảy mầm bác nông dân sẽ gieo hết xuống đất thành cây mạ non.

***Hình ảnh: Bác nông dân đang chăm sóc lúa.**

+ Lúa đã cấy xong rồi nhưng nếu không được chăm sóc thì sẽ làm sao?

+ Bác nông dân chăm sóc lúa như thế nào?

+ Tại sao bác phải làm những công việc này?

+ Con đã được nhìn thấy ruộng lúa chín bao giờ chưa?

***Hình ảnh: Bác nông dân thu hoạch lúa.**

- Cho trẻ xem các hình ảnh về các bác nông dân thu hoạch lúa kết hợp giới thiệu và đàm thoại cùng trẻ.

- Các bạn cùng gặt lúa giúp bác nông dân nhé!

* **Cô củng cố:** Để làm ra hạt lúa, hạt gạo, bác nông dân sẽ phải làm những công việc gì?

- Trẻ làm động tác cuốc đất.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ quan sát và trả lời.

- Trẻ quan sát và trả lời.

- Trẻ làm động tác cấy lúa.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ quan sát và đàm thoại.

- Trả lời theo ý hiểu.

- Trẻ quan sát đàm thoại.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ trả lời.

<p>+ Bác nông dân cần những dụng cụ gì để làm công việc của mình?</p> <p>*Mở rộng: Ngoài trồng lúa thì các bác nông dân còn làm gì nữa? Cô cho trẻ xem sản phẩm của các bác nông dân.</p> <p>* Giáo dục: Trẻ biết nhớ ơn, quý trọng bác nông dân. Trân trọng những sản phẩm do bác nông dân làm ra, các con khi ăn phải ăn hết xuất, không lãng phí thức ăn hàng ngày.</p> <p>Phần 3: Vui chơi cùng bé.</p> <p>+ Trò chơi: “Bác nông dân đua tài”:</p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi.</p> <p>- Nhận xét kết quả chơi của hai đội.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>Cô cho trẻ hát bài hát “Em đi giữa biển vàng”.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ hát cùng cô.</p>
--	--

3. Hoạt động ngoài trời:

- *Quan sát: Vườn rau của bé.*

- *TCVD: “Gà trong vườn rau”.*

- *Chơi tự do: Chơi với sỏi, đá, vẽ phấn, chơi với đồ chơi ngoài trời.*

a. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ kể đúng tên các loại rau, nêu đặc điểm về đẹp, dinh dưỡng, ích lợi của từng loại rau.

- Phát triển ngôn ngữ, khả năng quan sát, ghi nhớ, chú ý có chủ định.

- Giáo dục trẻ chơi ngoan không chen lấn xô đẩy bạn. Trẻ biết chăm sóc, giữ gìn bảo vệ rau.

b. Chuẩn bị: Địa điểm quan sát (vườn rau).

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.

- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <p>Kiểm tra sức khoẻ. Cho trẻ vận động nhẹ, hít thở không khí trong lành.</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <p>- Cô hướng trẻ chú ý quan sát một số loại rau trong vườn cô đã chuẩn bị. Cô khéo léo gợi mở để trẻ kể những điều trẻ biết về loại rau đó.</p> <p>+ Đây là rau gì? Rau màu gì? Rau có gì?</p> <p>+ Rau để làm gì?</p> <p>+ Rau có nhiều chất gì? Cách chế biến?...</p> <p>- Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm,</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát và kể về những hiểu biết của trẻ. Nhiều cá nhân trẻ được kể.</p>

<p>ích lợi, cách chế biến..... món ăn từ rau đó. Cho trẻ thực hiện một số thao tác chăm sóc rau.</p> <p>=> Giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ, yêu quý các loại rau, người trồng rau.</p> <p>* <i>Chơi vận động: “Gà trong vườn rau”.</i></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và cho trẻ chơi: 1 cô làm người coi vườn. Cô làm gà mẹ, trẻ làm gà con chui vào vườn rau tìm mỗi khi người coi vườn đuổi gà mẹ, gà con chạy nhanh ra khỏi vườn.(chơi 2-3 lần).</p> <p>* <i>Chơi tự do:Chơi với sỏi, đá, vẽ phấn, chơi với đồ chơi ngoài trời .</i></p> <p>- Cô giới thiệu các trò chơi với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phấn, xếp hình, chơi với đồ chơi ngoài trời.... hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích.</p> <p>- Khi chơi các con phải chơi như thế nào?</p> <p>- Cho trẻ nhẹ nhàng lấy đồ chơi và chơi.</p> <p>- Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi.</p> <p>- Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi.</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
--	--

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 2

5. Hoạt động chiều:

- *Trẻ tô màu bức tranh “Cánh đồng quê em”*

- *Trò chơi: “Gieo hạt”.*

a. Mục đích:

**Kiến thức:*

- Trẻ nhận biết được đặc điểm nổi bật của cánh đồng quê (có bầu trời, ruộng lúa, con trâu, nông dân...).

- Biết tô màu đúng hình, phối hợp màu sắc hài hòa, đẹp mắt.

**Kỹ năng:* Rèn kỹ năng cầm bút, tô màu không chờm ra ngoài hình vẽ. Biết lựa chọn và phối hợp các màu sắc khác nhau cho phù hợp.

**Thái độ:*

- Trẻ quý trọng các bác nông dân, hứng thú với hoạt động tạo hình. Giữ gìn đồ dùng học tập, biết chia sẻ, giúp đỡ bạn.

- Hứng thú, tích cực trong hoạt động.

b. Chuẩn bị:

- Tranh mẫu “Cánh đồng quê em” đã tô màu đẹp.

- Một vài tranh chưa tô màu để trẻ quan sát. Bút sáp màu, bảng, nhạc nhẹ.

- Mỗi trẻ 1 bức tranh chưa tô màu, hộp màu sáp, khăn lau tay.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ôn định tổ chức. Cô cùng trẻ hát bài: “Em yêu cây lúa vàng”. + Các con vừa hát bài hát nói về điều gì? + Ở quê mình có những gì đẹp? (ruộng lúa, con trâu, bác nông dân...) Hôm nay cô và các con sẽ cùng tô màu bức tranh thật đẹp về “Cánh đồng quê em” nhé!</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung. * Quan sát và đàm thoại tranh mẫu. - Cô cho trẻ xem tranh mẫu và trò chuyện: + Trong tranh có những gì? (bầu trời, ruộng lúa, con trâu, bác nông dân...) + Màu sắc trong tranh như thế nào? (vàng của lúa, xanh của trời, đen của trâu...) + Nếu con tô, con sẽ chọn màu gì cho lúa, bầu trời, con trâu?... * Cô hướng dẫn cách tô màu: Cô làm mẫu: “Cô tô từ trên xuống dưới, tô khéo tay để màu không chòem ra ngoài.” Nhắc trẻ: “Các con chọn màu mình thích, tô nhẹ tay, tô kín hình nhé!” * Trẻ thực hiện : - Cho trẻ nhắc lại tư thế ngồi, cách tô màu. - Cho trẻ thực hiện (cô mở nhạc nhỏ cho trẻ nghe trong khi thực hiện). - Cô bao quát trẻ, hướng dẫn đồng thời gợi ý cho trẻ thực hiện để hoàn thành sản phẩm. * Nhận xét sản phẩm - Cho trẻ mang tranh lên trưng bày trên giá. - Cô cho trẻ quan sát và nhận xét tranh của bạn, của mình. - Các con có nhận xét gì về tranh của bạn? - Mời 2-3 trẻ trả lời. + Con thích bức tranh của bạn nào ? vì sao ? - Cô chọn một bức tranh đẹp để nhận xét. * Giáo dục trẻ: Giáo dục trẻ tình cảm kính trọng và biết ơn bác nông dân.</p>	<p>- Trẻ hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát và trả lời. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ thực hiện. - Trẻ nhận xét - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe.</p>

<p>*Trò chơi: “Gieo hạt”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần xen kẽ các lần trẻ chơi cô bao quát trẻ động viên khuyến khích trẻ chơi. - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết chơi cùng với bạn. - Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi. <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. - Cô cho trẻ hát bài: “Ngày mùa”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ hát.
--	--

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....

=====*****=====

Thứ ba ngày 25 tháng 11 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.

- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn.

- Trò chuyện về dịch bệnh để lây lan theo mùa và cách phòng chống dịch bệnh.

- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Cùng nhau ta trồng cây”; “Tía má em” ...

2. Hoạt động học:

Tạo hình: Nặn bánh tặng sinh nhật bạn (Đề tài)

a. Mục đích - yêu cầu: - Trẻ biết sử dụng các kỹ năng đã học để nặn

một số loại bánh theo ý thích của mình.

- Phát triển kỹ năng: chia đất, xoay tròn, ấn dẹp, lăn dọc, gắn dính... để tạo thành các loại bánh khác nhau.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, quan tâm đến bạn bè, biết đến ngày sinh nhật.

b. Chuẩn bị:

* *Đồ dùng của cô giáo.*

- Sản phẩm của cô: bánh sinh nhật, bánh chocopie, bánh quy tròn...

- Bảng đa năng trang trí các hình ảnh: bánh sinh nhật, bong bóng, hoa, mũ, gấu bông. Khay để sản phẩm, hộp quà ...

- Máy vi tính. Nhạc không lời bài hát "Happy birthday to you".

* *Đồ dùng của trẻ:* Bàn, đĩa nhựa (đủ cho mỗi trẻ một cái)

- Đất nặn, bảng con, dao nhựa

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <p>- Cô tặng quà cho trẻ rồi dẫn dắt trẻ vào bài. + Cô có gì? Bánh có dạng hình gì? Làm bằng gì?...</p> <p>- Hôm nay là sinh nhật ai? + Cô cho trẻ nói lên suy nghĩ về những gì trẻ biết...</p> <p>Hoạt động 2: Trải nghiệm kiến thức.</p> <p>*Khảo sát:</p> <p>- Cô cho trẻ xem mẫu nặn của cô và cùng trò chuyện về tên gọi, màu sắc, cách nặn các loại bánh đó. (kết hợp cho trẻ làm động tác mô phỏng)</p> <p>- Cô có bánh gì đây? Cô làm gì để nặn bánh nào? - Cô có bánh gì đây? - Cô làm gì để nặn bánh quy tròn? Tương tự hỏi với bánh chocopie, bánh sinh nhật...</p> <p>- Cho trẻ nêu ý tưởng của mình. + Con định làm bánh gì? + Muốn nặn được bánh đó con nặn như thế nào? + Con dùng nguyên liệu gì?...</p> <p>+ Cô khuyến khích trẻ tạo nhóm để trao đổi ý tưởng hoạt động.</p> <p>*Trẻ thực hành, sáng tạo.</p> <p>- Cô cho trẻ tự chọn nguyên liệu theo ý tưởng, sự sáng tạo của trẻ... (khuyến khích trẻ làm theo nhóm). - Trẻ thực hiện, cô quan sát, gợi ý động viên trẻ. - Cô mở nhạc nhẹ nhàng để kích thích sự sáng tạo</p>	<p>- Trẻ hứng thú - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ chú ý lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ nói ý tưởng của mình. - Trẻ tạo nhóm. - Trẻ chọn nguyên liệu. - Trẻ thực hiện.</p>

<p>cũng như cảm thụ âm nhạc của trẻ.</p> <p>⇒ Giáo dục trẻ biết đoàn kết khi thực hiện, không tranh giành đồ của nhau...</p> <p>- Cô mở nhạc không lời.</p> <p>Hoạt động 3: Giải thích.</p> <p>- Trẻ chia sẻ về sản phẩm cũng như cách làm của mình.</p> <p>- Con đã làm bánh này như thế nào?</p> <p>- Con đã dùng kỹ năng gì?</p> <p>- Nguyên liệu con sử dụng là gì?...</p> <p>Hoạt động 4: Củng cố.</p> <p>+ Con thấy sản phẩm của mình thế nào?</p> <p>+ Con đã sử dụng nguyên liệu gì để làm bánh?</p> <p>+ Con sẽ sử dụng bánh này để làm gì? Tặng ai?</p> <p>Hoạt động 5: Đánh giá:</p> <p>- Cô khuyến khích trẻ chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc trong quá trình trẻ thực hiện.</p> <p>+ Con cảm thấy thế nào khi tạo ra sản phẩm?</p> <p>+ Cô khen ngợi, động viên trẻ.</p> <p>+ Cô và trẻ hát bài hát “Happy birthday”.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chia sẻ về cách làm của mình.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ chia sẻ.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ hát sôi nổi.</p>
--	--

3. Hoạt động ngoài trời:

- *Quan sát: Đồ dùng bác nông dân.*

- *TCVD: Lộn cầu vòng.*

- *Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi với lá cây, sỏi vẽ phấn, nặn...*

a. *Mục đích - yêu cầu.*

- Trẻ hứng thú quan sát và đoàn kết trong khi chơi.
- Biết kể về một số đồ dùng nổi bật của nghề nông.
- Trẻ biết yêu quý các sản phẩm lao động. Biết kính trọng, lễ phép với cha mẹ, người nông dân.

b. *Chuẩn bị:*

- Một số đồ dùng: liềm, cuốc, cào...
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.
- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. *Tiến hành:*

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <p>- Kiểm tra sức khoẻ trẻ.</p> <p>- Cho trẻ vận động nhẹ, hít thở không khí trong lành.</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <p>- Cô tạo tình huống bất ngờ trẻ chú ý quan sát đồ dùng</p>	<p>- Trẻ làm, trả lời theo cô.</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát và</p>

<p>cô đã chuẩn bị, cô gọi mở trẻ kể về những công việc của bác nông dân, các đồ dùng của nghề nông.</p> <p>+ Cô con mình đang đứng xung quanh cái gì đây nhỉ?</p> <p>+ Đồ dùng này của ai?</p> <p>+ Đồ dùng được làm bằng gì?</p> <p>+ Dùng để làm gì? + Dùng như thế nào?</p> <p>+ Đồ dùng này được làm bằng gì?</p> <p>- Cô cho trẻ bắt chước một số thao tác với đồ dùng đó. Cô bổ sung thêm - tóm lại cho trẻ nhận biết những đặc điểm nổi bật về công việc của nghề nông và đồ dùng của nghề.</p> <p>=> Giáo dục trẻ biết yêu quý các sản phẩm lao động. Biết kính trọng, lễ phép với cha mẹ, người nông dân.</p> <p>* <i>Trò chơi dân gian: “Lộn cầu vòng”:</i></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và cho trẻ chơi: Từng đôi trẻ nắm tay nhau vừa đọc bài đồng dao lộn cầu vòng vừa chơi, đến câu cuối cả 2 cùng lộn và chơi tiếp (chơi 2-3 lần).</p> <p>* Chơi tự do.</p> <p>- Cô giới thiệu các trò chơi chơi với đồ chơi ngoài trời, với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phân, xếp hình,.... hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích.</p> <p>- Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi.</p> <p>- Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp.</p>	<p>kể về những hiểu biết của trẻ, nhiều cá nhân trẻ được kể.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>
--	--

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 2.

5. Hoạt động chiều:

- *Tìm hiểu về các chất dinh dưỡng giúp cơ thể bé lớn lên và khỏe mạnh.*

- *Trò chơi: “Oăn tù tì”.*

a. Mục đích:

- Trẻ biết mình lớn lên và khỏe mạnh là nhờ vào sự chăm sóc của người thân, ăn uống đủ chất, luyện tập thể thao và môi trường xanh, sạch, đẹp.

- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc giữ gìn vệ sinh cơ thể.

b. Chuẩn bị:

- Hình ảnh về sự chăm sóc của người thân, các nhóm thực phẩm, món ăn.

- Hình ảnh bé tập luyện thể thao, tranh môi trường.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài: “<i>Bé khoẻ bé ngoan</i>”. - Cùng trò chuyện với trẻ về bài hát. - Cho trẻ kể xem cơ thể chúng ta cần gì để lớn lên và khoẻ mạnh. <p>Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa hình ảnh em bé ra giới thiệu và hỏi trẻ: + Cô có bức tranh vẽ về ai đây? Ai là người sinh ra em bé? + Thế các con được ai sinh ra? + Để lớn lên khoẻ mạnh thì các con cần đến ai chăm sóc? + Mẹ, bố... đã chăm sóc con như thế nào? + Thế các con phải làm gì để không làm bố, mẹ... buồn lòng? + Ngoài bố, mẹ... chăm sóc các con ra thì người mẹ hiền thứ 2 của các con là ai? - Cô đưa hình ảnh cô đang cho trẻ ăn ra cho trẻ xem và trò chuyện: + Cô đang làm gì đây? Ngoài cho các con ăn ra cô còn làm gì cho các con nữa? + Muốn cơ thể phát triển khoẻ mạnh thì chúng ta phải ăn những loại thức ăn nào? + Trước mỗi bữa ăn các con phải làm gì? (Rửa sạch tay bằng xà phòng và mời cô mời bạn, mời ông bà... ăn cơm). + Ăn xong phải làm gì? (Đánh răng). + Khi ăn các con phải ăn như thế nào? (ăn hết suất, ăn đủ các chất dinh dưỡng). + Muốn có cơ thể khoẻ mạnh chúng ta cần phải được hít thở không khí như thế nào? + Vậy muốn có không khí trong lành thì mọi người phải làm gì? (Phải trồng cây, chăm sóc cây, vớt rác đúng nơi quy định...). - Giáo dục: Trẻ biết yêu quý, biết ơn và vâng lời ông bà, bố mẹ, cô giáo, biết ăn uống đủ chất, giữ gìn vệ sinh cơ thể, thường xuyên luyện tập thể dục thể thao. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát và trò chuyện cùng cô. - Trẻ quan sát và trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ quan sát và trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe.

<p>* Trò chơi: “Oẳn tù tì”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần xen kẽ các lần trẻ chơi cô bao quát trẻ động viên khuyến khích trẻ chơi. - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết chơi cùng với bạn. - Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi. <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. - Cho trẻ đọc bài thơ: “Bé này, bé ơi” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ lắng nghe.
---	--

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

=====*****=====

Thứ tư ngày 26 tháng 11 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô ân cần niềm nở đón trẻ. trao đổi với phụ huynh một số công việc cần thiết, rèn lễ giáo cho trẻ. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ.

- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn.

+ Trò truyện và cho trẻ xem hình ảnh hoặc video về bác nông dân làm việc (cày ruộng, gieo mạ, gặt lúa, chăm sóc rau...)

- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “Tía má em”; “Bé yêu bác nông dân”...

2. Hoạt động học: Âm nhạc

- **Dạy hát- VĐ theo nhịp: Cánh đồng và bé ngoan – Đỗ Thị Thanh Gian**

- **Nghe hát: “Lớn lên cháu lái máy cày”- Nhạc và lời: Kim Hữu.**

- **Trò chơi: “Tiếng hát ở đâu”.**

- **NDTT: Dạy hát.**

a. Mục đích-yêu cầu:

- Trẻ hiểu ý nghĩa nội dung của bài hát. Nhớ giai điệu bài hát.
- Trẻ biết hát đúng lời ca, hát kết hợp vận động nhịp nhàng theo lời bài hát.
- Chú ý nghe cô hát. Yêu thích các nghề.
- Giáo dục trẻ luôn yêu quý các bác nông dân biết giữ gìn và quý trọng các sản phẩm của bác nông dân làm ra.

b. Chuẩn bị: Băng đĩa, tranh ảnh về một số nghề, đồ dùng, đồ chơi âm nhạc...

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các con đang học chủ đề gì? + Đây là hình ảnh gì? + Các bác nông dân đang làm gì? + Các con có tình cảm thế nào với các bác nông dân? <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe lần 1. Giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Cô hát mẫu lần 2: Kết hợp làm động tác minh họa. ✦ Đàm thoại: <ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa nghe cô hát bài hát gì? + Bài hát này do ai sáng tác? + Bài hát nói về điều gì? ▲ Giảng nội dung: Bài hát ca ngợi vẻ đẹp vàng óng của cánh đồng lúa và niềm vui của cô giáo, ông bà bố mẹ khi bé chăm ngoan, học giỏi... ▲ - Cô mời trẻ hát cùng cô: <ul style="list-style-type: none"> + Cô bắt nhịp cho trẻ hát cả lớp. + Cô bắt nhịp cho trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân. (Theo nhiều hình thức: hát to, hát nhỏ, hát nối tiếp...). + Cô luôn theo dõi trẻ hát đúng lời ca. - Khi trẻ đã thuộc bài hát cô cho hát kết hợp với nhạc không lời của bài hát. Hoặc hát kết hợp vận động nhún nhảy theo nhịp bài hát. + Các con vừa hát bài hát gì? Của tác giả nào? ▲ Giáo dục trẻ: Chăm ngoan, học giỏi, lễ phép, yêu và biết ơn các bác nông dân. *Nghe hát: “Lớn lên cháu lái máy cày”. - Cô mời các con cùng xem các bác nông dân lái máy cày như thế nào nhé! 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng trò chuyện và trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe cô hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hát theo cô. - Trẻ hát kết hợp vận động. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe cô hát.

<p>- Cô cho trẻ nghe nhạc không lời lần 1. Giảng nội dung: Bài hát nói về em bé xem cày máy và ước mơ của em bé lớn lên sẽ lái máy cày, cày thay con trâu, giúp cho các bác nông dân đỡ mệt nhọc trong công việc đồng áng để mùa về có nhiều thóc lúa...</p> <p>- Cô hát tình cảm bài hát cho trẻ nghe lần 2, kết hợp múa, khuyến khích trẻ múa cùng.</p> <p>- Cô mời trẻ nghe ca sĩ thể hiện.</p> <p>*Trò chơi: “Tiếng hát ở đâu”.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô mời 1 trẻ lên đội mũ chóp kín mặt, sau đó cô mời 1 bạn hát, cô yêu cầu bạn đội mũ chỉ tay về phía bạn hát và nói tên bạn</p> <p>- Cô thay đổi bạn chơi và cho trẻ chơi 3-4 lần</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc. Cô nhận xét, tuyên dương, chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và thể hiện tình cảm.</p> <p>- Trẻ chú ý chơi cùng cô.</p>
---	---

3. Hoạt động ngoài trời:

- **Quan sát: Bầu trời, thời tiết.**
- **TCVD: Trời nắng, trời mưa.**
- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, nặn, xếp hình...**

a. Mục đích-yêu cầu:

- Trẻ gọi đúng tên, nêu được đặc điểm, ích lợi của thời tiết
- Biết chăm sóc và bảo vệ thiên nhiên, giữ gìn vệ sinh môi trường.
- Trẻ hào hứng và đoàn kết trong khi chơi.

b. Chuẩn bị: Nơi quan sát hợp lý.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.
- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sức khoẻ. - Cho trẻ vận động nhẹ, hít thở không khí trong lành. <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng trẻ chú ý quan sát bầu trời, thời tiết. Cô khéo léo gợi mở để trẻ quan sát, kể những điều trẻ biết về thời tiết, mây, nắng, gió, cảnh vật, cây cối: <ul style="list-style-type: none"> + Bây giờ đang là mùa gì? + Thời tiết hôm nay thế nào? + Bầu trời ra sao? + Hôm nay trời mưa hay nắng? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. - Trẻ chú ý quan sát và nói nên những hiểu biết của trẻ, chú ý lắng nghe, thích thú trải nghiệm.

<p>+ Hôm qua trời mưa hay nắng? Vì sao con biết?...</p> <p>- Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm đặc trưng, lợi ích..... của thời tiết đông.</p> <p>- Cô giáo dục trẻ yêu quý thiên nhiên, giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường.</p> <p>* Chơi vận động “Trời nắng trời mưa”. Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, hướng dẫn trẻ chơi tốt. (Cô và trẻ làm thỏ mẹ thỏ con đi tắm nắng kết hợp bài hát “Trời nắng, trời mưa”. Khi có tín hiệu trời nắng các con nhanh chân chạy vào bóng mát. Khi có tín hiệu trời mưa các con nhanh chân chạy vào mô hình ngôi nhà).</p> <p>* Chơi tự do.</p> <p>- Cô giới thiệu các trò chơi với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phân, xếp hình, chơi với đồ chơi ngoài trời.... hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích.</p> <p>- Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi.</p> <p>- Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp.</p>	<p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>
---	---

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 2

5. Hoạt động chiều:

- Nhận biết và làm quen với chữ cái U

- Đọc đồng dao: “Đi cầu đi quán”

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhận biết được chữ cái U. Biết phát âm đúng: “u” – “U”

- Nhận ra chữ U trong từ quen thuộc: lúa, bó lúa.

- Phát âm rõ ràng, mạnh dạn đọc thơ cùng cô. Nhận biết và tô màu được hình ảnh có chữ cái u.

- Hứng thú tham gia hoạt động. Biết yêu quý người nông dân lao động và thành quả lao động.

b. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa bài thơ “Mẹ cây lúa” (có hình người mẹ cấy lúa).

- Thẻ chữ U, từ khóa: lúa, bó lúa. Tranh hoặc ảnh bó lúa để trẻ tô màu.

- Nhạc bài hát “Hạt gạo làng ta”. Bảng đa năng, bút màu, sách đủ cho trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <p>- Cô bật nhạc bài hát “Hạt gạo làng ta”, cùng trẻ hát và</p>	<p>- Trẻ hát.</p>

<p>trò chuyện:</p> <p>+ Các con ơi, để có hạt gạo thơm ngon, ai là người làm ra nhỉ?</p> <p>- Hôm nay cô và các con sẽ cùng làm quen với một chữ cái trong từ bó lúa nhé!</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>a. Đọc thơ: “Mẹ cấy lúa” (Lê Huy Hòa)</p> <p style="padding-left: 40px;">“Mẹ phải cúi gập người Như bà còng cấy lúa Mùa hè nước tấp lửa Mùa đông nước cắn chân. Mẹ cứ lụi, lụi dần Lúa hiện xanh trước mặt Từng hàng thẳng tắp Ruộng kín dần màu xanh.”</p> <p>- Trẻ nghe và đọc lại cùng cô.</p> <p>- Cô hỏi: Trong bài thơ có từ nào nói về hạt gạo, về ruộng đồng? (lúa)</p> <p>b. Làm quen chữ cái U</p> <p>- Cô chỉ và phát âm mẫu: “u”, “U”.</p> <p>- Trẻ phát âm theo: u – U – u – U. Cô cho trẻ tìm chữ u trong từ lúa, bó lúa.</p> <p>*Cô cho trẻ tô màu chữ U, hình bó lúa.</p> <p>- Khi tô xong, trẻ nói lại: “Đây là bó lúa. Trong từ lúa có chữ u.”</p> <p>- Các con hãy chọn màu mình thích để tô cho chữ U thật đẹp nhé!</p> <p>- Khi tô, các con nhớ ngồi thẳng lưng, tay phải cầm màu, tay trái giữ vở, tô đều, tô trong khuôn, không chờm màu ra ngoài....</p> <p>- Trẻ thực hiện, cô bao quát, động viên trẻ tô hứng thú.</p> <p>* Trưng bày sản phẩm:</p> <p>- Cho trẻ trưng bày sản phẩm.</p> <p>+ Con tô chữ U màu gì?</p> <p>- Cô nhận xét, khen ngợi trẻ.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Hôm nay chúng mình đã học chữ gì? “Chữ u – U”.</p> <p>- Cho trẻ đọc đồng dao “Đi cầu đi quán”.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ đọc vùg cô.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và đọc</p> <p>- Trẻ đọc</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ trưng bày sản phẩm.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>
---	---

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....

=====*****=====

Thứ năm ngày 27 tháng 11 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp, nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn.

- Cô cho trẻ xem tranh ảnh ruộng đồng, nông cụ, các loại rau quả:

+ Con có biết ai đã trồng ra những hạt lúa, củ cà rốt, quả cà chua không?

+ Con đã từng thấy bác nông dân làm việc chưa? Bác nông dân làm việc ở đâu? Bác dùng dụng cụ gì?...

- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Tía má em”; “Tập thể dục buổi sáng” ...

2. Hoạt động học:

- **VĐCB: Bò trong đường hẹp (3 m x 0,4 m) không chệch ra ngoài**

- **TCVD: Chuyển bóng qua đầu.**

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết tên vận động và cách thực hiện vận động bò trong đường hẹp.

- Trẻ biết phối hợp chân, tay nhịp nhàng khi bò, căng chân và bàn tay luôn sát sàn, bò trong đường hẹp, không bị chệch ra ngoài.

- Phát triển tố chất nhanh nhẹn, khéo léo cho trẻ.

- Trẻ mạnh dạn tham gia tập luyện.

b. Chuẩn bị: Sân tập rộng thoáng mát; phấn vẽ vạch làm chuẩn cho trẻ tập.

- Bài hát: “Walking in the sum”; Lớn lên cháu lái máy cày, cháu yêu cô chú công nhân, nhạc erobic.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Khởi động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm lại số trẻ trước khi ra sân. - Cho trẻ khởi động bằng cách di chuyển thành vòng tròn với bài “Walking in the sum” đi bằng mũi bàn chân, đi bằng gót chân, đi bằng má bàn chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh - Về đội hình 2 hàng ngang <p>Hoạt động 2: Trọng động.</p> <p>*BTPTC: tập các động tác tay, bụng, chân, bật kết hợp bài hát “Lớn lên cháu lái máy cày”. Nhấn mạnh động tác chân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - BTVĐCB: Bò trong đường hẹp (3 m x 0,4 m) không chệch ra ngoài - Cô giới thiệu tên VĐCB. + Lần 1 không phân tích. + Lần 2 kết hợp phân tích nội dung: Cô đứng trước vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh: “chuẩn bị” thì hai bàn tay, hai bàn chân chống xuống sàn, đầu gối khụy, mắt nhìn trước, khi có hiệu lệnh “bò” mắt nhìn về phía trước, bò phối hợp tay nọ chân kia, bò theo đường thẳng, khi bò chú ý để không chạm vào vạch, khi bò hết đoạn đường hẹp cô đứng lên và đi về chỗ của mình. + Lần 3 kết hợp phân tích, gắn vào hàng. + Cho 2 trẻ lên thực hiện. + Cho cả lớp lần lượt thực hiện. + Cô chú ý sửa sai, động viên khuyến khích trẻ tập. + Cô luôn quan tâm theo dõi những trẻ còn yếu. + Gọi 2 trẻ giỏi lên tập lại. <p>* Trò chơi: “Chuyền bóng qua đầu”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Cách chơi:</i> Cô đã chuẩn bị 2 quả bóng cho 2 đội. Nhiệm vụ của mỗi đội là bạn đầu hàng cầm quả bóng bằng 2 tay đưa lên đầu chuyền cho bạn đứng đằng sau trẻ đón bóng bằng 2 tay rồi chuyền tiếp cho bạn đằng sau cứ như vậy cho đến hết - <i>Luật chơi:</i> Không được làm rơi bóng khi chơi. Kết thúc bản nhạc đội nào chuyền bóng tới bạn cuối nhanh 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. - Trẻ tập các động tác theo cô. - Trẻ quan sát cô làm mẫu - Trẻ quan sát. - Trẻ thực hiện - Trẻ tập tích cực. - Trẻ lắng nghe.

nhất sẽ giành chiến thắng. - Cho trẻ chơi 1- 2 lần - Cô kiểm tra kết quả sau mỗi lần chơi. - Cô động viên khen trẻ. Hoạt động 3: Hồi tĩnh. - Cho trẻ dạo chơi trong sân trường bằng bản nhạc nhẹ nhàng.	- Trẻ hứng thú chơi - Trẻ thực hiện.
---	---

3. Hoạt động ngoài trời:

- *Quan sát: Đồ dùng bác nông dân.*

- *TCVĐ: Lộn cầu vồng.*

- *Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi với lá cây, sỏi vẽ phấn, nặn...*

a. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ hứng thú quan sát và đoàn kết trong khi chơi.
- Biết kể về một số đồ dùng nổi bật của nghề nông.
- Trẻ biết yêu quý các sản phẩm lao động. Biết kính trọng, lễ phép với cha mẹ, người nông dân.

b. Chuẩn bị: Nơi quan sát hợp lý - đồ dùng, đồ chơi đủ cho trẻ chơi.

- Một số đồ dùng: liềm, cuốc, cào...
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.
- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
Hoạt động 1: Ổn định tổ chức. - Kiểm tra sức khỏe. - Cho trẻ vận động nhẹ, hít thở không khí trong lành. Hoạt động 2: Nội dung chính. - Cô tạo tình huống bất ngờ trẻ chú ý quan sát đồ dùng cô đã chuẩn bị, cô gọi mở trẻ kể về những công việc của bác nông dân, các đồ dùng của nghề nông. + Cô con mình đang đứng xung quanh cái gì đây? + Đồ dùng này của ai? Dùng để làm gì? + Dùng như thế nào? + Đồ dùng này được làm bằng gì? - Cô cho trẻ bắt chước một số thao tác với đồ dùng đó. - Cô bổ sung thêm, tóm lại cho trẻ nhận biết những đặc điểm nổi bật về công việc của nghề nông và đồ dùng của nghề. => Giáo dục trẻ biết yêu quý các sản phẩm lao động. Kính trọng, lễ phép với cha mẹ, người nông dân. *Trò chơi “Lộn cầu vồng”:	- Trẻ làm, trả lời theo cô. - Trẻ chú ý quan sát và kể về những hiểu biết của trẻ, nhiều cá nhân trẻ được kể. - Trẻ lắng nghe.

<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và cho trẻ chơi: Từng đôi trẻ nắm tay nhau vừa đọc bài đồng dao lộn cầu vòng vừa chơi, đến câu cuối cả 2 cùng lộn và chơi tiếp (chơi 2-3 lần). <i>*Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi với lá cây, sỏi vẽ phấn, nặn...</i> - Cô giới thiệu các trò chơi chơi với đồ chơi ngoài trời, với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phấn, xếp hình,... hướng trẻ chọn và chơi theo ý thích. - Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi. - Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ thực hiện.
--	--

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 2

5. Hoạt động chiều:

- *Rèn kỹ năng vệ sinh cá nhân cho trẻ*
- *Đọc đồng dao: “Tay đẹp”*

a. Mục đích:

- Trẻ thực hiện tương đối tốt thao tác rửa tay, biết rửa tay trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, rửa tay khi tay bẩn
- Trẻ nói được các bước thực hiện thao tác rửa tay, biết nói tròn câu.
- Trẻ được tham gia hoạt động tích cực, qua hoạt động phát triển kỹ năng tự phục vụ, rèn luyện các cơ tay và sự phối hợp của các giác quan

b. Chuẩn bị:

- Video bé đang rửa tay, xà phòng, 2 bồn rửa tay, khăn lau tay có ký hiệu cho đủ số trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tạo tình huống bác đưa thư gửi thư mời lớp 3 tuổi đi xem phim về chương trình “Bé làm vệ sinh cá nhân và chăm sóc sức khỏe” - Cô cho trẻ di chuyển trên nền nhạc bài hát “Bác đưa thư vui tính”. - Cô cho trẻ xem video. Đàm thoại về đoạn phim: <ul style="list-style-type: none"> + Bạn nhỏ đang làm gì? + Vì sao phải rửa tay? + Để tay khỏe mạnh các con phải làm gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hào hứng. - Trẻ chú ý quan sát và trả lời.

Hoạt động 2: Nội dung chính.

- Cô giới thiệu thao tác rửa tay: Để lớp chúng ta ai cũng thực hiện đúng thao tác rửa tay để giữ đôi bàn tay sạch đẹp, bây giờ cô và các con cùng thực hiện lại thao tác này nha. Trước khi thực hiện thao tác, cô yêu cầu lớp di chuyển về đội hình chữ U. Cô và trẻ cùng mô phỏng lại thao tác rửa tay:

+ Bước 1: Làm ướt hai bàn tay bằng nước sạch. Xoa xà phòng vào lòng bàn tay. chà xát hai lòng bàn tay vào nhau.

+ Bước 2: Dùng ngón tay và lòng bàn tay này cuốn và xoáy lần lượt từng ngón của bàn tay kia và ngược lại. +

Bước 3: Dùng lòng bàn tay này chà xát chéo lên mu bàn tay kia và ngược lại.

+ Bước 4: Dùng đầu ngón tay của bàn tay này miết vào kẽ giữa các ngón tay của bàn tay kia và ngược lại. +

Bước 5: Chụm 5 đầu ngón tay của tay này cọ vào lòng bàn tay kia bằng cách xoay đi, xoay lại.

+ Bước 6: Xả cho sạch hết xà phòng dưới nguồn nước sạch. Lau khô tay bằng khăn hoặc giấy sạch.

- Mời 1 trẻ làm tốt lên thực hiện lại.

- Các con thấy bạn rửa tay nhỏ rửa tay như thế nào?

- Bây giờ, cô và các con cùng thi xem ai rửa tay của mình đúng cách nhất và sạch nhất như bạn nhỏ trong chương trình sẽ được cô tặng cho 1 bông hoa điểm thưởng.

*** Trẻ thực hành.**

Cô bao quát trẻ. (cô sửa sai cho trẻ)

* Giáo dục: Mỗi chúng mình đều có mấy bàn tay?

+ Hàng ngày đôi bàn tay giúp chúng mình làm gì?

Bàn tay đã giúp chúng ta rất nhiều việc: Đánh răng, rửa mặt xúc cơm, cầm đồ dùng đồ chơi và còn làm nhiều việc khác nữa.

- Nếu đôi bàn tay bẩn thì sẽ thế nào? (Nếu đôi bàn tay chúng mình bị bẩn, khi ăn thức ăn, trứng giun sẽ theo xuống ruột và chúng mình sẽ bị nhiễm giun đấy, nếu tay bẩn mà các con dụi mắt sẽ bị đau mắt và còn mắc bệnh ngoài da nữa đấy....)

- Giáo dục trẻ có ý thức biết yêu quý giữ gìn bảo vệ đôi

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ quan sát.

- Trẻ quan sát.

- Trẻ quan sát.

- Trẻ quan sát.

- Trẻ quan sát.

- Trẻ quan sát.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

bàn tay, phòng tránh các bệnh tay chân miệng. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét tuyên dương - Cô cho trẻ đọc đồng dao “Tay đẹp”.	- Trẻ đọc.
--	------------

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

=====*****=====

Thứ sáu ngày 28 tháng 11 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.

- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn.

- Trò chuyện về dịch bệnh dễ lây lan theo mùa và cách phòng chống dịch bệnh.

- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Tía má em”; “Tập thể dục buổi sáng” ...

2. Hoạt động học:

Thơ: “Bố đi cà” – Ninh Đức Hậu.

a. Mục đích-yêu cầu:

- Trẻ đọc được bài thơ, cảm nhận và hiểu nội dung bài thơ.

- Tạo cơ hội phát triển kỹ năng nghe, nói rõ ràng, mạch lạc, đủ câu, phát triển ngôn ngữ thông qua bài thơ.

- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ định.

- Thông qua bài thơ giáo dục trẻ biết kính trọng, yêu thương những người làm các nghề, biết yêu quý bảo vệ sản phẩm của các nghề đó.

b. Chuẩn bị: Bài hát trong chủ đề, thẻ dục (Bật qua vòng).

- Tranh ảnh về một số nghề sản xuất, giáo án, máy chiếu...

- Trẻ: Đồ dùng cho trẻ chơi trò chơi, màu sáp.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài hát “<i>Cháu yêu cô chú công nhân</i>”.</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát nói về ai?</p> <p>- Dẫn dắt trẻ vào bài.</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <p>* Cô đọc mẫu lần 1: Cô đọc diễn cảm bài thơ, giới thiệu tên bài thơ, tác giả.</p> <p>* Cô đọc mẫu lần 2: Cô đọc bài thơ kết hợp với tranh cô giới thiệu nội dung bài thơ.</p> <p>+ Cô vừa đọc bài thơ gì? Tác giả của ai?</p> <p>+ Bài thơ nói về điều gì?</p> <p>- Bài thơ nói lên bác nông dân làm việc rất vất vả, để làm ra nhiều sản phẩm như lúa, bắp, đậu, rau, củ, quả... cho chúng ta ăn đấy.</p> <p>* Cô đọc lần 3 đàm thoại, trích dẫn nội dung bài thơ:</p> <p>“<i>Xế trưa bố vẫn trên đồng</i>”: “<i>Xế trưa</i>” là trưa lắm rồi mà bố vẫn đi cày.</p> <p>“<i>Máy cày chạy dưới ong ong nắng vàng</i>”: “<i>Ong ong nắng vàng</i>” là bác nông dân làm việc khi thời tiết rất nắng và nóng.</p> <p>“<i>Tiếng người, tiếng máy giòn tan/Lật lên luống luống, hàng hàng đất trời</i>”:</p> <p>“<i>Luống luống, hàng hàng</i>” là mảnh đất đã được cày lên thành từng luống, từng hàng thẳng.</p> <p>“<i>Cả người bố dầm mồ hôi</i>”: Thể hiện bố bạn nhỏ đã làm việc rất vất vả, mệt nhọc.</p> <p>“<i>Cho đồng đất bãi sinh sôi mùa màng</i>”: Là từ những mảnh đất đã được cày xới sẽ giúp cho các bác nông dân trồng lên nhiều loại cây tươi tốt.</p> <p>+ Cô vừa đọc bài thơ gì? Của tác giả nào?</p> <p>+ Trong bài thơ nói bố đang làm gì?</p> <p>+ Thời tiết như thế nào khi bố đang cày đất nhỉ?</p> <p>+ Hình ảnh nào trong bài thơ thể hiện bố làm việc rất vất vả?</p> <p>+ Bố cày đất để làm gì nhỉ?</p> <p>+ Để tỏ lòng biết ơn các bác nông dân thì các con sẽ làm gì?</p> <p>*Giáo dục: Để tỏ lòng biết ơn các bác nông dân các con</p>	<p>- Trẻ hát cùng cô.</p> <p>- Trẻ nghe và trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và trả lời cô.</p>

<p>phải chăm ngoan, học giỏi, phải biết quý trọng sản phẩm của các bác làm ra, ăn cơm phải ăn hết suất, không được làm đổ cơm, các con nhớ chưa?</p> <p>* Trẻ đọc thơ.</p> <p>+ Cho trẻ đọc cùng cô từ đầu đến cuối bài thơ.</p> <p>+ Cho trẻ đọc theo tổ, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Chú ý theo dõi trẻ, hướng dẫn trẻ đọc diễn cảm.</p> <p>*Trò chơi: “Nhà nông đua tài”.</p> <p>- Cách chơi: Cho 2 nhóm bật qua vòng lên giúp bác nông dân thu hoạch các loại rau quả, đội nào thu hoạch được nhiều hơn là thắng. Thời gian là 1đoạn nhạc.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>Cô và trẻ hát bài “<i>Cháu yêu cô chú công nhân</i>”.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ đọc thơ.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ hát.</p>
--	---

3. Hoạt động ngoài trời:

- *Quan sát: Một số đồ dùng nghề xây dựng.*

- *TCVD: Rồng rắn lên mây.*

- *Chơi tự do: Nặn, vẽ đồ dùng; chơi với đồ chơi ngoài trời...*

a. Mục đích-yêu cầu:

- Trẻ gọi đúng tên từng đồ dùng nghề xây dựng, nêu được công dụng, đặc điểm, ích lợi của từng đồ dùng.

- Rèn kỹ năng quan sát cho trẻ, phát triển vốn từ, trẻ chú ý và ghi nhớ có chủ định.

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, dụng cụ của các chú công nhân và biết quý trọng sản phẩm của các cô chú.

b. Chuẩn bị:

- 4-5 loại đồ dùng nghề xây dựng cho trẻ quan sát.

- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <p>- Kiểm tra sức khỏe.</p> <p>- Cho trẻ vận động nhẹ, hít thở không khí trong lành.</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính:</p> <p>- Cô hướng trẻ chú ý quan sát một số đồ dùng cô đã chuẩn bị. Cô khéo léo gợi mở để trẻ kể những điều trẻ biết về các đồ dùng đó:</p> <p>+ Cô con mình đang đứng xung quanh cái gì đây nhỉ?</p> <p>+ Đồ dùng này của ai? Dùng để làm gì?</p>	<p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát và nói nên những hiểu biết của trẻ, chú ý lắng nghe, thích thú trải nghiệm.</p>

<p>+ Dùng như thế nào? Đồ dùng này được làm bằng gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm đặc trưng, công dụng, cách sử dụng..... của từng loại đồ dùng đó. - Cho trẻ thực hiện một số thao tác với đồ dùng đó. - Cô giáo dục trẻ bảo vệ đồ dùng đồ chơi biết ơn cô chú công nhân. <p><i>* Chơi vận động: “Rồng rắn lên mây”.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi (1 cô làm thầy thuốc, 1 cô làm mẹ trẻ làm con. Mẹ và con làm thành con rắn nhiều khúc, mỗi con là 1 khúc, vừa đi vừa đọc theo nhịp bài đồng dao “Rồng rắn lên mây”, Đến hỏi thầy thuốc. Thầy thuốc và mẹ đối đáp. Đến câu hát cuối thầy thuốc đuổi bắt con khúc cuối. Mẹ ngăn không cho thầy thuốc bắt. Cô cùng trẻ chơi 3- 4 lần. <p><i>* Chơi tự do: Nặn, vẽ đồ dùng; chơi với đồ chơi ngoài trời...</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các trò chơi với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phân, xếp hình, chơi với đồ chơi ngoài trời.... hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích. - Khi chơi các con phải chơi như thế nào? - Cho trẻ nhẹ nhàng lấy đồ chơi và chơi. - Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi. - Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ thực hiện.
--	--

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 2

5. Hoạt động chiều: Nêu gương cuối tuần

a. Mục đích:

- Trẻ nhớ lại các hoạt động trong tuần thuộc chủ đề “Các giác quan của bé”.
- Trẻ biết kể lại một vài việc tốt, hành động ngoan mà bản thân hoặc bạn đã làm trong tuần.
- Biết tên các giác quan và công dụng cơ bản của chúng (mắt để nhìn, tai để nghe, mũi để ngửi, lưỡi để nếm, tay để sờ).
- Rèn kỹ năng giao tiếp, mạnh dạn, tự tin khi phát biểu trước tập thể.
- Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét, đánh giá hành vi tốt – chưa tốt.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc qua chia sẻ, đối thoại.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, giữ gìn và bảo vệ các giác quan của mình.

- Trẻ biết khen bạn ngoan, nhường nhịn, giúp đỡ bạn.

b. Chuẩn bị:

- Góc “Bé ngoan” có bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, thẻ mặt cười

- Hình ảnh các giác quan (mắt, tai, mũi, lưỡi, tay).

- Hộp quà thưởng cho trẻ ngoan, nhạc “Bé ngoan của cô”.

- Gương nhỏ, hoa tươi hoặc sticker phần thưởng.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ôn định tổ chức</p> <p>- Cô ho trẻ bài hát: “Bé ngoan của cô”.</p> <p>+ Các con vừa hát bài gì?</p> <p>+ Hôm nay là ngày gì?</p> <p>+ Đúng rồi, hôm nay là ngày thứ sáu, chúng mình sẽ cùng nhau kể về những việc tốt trong tuần qua nhé!</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <p>* Ôn lại chủ đề nhánh.</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ:</p> <p>+ Tuần này lớp mình học chủ đề gì?</p> <p>+ Các con có biết mình có mấy giác quan không?</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát và đếm.</p> <p>+ Đây là gì? Đâu mắt để làm gì? Tai để làm gì?...</p> <p>+ Tay có tác dụng gì?...</p> <p>- Cô khuyến khích trẻ kể lại một số trò chơi mà trẻ hay hoạt động nhất trong tuần.</p> <p>* Nêu gương – nhận xét.</p> <p>- Cô cùng trẻ xem lại bảng “Bé ngoan” của lớp.</p> <p>- Mời từng tổ/ nhóm/ cá nhân lớp nhận xét:</p> <p>- Trong tuần qua, bạn nào trong tổ con học ngoan, biết chào cô, biết rửa tay trước khi ăn, biết chia sẻ đồ chơi?...</p> <p>- Trẻ giơ tay nêu gương, cô khuyến khích trẻ và biết khen bạn.</p> <p>- Cô khen và trao hoa bé ngoan cho những trẻ được nêu gương.</p> <p>- Với trẻ còn chưa ngoan, cô nhẹ nhàng nhắc nhở, động viên:</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p> <p>- Tuần qua, các con học rất chăm, biết giữ gìn đôi mắt</p>	<p>- Trẻ hát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát.</p> <p>- Trẻ nhận xét.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

sáng, đôi tay sạch. Cô rất tự hào về lớp mình!”

- Cho trẻ cùng hát bài: “Đôi mắt xinh”.

- Trẻ hát sôi nổi.

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....

=====*****=====

NHÁNH 3: MỘT SỐ NGHỀ PHỔ BIẾN

Thực hiện: Từ ngày 01/12/2025 - 05/12/2025

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU.

1. Kiến thức.

- Trẻ kể tên và nói được công việc của nghề dạy học, nghề may, bác sĩ... khi được hỏi, xem tranh... (MT63*)
- Trẻ biết ích lợi của nghề đối với đời sống con người và địa phương nơi trẻ sinh sống.
- Trẻ biết được người làm nghề (Có thể trong gia đình trẻ, hoặc những người xung quanh trẻ).
- Phân loại được các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật (MT44*).
- Không nghịch các vật sắc nhọn (MT34).

2. Kỹ năng.

- Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn (MT2*).
- Ném trúng đích ngang xa 1,5 m (MT10*).
- Nói đủ nghe, không nói lí nhí (MT81).
- Nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh (MT90*).
- Chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc (MT105*).
- Tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích (MT119*).
- Trả lời được câu hỏi: Ai? Làm gì? Nghề gì?
- Trẻ biết chọn màu và tô màu theo ý thích.
- Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối.

3. Thái độ.

- Yêu quý những người làm nghề và sử dụng tiết kiệm các sản phẩm. Biết ơn những người lao động đã làm ra sản phẩm đó.
- Thích thú tham gia vào các hoạt động vận động, múa, hát, làm đồ dùng, đồ chơi.
- Biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi.

II. CHUẨN BỊ:

- Hoạ báo về các nghề...
- Giấy khổ lớn sấp màu, giấy A4, vở tạo hình, đất nặn, đồ chơi các góc.
- Trang trí lớp theo chủ đề ngành nghề.

=====*****=====

Thứ hai ngày 01 tháng 12 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô ân cần niềm nở đón trẻ, trao đổi với phụ huynh công việc cần thiết, rèn lễ giáo cho trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn. Tạo tâm thế vui tươi, sẵn sàng tham gia các hoạt động trong ngày.
- Cho trẻ xem tranh ảnh hoặc mô hình về các nghề. Cô trò chuyện:
 - + Con biết đây là nghề gì?
 - + Bác sĩ làm công việc gì hằng ngày?
 - + Ai là người nấu cơm cho cả nhà mình?
 - + Con thích nghề nào nhất?”
- Thể dục sáng: Tập các động tác tay, bụng, chân, bật, kết hợp theo nhạc bài “Lý kéo chài”; “Ba em là công nhân lái xe”; “Em muốn làm ca sĩ”...

2. Hoạt động học:

- Trò chuyện, tìm hiểu về nghề bác sĩ.

a. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết được một số công việc chính, đồ dùng, trang phục và nơi làm việc của bác sĩ.
- Biết được đặc thù của công việc mà các y bác sĩ thường làm là chăm sóc và điều trị bệnh cho các bệnh nhân.
- Rèn cho trẻ trả lời câu hỏi mạch lạc, rõ ràng.
- Giáo dục trẻ có thái độ yêu quý, kính trọng những người làm trong nghề y nói riêng và các nghề trong xã hội nói chung.

b. Chuẩn bị:

- Một số hình ảnh trên pp về những công việc và dụng cụ của nghề y
- 1 số đồ dùng của nghề y và 1 số nghề khác, lô tô về đồ dùng của nghề y...

c. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
Hoạt động 1: Ổn định tổ chức. - Cô và trẻ đọc bài đồng dao về các nghề. “Ve ve ve ve. Cùng đọc câu về Chăm sóc sức khoẻ. Đó là nghề y. Bảo vệ nước nhà. Là nghề bộ đội”. + Chúng mình vừa đọc bài đồng dao nói đến những nghề gì? + Thế các con có biết nghề chăm sóc sức khỏe làm công việc gì không?	- Trẻ đọc cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời.
Hoạt động 2: Nội dung chính. - Để biết được nghề chăm sóc sức khỏe làm những	- Trẻ quan sát và trả

<p>công việc gì và cần những đồ dùng gì thì hôm nay chúng mình cùng nhau tìm hiểu nhé!</p> <p>+ Chúng mình cùng hướng lên màn hình và đoán xem đây là ai?</p> <p>+ Trang phục của bác sỹ có đặc điểm gì?</p> <p>+ Bác sỹ làm những công việc gì?</p> <p>- Đúng rồi hàng ngày bác sỹ làm công việc khám bệnh, kê đơn thuốc, chăm sóc người bệnh...</p> <p>Cô chỉ lên hình ảnh bác sỹ khám bệnh, kê đơn thuốc, chăm sóc bệnh nhân..</p> <p>- Cô chỉ lên hình ảnh những dụng cụ ống nghe...và cho trẻ nói lại tên dụng cụ đó.</p> <p>+ Ngoài bác sỹ ra trong bệnh viện còn có ai nữa?</p> <p>+ Cô y tá làm gì ở trong bệnh viện?</p> <p>+ Sau này lớn lên con sẽ làm nghề gì? Vì sao?</p> <p>+ Nếu như bệnh nhân đến khám bệnh con sẽ nói với bệnh nhân như thế nào?</p> <p>+ Khi khám bệnh bác sỹ phải như thế nào?</p> <p>+ Vậy con có biết nghề khám chữa bệnh cho mọi người là nghề gì không?</p> <p>*Giáo dục: Hàng ngày bác sỹ làm việc ở bệnh viện. Khi làm việc bác sỹ mặc quần áo trắng, đội mũ màu trắng có chữ thập đỏ. Công việc hàng ngày là khám chữa bệnh cho tất cả mọi người. Vì vậy chúng mình phải biết yêu quý và kính trọng các bác sỹ và các cô y tá các con nhớ chưa?</p> <p>+Muốn trở thành bác sỹ chúng mình phải làm gì?</p> <p>- Giáo dục trẻ chăm ngoan học giỏi nghe lời cô giáo.</p> <p>*Trò chơi: “Chọn đồ dùng nghề y”.</p> <p>- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi.</p> <p>- Cô kiểm tra nhận xét kết quả của 2 đội và động viên khen ngợi trẻ trao phần thưởng cho trẻ.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>Trẻ hát “Ước mơ xanh” và đi ra ngoài.</p>	<p>lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát và trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ chú ý và trả lời. cô.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ hát cùng cô.</p>
---	--

3. Hoạt động ngoài trời:

- *Quan sát: Một số loại quả.*

- *TCVD: “Gà trong vườn quả”.*

- *Chơi tự do: Chơi với sỏi, đá, vẽ phấn, chơi với đồ chơi ngoài trời.*

a. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ được hít thở không khí trong lành, biết kể đúng tên các loại quả, nêu đặc điểm về đẹp, dinh dưỡng, ích lợi của từng loại quả.

- Phát triển ở trẻ khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định

- Thông qua hoạt động vui chơi nhằm phát triển thể lực cho trẻ

- Trẻ biết chăm sóc, giữ gìn bảo vệ cây ăn quả. Trẻ thích ăn quả.

b. Chuẩn bị: Nơi quan sát; 2 - 4 loại quả cho trẻ quan sát.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.

- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <p>- Kiểm tra sức khoẻ. Cho trẻ hít thở nhẹ nhàng.</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <p>- Cô tạo tình huống bất ngờ trẻ chú ý quan sát một số loại quả cô đã chuẩn bị, cô gọi mở trẻ kể về những đặc điểm, màu sắc, hình dạng, dinh dưỡng của một số loại quả:</p> <p>+ Đây là quả gì? Quả màu gì?</p> <p>+ Quả có gì? Quả để làm gì?</p> <p>+ Quả có nhiều chất gì? Cách ăn làm sao?...</p> <p>- Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm điểm, ích lợi, cách chế biến..... món ăn từ quả đó. Cho trẻ thực hiện một số thao tác chăm sóc cây.</p> <p>=> Giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ, các loại quả, thích ăn các loại quả, biết ơn người trồng cây.</p> <p><i>*Chơi vận động: “Gà trong vườn quả”:</i></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và cho trẻ chơi: 1 cô làm người coi vườn. Cô làm gà mẹ, trẻ làm gà con chui vào vườn quả tìm mỗi khi người coi vườn đuổi gà mẹ, gà con chạy nhanh ra khỏi vườn.(chơi 2-3 lần).</p> <p><i>* Chơi tự do.</i></p> <p>- Cô giới thiệu các trò chơi chơi với đồ chơi ngoài trời, với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phấn, xếp hình,.... hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích.</p> <p>- Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi.</p> <p>- Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp.</p>	<p>- Trẻ làm, trả lời theo cô.</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát và kể về những hiểu biết của trẻ. Nhiều cá nhân trẻ được kể.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 3

5. Hoạt động chiều:

- Tô màu trang phục, đồ dùng bác sĩ.

- Trò chơi: “Đoán xem ai đây”

a. Mục đích:

- Trẻ nhận biết được một số trang phục và đồ dùng của bác sĩ (áo blu, mũ, ống nghe, hộp thuốc...).

- Biết tô màu phù hợp, không chòem ra ngoài hình vẽ. Kỹ năng: Phát triển kỹ năng cầm bút, phối hợp tay – mắt.

- Rèn khả năng quan sát và óc thẩm mỹ.

- Hứng thú, tích cực khi tham gia hoạt động. Biết yêu quý và kính trọng nghề bác sĩ.

b. Chuẩn bị:

- Tranh mẫu tô màu “Trang phục và đồ dùng bác sĩ”. Bút sáp màu, bút chì, giấy hình ảnh tô màu.

- Nhạc nhẹ chủ đề “Bác sĩ của em”. Hình ảnh minh họa thật: áo blu, ống nghe, khẩu trang...

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
Hoạt động 1: Ổn định tổ chức. - Cô mở nhạc bài “Bác sĩ của em”, cùng trẻ hát và trò chuyện: + Con biết điều gì về nghề bác sĩ? + Bác sĩ làm những công việc gì? + Dụng cụ khám chữa bệnh của bác sĩ có những gì? + Các con có yêu quý những bác sĩ không? - Hôm nay cô có chuẩn bị rất nhiều tranh vẽ bác sĩ đây. Chúng mình có muốn cùng cô tô màu cho những bức tranh không?	- Trẻ hát cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe.
Hoạt động 2: Nội dung. * Cô cùng trẻ quan sát, nhận xét về bức tranh: + Cô treo tranh bác sĩ mặc áo trắng, đội mũ có chữ thập màu đỏ cho trẻ quan sát: - Các con nhìn xem cô có gì đây? - Bức tranh này vẽ về ai? - Bác sĩ đang làm gì? - Bác sĩ mặc quần áo màu gì? - Mũ có màu gì, chữ thập màu gì? - Chiếc tai nghe cô tô màu gì? - Màu sắc của bức tranh như thế nào??	- Trẻ quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời.

<p>- Các con có muốn tô những trang phục, đồ dùng dụng cụ của bác sĩ để đem tặng các cô y tá và bác sĩ không nào?</p> <p>- Cô đã chuẩn bị rất nhiều những bức tranh rồi, bây giờ các con hãy tô màu những bức tranh của mình theo ý thích nào.</p> <p>* Trẻ thực hiện:</p> <p>Cô cho trẻ lấy giấy, bút màu thực hiện. Khi trẻ thực hiện cô mở nhạc cho trẻ nghe bài: Ước mơ xanh.</p> <p>Cô giúp đỡ những trẻ còn lúng túng, động viên khuyến khích để trẻ để hoàn thành bài của mình.</p> <p>* Trưng bày sản phẩm:</p> <p>- Mời một số trẻ giới thiệu bức tranh của mình.</p> <p>- Cô nhận xét nhẹ nhàng, khen trẻ biết phối màu và tô gọn gàng.</p> <p>- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm trên bảng góc “Bé tập làm bác sĩ”.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương.</p> <p>- Trẻ cùng cô đọc bài thơ “Làm bác sĩ”.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ trưng bày sản phẩm.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>
---	--

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....

=====*****=====

Thứ ba ngày 02 tháng 12 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng

- Đón trẻ: Cô ân cần niềm nở đón trẻ, trao đổi với phụ huynh công việc cần thiết, cũng như sức khỏe của trẻ....
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn. Tạo tâm thế vui tươi, sẵn sàng tham gia các hoạt động trong ngày.
- Thẻ dực sáng: Tập theo nhạc bài “Lý kéo chài”; “Cháu yêu cô chú công nhân”; “Bé khỏe bé ngoan”...

2. Hoạt động học:

Tạo hình: Vẽ cuộn len – Trang 10.

a. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết vẽ các nét cong tạo thành những cuộn len. Nhận biết các màu cơ bản
- Biết sử dụng bút màu tô vẽ, ngồi đúng tư thế, rèn khả năng quan sát, nhận xét.
- Trẻ thích và hứng thú vẽ.

b. Chuẩn bị:

- 2-3 tranh mẫu, giấy, sáp màu đủ cho trẻ học.

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ôn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô tặng trẻ hộp quà đựng những cuộn len có các màu khác nhau và trò chuyện:<ul style="list-style-type: none">+ Cái gì? Cuộn len màu gì?+ Sợi len thế nào?+ Chúng mình có thích những cuộn len này không?+ Trẻ nói lên suy nghĩ của mình về hộp quà cô giáo tặng... <p>Hoạt động 2: Trải nghiệm kiến thức.</p> <p>*Khảo sát:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Các con thấy bức tranh này như thế nào?+ Tranh vẽ gì? Sợi len thế nào?+ Chúng có màu gì?+ Các con có muốn vẽ những cuộn len màu thật? <ul style="list-style-type: none">- Cô hỏi ý tưởng của trẻ.+ Con dùng chất liệu gì để vẽ cuộn len?...+ Cô khuyến khích trẻ tạo nhóm để trao đổi ý tưởng hoạt động.+ Con sẽ vẽ những gì? Con dùng nét gì để vẽ cuộn len?....+ Khi vẽ chúng mình phải ngồi như thế nào?... <ul style="list-style-type: none">- Cô nhắc lại cách cầm bút và tư thế ngồi đúng: Để vẽ đẹp chúng mình cầm bút bằng tay phải và bằng 3 đầu	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ chú ý lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô.- Trẻ xem tranh và trả lời câu hỏi của cô.- Trẻ trả lời.- Trẻ tạo nhóm.- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe.

<p>ngón tay. Khi vẽ chúng mình ngồi thẳng lưng đầu hơi cúi. Cô mong rằng mỗi bạn sẽ vẽ được một bức tranh thật đẹp nhé.</p> <p>*Trẻ thực hành, sáng tạo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ tự chọn chất liệu theo ý tưởng, sự sáng tạo của trẻ...(khuyến khích trẻ làm theo nhóm). - Trẻ thực hiện, cô quan sát, gợi ý động viên trẻ. - Cô mở nhạc nhẹ nhàng để kích thích sự sáng tạo cũng như cảm thụ âm nhạc của trẻ. <p>=> Giáo dục trẻ biết đoàn kết khi thực hiện, không tranh giành đồ của nhau...</p> <p>Hoạt động 3: Giải thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chia sẻ về sản phẩm cũng như cách làm của mình. + Con đã vẽ cuộc len này như thế nào? + Con đã dùng kỹ năng gì? + Chất liệu con sử dụng là gì?... <p>Hoạt động 4: Củng cố.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Con thấy bức tranh của mình thế nào? + Con sẽ sử dụng bức tranh này để làm gì? (tặng ai? Trưng bày ở đâu?...) <p>Hoạt động 5: Đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô khuyến khích trẻ chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc trong quá trình trẻ thực hiện. + Con cảm thấy thế nào khi tạo ra sản phẩm? + Cô khen ngợi, động viên trẻ. <p>* Kết thúc:</p> <p>Cô và trẻ hát bài hát “Người mẹ sáo trắng”</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chọn chất liệu theo ý tưởng của nhóm. - Trẻ thực hiện. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chia sẻ. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ chia sẻ suy nghĩ. - Trẻ trả lời. - Trẻ hát sôi nổi.
---	--

3. Hoạt động ngoài trời:

- **Quan sát: Một số loại quả.**

- **TCVD: “Gà trong vườn quả”.**

- **Chơi tự do: Chơi với sỏi, đá, vẽ phân, chơi với đồ chơi ngoài trời.**

a. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ kể đúng tên các loại quả, nêu đặc điểm vẻ đẹp, dinh dưỡng, ích lợi của từng loại quả.

- Trẻ biết chăm sóc, giữ gìn bảo vệ cây ăn quả. Trẻ thích ăn quả.

b. Chuẩn bị: Nơi quan sát; 3- 4 loại quả cho trẻ quan sát.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.

- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ôn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sức khoẻ. Cho trẻ hít thở nhẹ nhàng. <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tạo tình huống bất ngờ trẻ chú ý quan sát một số loại quả cô đã chuẩn bị, cô gọi mở trẻ kể về những đặc điểm, màu sắc, hình dạng, dinh dưỡng của một số loại quả: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là quả gì? Quả màu gì? + Quả có gì? Quả để làm gì? + Quả có nhiều chất gì? Cách ăn làm sao?... - Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm đặc trưng, ích lợi, cách chế biến..... món ăn từ quả đó. Cho trẻ thực hiện một số thao tác chăm sóc cây. => Giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ, yêu quý các loại quả, thích ăn các loại quả, biết ơn người trồng cây. <i>*Chơi vận động: “Gà trong vườn quả”.</i> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần xen kẽ các lần trẻ chơi cô bao quát trẻ động viên khuyến khích trẻ chơi. - Cô giáo dục trẻ chơi đoàn kết chơi cùng với bạn. - Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi. <i>*Chơi tự do: Chơi với sỏi, đá, vẽ phấn, chơi với đồ chơi ngoài trời.</i> Cô giới thiệu các trò chơi chơi với đồ chơi ngoài trời, với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phấn, xếp hình,... hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích. - Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi. - Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ làm, trả lời theo cô. - Trẻ chú ý quan sát và kể về những hiểu biết của trẻ. Nhiều cá nhân trẻ được kể. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ thực hiện.

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 3

5. Hoạt động chiều:

- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.

a. Mục đích:

- Trẻ biết và nhận ra một số trường hợp khẩn cấp như bị lạc, có người lạ đến nhà, cháy...
- Trẻ biết một số cách xử lý khi gặp các tình huống trên (Nhờ người sự giúp đỡ hoặc gọi số điện thoại khẩn cấp...)

- Trẻ biết một số điện thoại khẩn như số 113 (Cảnh sát), 114 (Cứu hỏa), 115 (Cứu thương)

- Trẻ biết gọi người giúp đỡ khi gặp những trường hợp khẩn cấp.

- Qua bài học trẻ biết nói lời cảm ơn khi được giúp đỡ

- Biết bình tĩnh để tìm cách giải quyết khi gặp các trường hợp khẩn cấp

b. Chuẩn bị:

- Video: Bạn nhỏ bị lạc, có người lạ đến nhà

- Nhạc: Bé bị lạc, Video đám cháy

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <p>- Cô cho trẻ xem video: Tình huống trải nghiệm một ngày cùng bạn Bo trong chương trình “Con đã lớn khôn”. Và bây giờ xin mời các bạn tham gia cuộc trải nghiệm cùng Bo trong trương trình Con đã lớn khôn</p> <p>- Lắng nghe hình như có tiếng gì các bạn?</p> <p>- Tiếng khóc của bạn Bo. Không biết vì sao bo lại khóc chúng mình cùng xem nào.</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>Một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ</p> <p>* Trường hợp 1: Bị lạc</p> <p>- Vì sao bạn Bo khóc?</p> <p>- Nếu con là bạn Bo khi bị lạc mẹ con sẽ làm như thế nào?</p> <p>- Cô thấy ý kiến của tất cả các bạn đều hợp lý và có nhiều cách làm các bạn đưa ra khi bị lạc mẹ vậy bây giờ cùng xem bạn Bo sẽ làm như thế nào?</p> <p>- Bạn Bo đã được ai giúp đỡ?</p> <p>- Khi có người giúp đỡ các con phải nói như thế nào?</p> <p>- Trong lớp chúng mình bạn nào nhớ được số điện thoại của bố mẹ nào? (2-3 trẻ)</p> <p>- Ngoài nhớ được số điện thoại ra thì chúng mình còn phải nhớ địa chỉ của ai? (Cô kiểm chứng lại số điện thoại và địa chỉ nhà)</p> <p>- Trong đoạn video vì sao bạn Bo lại bị lạc mẹ?</p> <p>- Để không bao giờ bị lạc bố mẹ khi đi ra đường, đi chợ hay đi siêu thị chúng mình phải làm gì?</p> <p>- Khi nhận được sự giúp đỡ thì các con phải nói gì?</p> <p>- Và bây giờ chúng mình cùng xem tiếp đoạn video</p>	<p>- Trẻ chú ý</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ chú ý</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>

<p>xem bạn Bo tìm thấy mẹ của mình chưa nhé</p> <p>* Trường hợp 2: Người lạ đến nhà</p> <p>- Vậy là bạn Bo đã tìm được mẹ rồi nhưng về đến nhà mẹ bạn Bo lại đi có việc bạn Bo ở nhà cùng với chị của mình chúng mình xem điều gì xảy ra khi Bo ở nhà không có mẹ nhà.</p> <p>(Cho trẻ xem đến đoạn gõ cửa thì dừng video)</p> <p>- Chúng mình cùng đoán xem bạn bo sẽ làm gì khi có người gõ cửa?</p> <p>- Nếu là con thì con sẽ làm gì?</p> <p>- Vì sao người lạ con lại không ra mở cửa?</p> <p>- Vừa rồi các con đã đoán rất nhiều ý kiến xem bạn Bo đã làm gì khi có tiếng gõ cửa của người lạ rồi để kiểm chứng xem bạn Bo đã làm gì thì chúng mình cùng xem tiếp nào?</p> <p>- Các con ạ không chỉ ở nhà đâu mà ở trên lớp khi có người lạ đến đón thì chúng mình sẽ làm gì?</p> <p>- Và khi ra đường có người lạ cho kẹo rủ đi cùng thì chúng mình sẽ làm gì?</p> <p>- Nếu người lạ cố tình dắt con đi con phải làm như thế nào?</p> <p>- Các bạn sẽ kêu lên như thế nào?</p> <p>*Giáo dục trẻ: Các con nhớ nhé khi có người lạ đến lớp đón hay có người lạ đến nhà thì các con không được mở cửa hay theo đi. Nếu người lạ vẫn cố kéo chúng mình theo thì chúng mình phải kêu lên và nhờ sự giúp đỡ của mọi người xung quanh các bạn đã nhớ chưa nào.</p> <p>*Mở rộng: Còn có số điện thoại của cứu thương là (115), cảnh sát cơ động (113)</p> <p>- Vậy trường hợp nào chúng mình phải gọi 115?</p> <p>- Trường hợp nào chúng mình gọi 113?</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét – tuyên dương trẻ.</p> <p>- Cô chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ chú ý.</p> <p>- Trẻ chú ý</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>
---	--

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....

- Trạng thái cảm xúc:

.....
.....
- Kiến thức, kỹ năng:
.....
.....
.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
.....
.....

- Biện pháp khắc phục:
.....

=====*****=====

Thứ tư ngày 03 tháng 12 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Trao đổi với phụ huynh công việc cần thiết. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân.
- Kiểm tra sức khỏe của trẻ, phát hiện trẻ ốm, sốt, có biểu hiện mụn tay, chân, miệng, đau mắt...
- Nhắc trẻ chào cô giáo, chào các bạn.
- Khuyến khích trẻ tự cất đồ dùng cá nhân.
- Cho trẻ chơi đồ chơi trong lớp.
- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm công việc của một số nghề phổ biến (bác sĩ, cô giáo, công an, đầu bếp, thợ xây...).
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Lý kéo chài”; “Cháu yêu cô chú công nhân”; “Bé khỏe bé ngoan”...

2. Hoạt động học: Âm nhạc

- *Hát - VD: Em làm bác sĩ- Nhạc và lời: Cao Phi Long – Viễn Châu*
- *Nghe hát: Tập làm bác sĩ– Lê Minh Tư*
- *Trò chơi: Ai đoán giỏi.*
- *NDTT: Vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm.*

a. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ hiểu ý nghĩa nội dung của bài hát. Nhớ giai điệu bài hát.
- Trẻ biết hát đúng lời ca, hát kết hợp vận động nhịp nhàng theo lời bài hát.
- Chú ý nghe cô hát. Tạo ra các sản phẩm thật bổ ích và ý nghĩa
- Trẻ yêu quý, kính trọng bác sĩ. Hứng thú tham gia hoạt động âm nhạc.

b. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát “Em làm bác sĩ”. Nhạc cụ: xắc xô, phách tre, trống lắc...

- Tranh ảnh về một số nghề, đồ dùng, đồ chơi âm nhạc....

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <p>- Cho trẻ xem một số hình ảnh về công việc của bác sĩ rồi dẫn dắt trẻ vào bài.</p> <p>+ Các con vừa xem gì? Bác sĩ đang làm gì?...</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <p>- Cô hát cho trẻ nghe lần 1.</p> <p>✦ Đàm thoại:</p> <p>+ Các con vừa nghe cô hát bài hát gì?</p> <p>+ Bài hát này do ai sáng tác?</p> <p>+ Bài hát nói về điều gì?</p> <p>- Cô hát mẫu lần 2: Kết hợp vỗ tay theo phách.</p> <p>△ Giảng nội dung:</p> <p>=> Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói đến ước mơ một bạn nhỏ làm bác sĩ khám và chữa bệnh cho mọi người, giáo dục các con biết giữ gìn vệ sinh răng miệng, phải đánh răng hàng ngày để ngăn ngừa sâu răng...</p> <p>- Cô mời trẻ hát cùng cô 1-2 lần.</p> <p>* Vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm (TT).</p> <p>- Cô làm mẫu chậm 1 lần.</p> <p>- Lần 2 cô làm mẫu kết hợp phân tích: 1-2-3-mở. Cô vỗ tay vào phách mạnh bằng các tiếng được đánh dấu sau và mở tay ra ở phách nhẹ.</p> <p>*Trẻ thực hiện: Cô mời trẻ thể hiện theo cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Cô luôn theo dõi sửa sai cho trẻ.</p> <p>- Giáo dục trẻ: Chăm ngoan, học giỏi, lễ phép vâng lời cô giáo, ăn nhiều món ăn.</p> <p>* Nghe hát: “Tập làm bác sĩ” – Lê Minh Tư</p> <p>- Cô cho trẻ nghe nhạc không lời lần 1, kết hợp giảng nội dung.</p> <p>- Cô hát tình cảm bài hát cho trẻ nghe lần 2, kết hợp múa, khuyến khích trẻ múa cùng.</p> <p>- Cô mời trẻ nghe ca sĩ thể hiện.</p> <p>*Trò chơi: “Ai đoán giỏi”.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. (Một bạn đội mũ chóp kín, cô chỉ định một bạn lên hát khi hát xong cháu</p>	<p>- Trẻ cùng trò chuyện.</p> <p>- Trẻ chú ý nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ chú ý nghe và quan sát.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hát.</p> <p>- Trẻ chú ý nghe và quan sát.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thể hiện cùng cô.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>

về chỗ ngồi cô bỏ mũ ra cho trẻ đoán xem ai hát, hát bài gì hoặc gõ nhạc cụ gì? Trẻ đoán đúng được cô tuyên dương, trẻ đoán sai phải nhảy lò cò một vòng).

- Trẻ chơi cô quan sát khuyến khích trẻ trong quá trình chơi!

- Cô cho trẻ chơi 3-4 lần

Hoạt động 3: Kết thúc.

Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

- Trẻ hào hứng.

3. Hoạt động ngoài trời:

- *Quan sát: Vườn rau của bé.*

- *TCVD: “Gà trong vườn rau”.*

- *Chơi tự do: Chơi với sỏi, đá, vẽ phấn, chơi với đồ chơi ngoài trời.*

a. Mục đích - yêu cầu.

- Trẻ kể đúng tên các loại rau, nêu đặc điểm về đẹp, dinh dưỡng, ích lợi của từng loại rau.

- Trẻ được hít thở không khí trong lành nhằm thỏa mãn nhu cầu vui chơi, vận động của trẻ.

- Phát triển ngôn ngữ, khả năng quan sát, ghi nhớ, chú ý có chủ định.

- Giáo dục trẻ chơi ngoan không chen lấn xô đẩy bạn. Trẻ biết chăm sóc, giữ gìn bảo vệ rau.

b. Chuẩn bị: Nơi quan sát; 2- 4 loại rau cho trẻ quan sát.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.

- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <p>- Kiểm tra sức khỏe trẻ. Cho trẻ hít thở nhẹ nhàng.</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <p>- Cô hướng trẻ chú ý quan sát một số loại rau trong vườn cô đã chuẩn bị. Cô khéo léo gợi mở để trẻ kể những điều trẻ biết về loại rau đó.</p> <p>+ Đây là rau gì? Rau màu gì? Rau có gì?</p> <p>+ Rau để làm gì? Rau có nhiều chất gì?</p> <p>+ Cách chế biến làm sao?...</p> <p>- Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm đặc trưng, ích lợi, cách chế biến..... món ăn từ rau đó. Cho trẻ thực hiện một số thao tác chăm sóc rau.</p> <p>=> Giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ, yêu quý các loại rau, người trồng rau.</p>	<p>- Trẻ làm, trả lời theo cô.</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát và kể về những hiểu biết của trẻ. Nhiều cá nhân trẻ được kể.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

<p><i>*Chơi vận động: “Gà trong vườn rau”:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần xen kẽ các lần trẻ chơi cô bao quát trẻ động viên khuyến khích trẻ chơi. - Cô giáo dục trẻ chơi đoàn kết chơi cùng với bạn. - Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi. <p><i>*Chơi tự do.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các trò chơi chơi với đồ chơi ngoài trời, với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phân, xếp hình,.... hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích. - Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi. - Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ thực hiện.
--	--

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 3

5. Hoạt động chiều:

- *Thực hành trẻ đi dép đúng cách.*

- *Trò chơi: “Nu na nu nống”*

a. Mục đích:

- Trẻ biết đi dép đúng cách.
- Trẻ có kỹ năng đi dép đúng cách và tự phục vụ bản thân.
- Trẻ có kỹ năng quan sát, nhận biết, kỹ năng ghi nhớ có chủ định.
- Giáo dục trẻ có thói quen đi giày, dép. Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.

b. Chuẩn bị:

- 2 đôi dép của cô, 2 giá để dép; Mỗi trẻ 1 đôi dép.
- Nhạc bài hát “Đôi dép xinh”

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô có 1 câu đố các con nghe và đoán xem câu đố nói về gì nhé! <p style="text-align: center;">Ai muốn chân sạch Thì dùng đến tôi Nhưng phải 1 đôi Đôi gì thế nhỉ? (Đôi dép, giày)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô có hình ảnh gì đây? (cô cho trẻ xem hình ảnh giày, dép) 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời.

<p>- Đôi dép dùng để làm gì? => Giày và dép dùng để đi vào chân giữ cho đôi chân luôn sạch đẹp và ấm áp đấy.</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>+ Hôm nay cô mang đến cho lớp chúng mình món quà đặc biệt. Bây giờ mời các con khám phá món quà cùng cô nhé!</p> <p>- Cho trẻ xem video clip đi dép đúng cách.</p> <p>* Phân tích và rút ra bài học</p> <p>- Các con vừa xem Video các bạn đang làm gì? - Các bạn đã đi dép đúng cách chưa? - Vì sao con biết? - Bạn nào có thể lên đi dép cho các bạn lớp mình xem nào? - Cô thực hiện đi dép quai hậu: cho trẻ xem vừa làm vừa hướng dẫn trẻ: Cô lấy dép để trước mũi chân, chân phải đi dép phải, chân trái đi dép trái, cô tháo quai cài vào chân vào dép, cài quai dép lại, khi cài miếng dán (hoặc khuy) ở bên phía mắt cá chân thì các con đã đi đúng dép rồi đấy - Cô thực hiện đi dép lê: Đầu tiên cô lấy đôi dép, mỗi chiếc dép cô đã dán một chấm tròn sát mép (Hai chiếc dép cô dán 2 chấm tròn), cô sẽ đặt dép hai chấm tròn sát với nhau, sau đó chân trái thì cô đi dép trái, chân phải thì cô đi dép phải.</p> <p>* Thực hành:</p> <p>- Lần 1: Chia trẻ về nhóm thực hành. + Nhóm đi dép hậu + Nhóm đi dép lê (Cô nhận xét trẻ) - Lần 2: Cho trẻ đổi dép cho nhau và thực hành. (Cô quan sát hướng dẫn thêm cho trẻ)</p> <p>*Trò chơi: “Nu na nu nong”.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần xen kẽ các lần trẻ chơi cô bao quát trẻ động viên khuyến khích trẻ chơi. - Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi.</p> <p>*Củng cố: Các con ạ! Ngoài dép lê, dép quai hậu ra thì còn có</p>	<p>- Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chú ý</p> <p>- Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát.</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
---	--

<p>giày nữa đây hôm sau cô sẽ dạy các con đi giày các con có đồng ý không?</p> <p>* Giáo dục: Các con ạ! dép là một trong những đồ dùng cá nhân không thể thiếu được của chúng mình. Đi dép sẽ giữ cho đôi chân của các con luôn được sạch sẽ đây. Vì vậy các con phải thường xuyên đi dép và khi không đi thì các con phải cất xếp gọn gàng đúng nơi quy định nhé.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét buổi học - Cô và trẻ hát bài “Đôi dép xinh” và nhẹ nhàng đi ra. 	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>
---	---

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:
.....
- Trạng thái cảm xúc:
.....
- Kiến thức, kỹ năng:
.....
.....
.....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
.....
- Biện pháp khắc phục:
.....

=====*****=====

Thứ năm ngày 04 tháng 12 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Tạo không khí vui tươi, thân thiện khi trẻ đến trường. Nhắc trẻ thói quen chào cô, chào bạn, cất đồ dùng gọn gàng.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn. Tạo tâm thế vui tươi, sẵn sàng tham gia các hoạt động trong ngày.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Lý kéo chài”; “Cháu yêu cô chú công nhân”; “Bé khỏe bé ngoan”...

2. Hoạt động học:

- **VĐCB: Trườn theo hướng thẳng.**
- **TCVD: Bật qua suối nhỏ**

a. Mục đích - Yêu cầu.

- Trẻ biết tên vận động, biết trườn theo hướng thẳng.
 - Tập được bài tập phát triển chung, chơi tốt trò chơi vận động.
 - Trẻ biết kết hợp chân tay nhịp nhàng để thực hiện vận động, rèn sự tự tin, khéo léo.
 - Phát triển tố chất nhanh, khéo, khỏe.
 - Trẻ hứng thú với giờ học, có ý thức thi đua tập thể.
 - Giáo dục trẻ ngoan, tự tin mạnh dạn hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và bạn.
- b. Chuẩn bị:* Trang phục gọn gàng..
- Sân tập rộng thoáng mát, phần vẽ vạch làm chuẩn cho trẻ tập.
 - Các bài hát kết hợp: Em làm bác sĩ, nền nhạc erobic, ...
- c. Tiến hành:*

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ôn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm lại số trẻ trước khi ra sân. - Cho trẻ vận động, hít thở nhẹ nhàng. <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <p>a. Khởi động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi vòng tròn theo lời bài hát sôi động, đi các kiểu chân đi thường, đi kiễng bằng mũi bàn chân, đi bằng gót chân, chạy chậm, chạy nhanh...,trẻ lấy đồ dùng và chuyển nhanh 4 hàng dọc. <p>b. Trọng động.</p> <p>* <i>Bài tập phát triển chung.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tập các động tác: Tay, bụng, chân, bật (nhấn mạnh động tác tay, chân), kết hợp bài hát “ Em làm bác sĩ” <p>* VDCB: “Trườn theo hướng thẳng”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô làm mẫu lần 1(không giải thích) - Làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác. + Cô nằm sấp, duỗi thẳng hai chân, hai tay đặt sát vạch chuẩn, khi có hiệu lệnh “trườn” cô trườn kết hợp tay nọ, chân kia đập mạnh trườn về phía trước. Khi trườn phải nằm sát nền nhà trườn đến đích thì đứng lên về cuối hàng. - Mời 2 trẻ lên trải nghiệm. - Tổ chức cho cả lớp luyện tập. + Lần 1: Lần lượt 2 trẻ một lượt tập - Cô chú ý sửa kỹ năng cho trẻ. + Lần 2: đẩy nhanh tốc độ tập của trẻ + Cô chú ý sửa sai, động viên khuyến khích trẻ tập. + Cô luôn quan tâm theo dõi những trẻ tập yếu kém. + Gọi 2 trẻ giỏi lên tập lại. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ đi làm đoàn tàu - Trẻ tập các động tác theo cô. - Trẻ quan sát cô làm mẫu - Trẻ quan sát bạn tập. - Trẻ thực hiện. - Trẻ tập tích cực.

<p>*TCVĐ: Bật qua suối nhỏ. + Cô giới thiệu cách chơi + Trẻ chơi (động viên trẻ chơi). - Trẻ chơi xong kiểm tra kết quả của 2 đội và động viên khuyến khích trẻ. Hoạt động 3: Kết thúc. Cô cho trẻ đi nhẹ kết hợp bài hát ...</p>	<p>- Trẻ hứng thú chơi - Trẻ thực hiện.</p>
---	--

3. Hoạt động ngoài trời:

- *Quan sát: Ánh nắng mặt trời.*

- *TCVĐ: Trời nắng trời mưa.*

- *Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ mưa mây, cây, chơi xếp hình.*

a. *Mục đích - yêu cầu:* Trẻ biết được bầu trời hôm nay như thế nào: mây, nắng, gió...

- Trẻ biết khi đi ra ngoài trời phải đội mũ nón.

- Trẻ biết mặc trang phục phù hợp.

b. *Chuẩn bị:* Nơi quan sát hợp lý. Đồ dùng, đồ chơi đầy đủ.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.

- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. *Tiến hành:*

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ôn định tổ chức. - Cho trẻ vận động nhẹ, hít thở không khí trong lành.</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính. - Cô hướng trẻ chú ý quan sát bầu trời, thời tiết. Cô khéo léo gợi mở để trẻ kể những điều trẻ biết về bầu trời, thời tiết, đặc biệt là ánh nắng mặt trời: + Ánh nắng mặt trời như thế nào? + Ai tỏa ánh nắng xuống các con? + Ông mặt trời hình gì? + Buổi trưa ông mặt trời chiếu xuống mọi người như thế nào? + Khi ra ngoài trời nắng thì phải làm gì? Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm đặc trưng, lợi ích,...của nắng, gió, mưa.... Cho trẻ trải nghiệm một số tình huống: Gió thổi, bóng nắng.... - Cô giáo dục trẻ: Ánh nắng mặt trời chiếu xuống mọi người và nhờ có ánh nắng mặt trời mà cây cối cảnh vật sinh sôi nảy nở. Các con cần mặc trang phục phù hợp, có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường. *Chơi vận động “Trời nắng trời mưa”. Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, hướng dẫn trẻ chơi tốt (Cô và trẻ</p>	<p>- Trẻ thực hiện. - Trẻ chú ý quan sát và nói nên những hiểu biết của trẻ, chú ý lắng nghe, thích thú trải nghiệm. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chơi hứng thú.</p>

<p>làm thỏ mẹ thỏ con đi tắm nắng kết hợp bài hát trời nắng, trời mưa”. Khi có tín hiệu trời nắng các con nhanh chân chạy vào bóng mát. Khi có tín hiệu trời mưa các con nhanh chân chạy vào mô hình ngôi nhà).</p> <p>*Chơi tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các trò chơi với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phân, xếp hình, chơi với đồ chơi ngoài trời.... hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích. - Khi chơi các con phải chơi như thế nào? - Cho trẻ nhẹ nhàng lấy đồ chơi và chơi. - Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi. - Kiểm tra sổ trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ thực hiện.
--	--

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 3

5. Hoạt động chiều:

- *Nhận biết và làm quen với chữ cái U*

- *Trò chơi: “Kéo cưa lừa xẻ”*

a. Mục đích:

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái U – U’.
- Biết một số từ có chứa âm u (xe chữa cháy, bình chữa cháy...).
- Rèn kỹ năng quan sát, phát âm rõ ràng. Rèn sự khéo léo khi tô màu hình ảnh.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động. Biết yêu quý và kính trọng cô chú lính cứu hỏa.

b. Chuẩn bị:

- Tranh tô minh họa: Xe chữa cháy, bình chữa cháy. Thẻ chữ U – U’.
- Tranh hoặc phiếu tô màu hình bình chữa cháy (giống hình mẫu). Bút sáp màu, bảng đa năng, đèn chiếu (nếu có); sách đủ cho trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng nghe âm thanh “u u u” (tiếng còi xe chữa cháy). + Các con nghe tiếng gì đấy? (Đó là xe chữa cháy đấy!) - Cô giới thiệu: Hôm nay, chúng mình cùng làm quen với chữ cái u – U’, trong từ chữa cháy nhé! <p>Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>a. Đọc thơ: Xe chữa cháy</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. - Trẻ trả lời. - Trẻ chú ý nghe. - Trẻ chú ý lắng nghe.

Có cháy! Có cháy!
 Tới ngay! Tới ngay!
 Xe chữa cháy đây,
 Mau mau nhường bước.
 Xe tôi đi trước,
 Dập lửa kịp thời,
 Nơi nào bốc lửa,
 Đừng lo, có tôi!

(Thơ: Thái Hà)

- Trẻ nghe và đọc lại cùng cô.

+ Bài thơ nói về xe gì?

+ Xe chữa cháy dùng để làm gì?

b. Làm quen chữ cái U

- Cô chỉ và phát âm mẫu: “u”, “U”.

+ Từ “chữa cháy” có chữ cái nào đặc biệt? (chữ U).

- Cô giới thiệu chữ u – U, phát âm mẫu: “u – U”.

- Trẻ phát âm theo cô.

*** Tô màu chữ U, bình chữa cháy:**

- Các con hãy chọn màu mình thích để tô cho chữ U thật đẹp nhé!

- Cô giới thiệu tranh tô: Đây là bình chữa cháy, giúp dập lửa khi có cháy.

- Hướng dẫn trẻ tô màu bình chữa cháy (màu đỏ, xám, đen...). Trong khi trẻ tô, cô nhắc lại chữ cái u – U và từ bình chữa cháy.

- Khi tô, các con nhớ ngồi thẳng lưng, tay phải cầm màu, tay trái giữ vở, tô đều, tô trong khuôn, không chờm màu ra ngoài....

- Trẻ thực hiện, cô bao quát, động viên trẻ tô hứng thú.

*** Trưng bày sản phẩm:**

- Cho trẻ trưng bày sản phẩm.

+ Con tô chữ U màu gì?

- Cô nhận xét, khen ngợi trẻ.

Hoạt động 3: Kết thúc.

- Hôm nay con làm quen với chữ cái gì?

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

- Cô cho trẻ chơi “Kéo cưa lừa xẻ”.

- Trẻ đọc thơ.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ phát âm

- Trẻ lắng nghe và thực hiện.

- Trẻ trưng bày sản phẩm.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ chơi.

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....
- Trạng thái cảm xúc:

.....
- Kiến thức, kỹ năng:

.....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....
- Biện pháp khắc phục:

=====*****=====

Thứ sáu ngày 05 tháng 12 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Trao đổi với phụ huynh công việc cần thiết. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân.
- Kiểm tra sức khỏe của trẻ, phát hiện trẻ ốm, sốt, có biểu hiện mụn tay, chân, miệng, đau mắt...
- Cho trẻ chơi đồ chơi trong lớp.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn. Tạo tâm thế vui tươi, sẵn sàng tham gia các hoạt động trong ngày.
- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Lý kéo chài”; “Cháu yêu cô chú công nhân”; “Bé khỏe bé ngoan”...

2. Hoạt động học:

Thơ: Làm nghề như bố

a. Mục đích-yêu cầu.

- Trẻ đọc được bài thơ, cảm nhận và hiểu nội dung bài thơ, phát triển kỹ năng nghe, nói rõ ràng, mạch lạc, đủ câu, phát triển ngôn ngữ thông qua bài thơ.
- Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ định.
- Thông qua bài thơ giáo dục trẻ biết kính trọng, yêu thương những người làm các nghề, biết yêu quý bảo vệ sản phẩm của các nghề đó.

b. Chuẩn bị: Tranh minh họa bài thơ. Nhạc các bài hát trong chủ đề ...

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
Hoạt động 1: Ổn định tổ chức. - Cô và trẻ trò chuyện về công việc của bố mẹ trẻ - Bố mẹ các con làm nghề gì?	- Trẻ hát cùng cô.

<p>- Lớn lên có bạn nào thích làm nghề giống như bố của mình không?</p> <p>- Cô biết có 2 bạn nhỏ rất thích làm nghề như bố, để biết bố của hai bạn làm nghề gì các con hãy lắng nghe cô đọc bài thơ “Làm nghề như bố” thì sẽ rõ nhé!</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <p>* Cô đọc mẫu lần 1: Cô đọc diễn cảm bài thơ, giới thiệu tên bài thơ, tác giả.</p> <p>* Cô đọc mẫu lần 2: Cô đọc bài thơ kết hợp với tranh cô giới thiệu nội dung bài thơ.</p> <p>+ Cô vừa đọc bài thơ gì? Tác giả của ai?</p> <p>+ Bài thơ nói về điều gì?</p> <p>- Bài thơ nói về ước mơ của bạn Hùng và Tuấn muốn được trở thành người lái tàu như bố của mình</p> <p>* Cô đọc lần 3 đàm thoại, trích dẫn nội dung bài thơ:</p> <p>* Tranh 1: Từ đầu đến làm nghề như bố <i>“Bố Tuấn lái tàu...Làm nghề như bố”</i></p> <p>- Bài thơ nói đến bố của hai bạn nào?</p> <p>Bố của bạn Hùng và Bạn Tuấn làm nghề gì?</p> <p>Khi nghe bố kể hai bạn ấy cảm thấy như thế nào?</p> <p>* Tranh 2: Từ “Bạn nào cũng thích.... yên tâm sản xuất”: <i>‘Bao nhiêu ghé nhỏ...Tàu kêu thích thích’.</i></p> <p>- Hai bạn Hùng và Tuấn chơi trò chơi gì?</p> <p>- Hai bạn đã lấy gì để làm đoàn tàu?</p> <p>- Bạn Tuấn làm gì? Bạn Hùng làm gì?</p> <p>- Hai bạn thổi kèn làm bằng gì?</p> <p>- Con tàu của hai bạn chạy ở đâu? Tàu kêu như thế nào?</p> <p>* Dạy trẻ đọc thơ:</p> <p>- Cô cho cả lớp đọc thơ, đọc theo tổ, nhóm, cá nhân. Cô luôn theo dõi giúp trẻ đọc đúng lời thơ. Khi trẻ đọc thuộc cô khuyến khích trẻ đọc thơ diễn cảm.</p> <p>=> Cô giáo dục trẻ yêu quý các nghề trong xã hội, chăm ngoan học giỏi.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>Cho trẻ múa hát bài “Cháu yêu cô chú công nhân”.</p>	<p>- Trẻ nghe và trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và trả lời cô.</p> <p>- Trẻ đọc thơ.</p>
---	--

3. Hoạt động ngoài trời:

- *Quan sát: Một số đồ dùng nghề y.*
- *TCVD: Mèo đuổi chuột.*
- *Chơi tự do: Nặn, vẽ đồ dùng; chơi với đồ chơi ngoài trời.*

a. Mục đích-yêu cầu:

- Trẻ gọi đúng tên từng đồ dùng nghề y, nêu được công dụng, đặc điểm, ích lợi của từng đồ dùng.
- Biết giữ gìn bảo vệ đồ dùng, đồ chơi.
- Trẻ hào hứng quan sát và đoàn kết trong khi chơi.

b. Chuẩn bị: 4-5 loại đồ dùng nghề y cho trẻ quan sát.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.
- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sức khoẻ trẻ. - Cho trẻ vận động nhẹ, hít thở không khí trong lành. <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tạo tình huống bất ngờ trẻ chú ý quan sát đồ dùng của cô giáo đã chuẩn bị: + Cô con mình đang đứng ở đâu nhỉ? + Đây là những đồ gì? Để làm gì? + Được làm bằng gì? Màu gì? + Con đang cầm cái gì? + Hình dáng như thế nào? Dùng để làm gì? + Những đồ dùng này có ích lợi gì? + Là đồ dùng thường dùng ở đâu? - Cô tổng hợp lại và bổ sung thêm. => Cô giáo dục trẻ bảo vệ đồ dùng đồ chơi biết ơn bác sĩ. Biết chăm sóc sức khoẻ. *Chơi vận động: “Mèo đuổi chuột”. Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi (Cô cùng trẻ nắm tay nhau thành vòng tròn vừa đi vừa đọc và đung đưa tay theo nhịp bài đồng dao “Mèo đuổi chuột”. 1 trẻ làm mèo, 1 trẻ làm chuột. Mèo đuổi chuột. Khi chuột bị bắt phải làm mèo. Cô cùng trẻ chơi 3- 4 lần. * Chơi tự do: Cô giới thiệu các trò chơi chơi với đồ chơi ngoài trời, với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phấn, xếp hình,... hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích. - Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. - Trẻ chú ý quan sát và nói nên những hiểu biết của trẻ, chú ý lắng nghe, thích thú trải nghiệm. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ chơi hứng thú.

- Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp.	
--	--

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 3

5. Hoạt động chiều: Nêu gương cuối tuần

a. Mục đích:

- Trẻ biết nhận xét, đánh giá hành vi của bản thân và bạn bè trong tuần qua.
- Nhận biết được các biểu hiện bé ngoan, khỏe mạnh, biết giữ gìn vệ sinh, ăn uống đủ chất, chăm tập thể dục.
- Rèn kỹ năng mạnh dạn, tự tin khi nêu ý kiến trước lớp.
- Biết nghe bạn, khen bạn, không chê bai.
- Rèn kỹ năng giao tiếp, tự đánh giá và bày tỏ cảm xúc tích cực.
- Trẻ tự hào, vui vẻ khi được khen - được nêu gương.
- Hình thành ý thức giữ gìn sức khỏe, vệ sinh cá nhân, ăn uống đủ chất để khỏe mạnh.

b. Chuẩn bị:

- Hoa bé ngoan, huy hiệu bé khỏe - bé ngoan, hoặc hộp quà bé khỏe mạnh.
- Tranh ảnh về các hành vi tốt: rửa tay, ăn rau, tập thể dục, chào hỏi cô – bạn, xếp đồ chơi...
- Nhạc các bài hát “Bé khỏe bé ngoan”, “Em là bông hoa nhỏ”.
- Bảng “Bé khỏe – Bé ngoan trong tuần” để gắn ảnh hoặc ký hiệu của trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động học: Ôn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề. + Một tuần qua, các con đã cùng cô học về <i>chủ đề gì?</i> + Ai trong lớp mình luôn ăn hết suất, tập thể dục giỏi, giữ vệ sinh sạch sẽ? - Hôm nay, cô và các con cùng nêu gương, khen bạn khỏe mạnh, ngoan ngoãn nhé! <p>Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>* Ôn lại hoạt động trong tuần.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuần này lớp mình học về điều gì? - Bạn nào trong lớp luôn ăn ngoan, không làm rơi vãi cơm? - Bạn nào tích cực tham gia vào các hoạt động? Biết rửa tay, lau mặt đúng cách?... - Cô nhận xét, khen những hành vi tốt liên quan đến giữ sức khỏe, vệ sinh, ăn uống, vận động. <p>* Trẻ nêu gương – tự đánh giá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mời một số trẻ lên chia sẻ: 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chia sẻ.

<p>+ Tuần này con đã làm được điều gì tốt? + Con muốn khen bạn nào khỏe, ngoan? - Cô khuyến khích trẻ nói rõ hành vi tốt của bạn. - Cô nhận xét, bổ sung, khích lệ trẻ: + Cô rất vui vì các con đã biết quan sát và khen bạn bằng lời thật dễ thương. * Cô tuyên dương – nêu gương trẻ - Cô tổng hợp ý kiến của trẻ, tuyên dương các bạn tiêu biểu trong tuần. - Gắn hoa bé ngoan, huy hiệu bé khỏe cho trẻ. - Cả lớp vỗ tay, hát chúc mừng bạn được nêu gương. =>Giáo dục trẻ: Muốn lớn lên khỏe mạnh, các con phải biết ăn đủ chất, tập thể dục, ngủ đủ giấc và giữ vệ sinh sạch sẽ nhé! Hoạt động 3: Kết thúc - Cô rất vui vì tuần này các con học ngoan, ăn giỏi, giữ vệ sinh tốt, tích cực tham gia vào các hoạt động trong và ngoài lớp học... - Tuần sau, cô mong lớp mình sẽ có nhiều bạn được nhận hoa bé khỏe - bé ngoan hơn nữa! - Cô và trẻ hát bài “Em là bông hoa nhỏ”.</p>	<p>- Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hát sôi nổi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hát.</p>
---	---

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....



NHÁNH 4: CHÁU YÊU CÔ CHÚ CÔNG NHÂN

Thực hiện 1 tuần (Từ ngày 08/12/2025– 12/12/2025).

I. MỤC ĐÍCH-YÊU CẦU:

1. Kiến thức.

- Kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng... khi được hỏi, xem tranh (MT63*).
- Trẻ trả lời được câu hỏi: Ai? Làm gì? Nghề gì?
- Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm được đến 5 (MT51*).
- Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng (MT37*).
- Trẻ biết so sánh số lượng đồ dùng trong phạm vi 3 nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn, to hơn, nhỏ hơn...
- Đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng dao (MT87*)...

2. Kỹ năng.

- Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn (MT2*).
- Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 2,5 m) (MT7*).
- Gập, đan được các ngón tay vào nhau. (MT13).
- Trẻ biết sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, theo bài hát, bản nhạc.
- Chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc.
- Trẻ biết sử dụng các từ vâng ạ, dạ, thưa, ... trong giao tiếp. Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở..
- Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản (MT113*)
- Thể hiện sự tự tin, tự lực. Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.
- Biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi.
- Nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh.
- Sử dụng được các từ vâng ạ, dạ, thưa, ... trong giao tiếp. (MT80*).

3. Thái độ.

- Biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.... là thể hiện tình cảm quý trọng đối với người lao động đã làm ra sản phẩm đó.
- Vui vẻ, mạnh dạn tham gia vào các hoạt động rèn luyện thể lực, kể chuyện, hát vận động theo nhạc và tạo hình.

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh ảnh, họa báo về nghề nông dân.
- Một số đồ dùng các nghề phổ biến, quen thuộc.
- Sáp màu, giấy, vở tạo hình, đất nặn, đồ chơi các góc.
- Trang trí lớp theo chủ đề.

Thứ hai ngày 08 tháng 12 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn.
- Cô cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về các cô chú công nhân? (công nhân xây dựng, cơ khí, may mặc, vệ sinh môi trường)...
- Thẻ dực sáng: Tập các động tác theo nhạc bài “Cháu yêu cô chú công nhân”; “Em tập làm công nhân”...

2. Hoạt động học:

LQVT: Nhận biết to hơn, nhỏ hơn.

a. Mục đích- Yêu cầu.

- Trẻ nhận biết và phân biệt sự khác nhau về độ lớn giữa hai đối tượng.
- Hình thành ở trẻ thuật ngữ biểu tượng toán: to hơn, nhỏ hơn.
- Trẻ sử dụng đúng từ ngữ: to hơn, nhỏ hơn trong việc so sánh độ lớn hai đối tượng.
- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh.
- Biết yêu lao động, biết trân trọng sản phẩm của nghề, giữ gìn bảo quản đồ dùng trong gia đình.

b. Chuẩn bị: Bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”; “Em ngoan hơn búp bê”.

- Rổ nhựa to, nhỏ
- Búp bê to, búp bê nhỏ; Quả bóng to, nhỏ..

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
a. Giai đoạn 1: Trẻ trải nghiệm. <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trẻ hát và vận động bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”.- Các con vừa hát bài gì? Bài hát nói về ai? =>GD trẻ biết yêu lao động, biết trân trọng sản phẩm lao động, giữ gìn cẩn thận các đồ dùng khi sử dụng.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát.- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe.
b. Giai đoạn 2: Phân tích trải nghiệm. * Nhận biết to hơn, nhỏ hơn <ul style="list-style-type: none">- Các cô công nhân tặng quà cho trẻ (2 bạn búp bê)- Cô giới thiệu búp bê chị và búp bê em. (Cho trẻ gọi tên búp bê).- Cô cho trẻ đặt búp bê chị phía trước và sau búp bê em phía sau. (Trẻ nêu nhận xét).+ Các con thấy búp bê chị thể nào so với búp bê em?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe.- Trẻ thực hiện.

<p>+ Búp bê em thế nào so với búp bê chị?</p> <p>* Cô cho trẻ chơi trò chơi “ Giấu tay”</p> <p>- Cho trẻ xếp 2 rổ ra trước mặt (Cho trẻ quan sát và nhận xét về màu sắc, công dụng).</p> <p>+ Các con quan sát và cho cô biết rổ màu xanh như thế nào so với rổ màu đỏ? (rổ màu xanh to hơn chén rổ đỏ, rổ màu đỏ nhỏ hơn rổ màu xanh)</p> <p>- Cô và trẻ cùng thực hiện và nhận xét: chồng rổ màu đỏ lên rổ màu xanh, có chồng được không? Vì sao?</p> <p>- Con thấy rổ màu đỏ và rổ màu xanh rổ nào nhỏ hơn?</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại.</p> <p>- Chồng rổ màu xanh lên rổ màu đỏ có được không? Vì sao?</p> <p>+ Rổ màu xanh và rổ màu đỏ rổ nào to hơn?</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại</p> <p>- Mời cá nhân, tổ nhắc lại.</p> <p>c. Giai đoạn 3: Khái quát hoá thành khái niệm.</p> <p>*Trò chơi “Ai nhanh nhất”.</p> <p>- Trẻ đưa rổ theo yêu cầu của cô.</p> <p>- Cô giải thích cách chơi: Khi cô nói rổ màu xanh thì trẻ giơ rổ lên cao và nói to hơn và ngược lại.</p> <p>- Tương tự nhỏ hơn.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2- 3 lần.</p> <p>+ Mỗi trẻ chọn cho mình một loại rổ mà trẻ thích. Trẻ vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh của cô bạn cầm rổ nhỏ sẽ nhanh chân về một nhóm, bạn cầm rổ to sẽ về một nhóm.</p> <p>- Trẻ cùng cô dọn bàn tiệc cho chị em búp bê. Xếp rổ to cho búp bê chị và rổ nhỏ cho búp bê em.</p> <p>d. Giai đoạn 4: Thực hành chủ động.</p> <p>- Trẻ cùng cô vào căn phòng bé vừa bé xiu bé bự chọn giày cho bé vừa bé xiu bé bự.</p> <p>- Chơi về đúng nhà bóng to, bóng nhỏ</p> <p>- Cô chuẩn bị một quả bóng to và một quả bóng nhỏ. Trẻ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh của cô bạn trai nhanh chân chạy về ngôi nhà bóng to, bạn gái nhanh chân chạy về ngôi nhà bóng nhỏ.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ xếp.</p> <p>- Trẻ quan sát và trả lời.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ nhắc lại.</p> <p>- Trẻ hứng thú</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
---	--

3. Hoạt động ngoài trời:

- **Quan sát: Cây cảnh.**

- **TCVĐ: Gieo hạt.**

- **Chơi tự do: Tô màu. Nặn, vẽ cây; chơi với đồ chơi ngoài trời...**

a. **Mục đích- yêu cầu.**

- Trẻ gọi đúng tên, đặc điểm, hình dáng, môi trường sống ích lợi của cây xanh.
- Biết chăm sóc bảo vệ cây trồng.
- Trẻ hào hứng quan sát và đoàn kết trong khi chơi.

b. **Chuẩn bị:** Cây xanh cho trẻ quan sát.

- Nơi quan sát, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ học.
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.
- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. **Tiến hành.**

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô hỏi trẻ về tình hình sức khỏe.- Cô kiểm lại số trẻ trước khi ra ngoài trời. <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ dạo quanh sân trường và đàm thoại.+ Sân trường có những cây gì? (tên các loại cây cảnh).+ Đây là cây gì?+ Cây có gì?...- Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về tên cây, đặc điểm đặc trưng, ích lợi của cây cảnh.- Cô giáo dục trẻ yêu quý cây xanh, giữ gìn vệ sinh môi trường. <p>* Chơi vận động “Gieo hạt”</p> <p>Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần xen kẽ các lần trẻ chơi cô bao quát trẻ động viên khuyến khích trẻ chơi.- Cô giáo dục trẻ chơi đoàn kết chơi cùng với bạn.- Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi. <p>* Chơi tự do: - Cô giới thiệu các trò chơi với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phân, xếp hình, chơi với đồ chơi ngoài trời.... hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none">- Khi chơi các con phải chơi như thế nào?- Cho trẻ nhẹ nhàng lấy đồ chơi và chơi.- Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ thực hiện.- Trẻ chú ý quan sát và nói nên những hiểu biết của trẻ, chú ý lắng nghe, thích thú trải nghiệm.- Trẻ chú ý lắng nghe.- Trẻ chơi hứng thú.- Trẻ chơi hứng thú.

- Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi. - Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp.	- Trẻ thực hiện
--	-----------------

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 4

5. Hoạt động chiều:

- **Kỹ năng sống: Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.**

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết khi nào cần nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi. Nhận biết được các hành vi lễ phép là hành vi tốt, được mọi người yêu quý.
- Rèn kỹ năng giao tiếp lễ phép với người lớn, bạn bè. Biết thể hiện lời nói và cử chỉ phù hợp trong các tình huống.
- Trẻ ngoan, biết quan tâm và cư xử lễ phép với mọi người xung quanh.

b. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh hoặc video minh họa các tình huống: bé chào cô, bé xin lỗi bạn, bé cảm ơn mẹ...
- Thẻ hình “bông hoa ngoan”, “mặt cười” để khen thưởng.
- Nhạc bài: “Cháu chào cô ạ”, “Em bé ngoan”. Mũ, thẻ nhân vật cho hoạt động đóng vai.

c. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ôn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mở bài hát “Cháu chào cô ạ”, cho trẻ vừa nghe vừa vỗ tay theo nhịp. + Các con vừa nghe bài hát gì? + Khi gặp cô, gặp người lớn, các con cần làm gì? <p>Hôm nay cô và các con cùng học cách nói lời chào, cảm ơn, xin lỗi nhé!</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem tranh hoặc video: <ul style="list-style-type: none"> + Bé chào cô khi đến lớp. + Bé làm bạn buồn, biết nói xin lỗi. + Bé được mẹ giúp đỡ, nói cảm ơn. - Bé trong tranh làm gì vậy? - Con có biết khi nào cần nói xin lỗi không? - Khi ai đó giúp con, con nên nói gì? <p>* Trò chơi “Ai lễ phép nhất”</p> <p>Cô nêu tình huống, trẻ đóng vai thể hiện lời nói, cử chỉ lễ phép:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Buổi sáng gặp cô. + Làm rơi đồ của bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát tranh. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ thực hiện các tình huống.

<p>+ Được bác bảo vệ mở cổng giúp. Trẻ thể hiện hành vi, cô và cả lớp nhận xét, tuyên dương. * Giáo dục: Trẻ yêu quý, lễ phép với mọi người. Hoạt động 3: Kết thúc. - Cô nhận xét, tuyên dương. - Cô cùng trẻ hát, vận động bài “Em bé ngoan”.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe. - Trẻ thực hiện.</p>
---	---

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

=====*****=====

Thứ ba ngày 09 tháng 12 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.

- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn.

- Cô cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về các cô chú công nhân? (công nhân xây dựng, cơ khí, may mặc, vệ sinh môi trường)...

- Thể dục sáng: Tập các động tác theo nhạc bài “Cháu yêu cô chú công nhân”; “Em tập làm công nhân”...

2. Hoạt động học:

Tạo hình: Tô màu tranh chú công nhân

a. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ biết chọn màu để tô màu tranh chú công nhân và tạo thành bức tranh hoàn chỉnh.

- Trẻ biết tô màu thật khéo léo không chòem ra ngoài.

- Rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay, các ngón tay.

- Trẻ hứng thú trong hoạt động.

- Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn tạo ra.

b. *Chuẩn bị:* Tranh mẫu

- Bài hát; Vở tạo hình, bút sáp màu đủ cho trẻ học.

c. *Tiến hành:*

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ôn định tổ chức.</p> <p>- Cô và trẻ cùng chơi trò chơi “ Năm ngón tay ngoan” rồi dẫn dắt trẻ vào bài:</p> <p>- Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>- Đôi bàn tay của chúng mình làm được những gì?</p> <p>+ Cô cho trẻ nói lên suy nghĩ của trẻ về bài hát...</p>	<p>- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>
<p>Hoạt động 2: Trải nghiệm kiến thức.</p> <p>*Khảo sát:</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu và trò chuyện với trẻ về nội dung tranh:</p> <p>+ Cô cho trẻ kể những gì trẻ biết về bức tranh.</p> <p>+ Để làm được bức tranh đẹp các con phải làm như thế nào?</p> <p>- Khi thực hiện tư thế ngồi thế nào? Cách cầm bút ra sao?...</p> <p>- Cô hỏi ý tưởng của trẻ.</p> <p>+ Con định làm tranh gì?</p> <p>+ Con dùng nguyên liệu gì để trang trí cho bức tranh?...</p> <p>+ Cô khuyến khích trẻ tạo nhóm để trao đổi ý tưởng hoạt động.</p>	<p>- Trẻ quan sát và trả lời.</p> <p>- Trẻ kể.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>
<p>*Trẻ thực hành, sáng tạo:</p> <p>- Cô cho trẻ tự chọn nguyên liệu, chất liệu theo ý tưởng, sự sáng tạo của trẻ... (khuyến khích trẻ làm theo nhóm).</p> <p>- Trẻ thực hiện, cô quan sát, gợi ý động viên trẻ.</p> <p>- Cô mở nhạc nhẹ nhàng để kích thích sự sáng tạo cũng như cảm thụ âm nhạc của trẻ.</p> <p>=> Giáo dục trẻ biết đoàn kết khi thực hiện, không tranh giành đồ của nhau...</p>	<p>- Trẻ chọn nguyên liệu.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
<p>Hoạt động 3: Giải thích.</p> <p>- Trẻ chia sẻ về sản phẩm cũng như cách làm của mình.</p> <p>+ Con đã làm bức tranh này như thế nào?</p> <p>+ Con đã dùng kỹ năng gì?</p> <p>+ Nguyên liệu con sử dụng là gì?...</p>	<p>- Trẻ chia sẻ.</p>
<p>Hoạt động 4: Củng cố.</p> <p>+ Con thấy bức tranh của mình thế nào?</p> <p>+ Con sẽ sử dụng bức tranh này để làm gì? (tặng ai?)</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p>

<p>Trung bày ở đâu?...))</p> <p>Hoạt động 5: Đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô khuyến khích trẻ chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc trong quá trình trẻ thực hiện. + Con cảm thấy thế nào khi tạo ra sản phẩm? + Cô khen ngợi, động viên trẻ. + Cô và trẻ hát bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ hát sôi nổi.
---	--

3. Hoạt động ngoài trời:

- *Quan sát: Cây xoài.*

- *TCVĐ: Trời nắng, trời mưa.*

- *Chơi tự do: Nặn, vẽ cây; chơi với đồ chơi ngoài trời.*

a. Mục đích-yêu cầu:

- Trẻ gọi đúng tên, đặc điểm nổi bật, hình dáng, ích lợi, vẻ đẹp, môi trường sống của cây xoài.

- Phát triển ở trẻ khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định

- Thông qua hoạt động vui chơi nhằm phát triển thể lực cho trẻ

- Giáo dục trẻ biết yêu thiên nhiên, yêu trường lớp, có ý thức giữ gìn vệ sinh làm đẹp môi trường. Không bứt lá bẻ cành, biết chăm sóc bảo vệ cây bằng những hành động nhỏ như tưới cây, nhổ cỏ.

b. Chuẩn bị: Cây xoài cho trẻ quan sát.

- Nơi quan sát, đồ dùng, đồ chơi đủ cho trẻ học.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.

- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ vận động nhẹ, hít thở không khí trong lành. <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng trẻ chú ý quan sát cây xoài cô đã chuẩn bị. Cô khéo léo gợi mở để trẻ kể những điều trẻ biết về cây xoài. + Đây là cây gì? Cây có gì? + Lá màu gì? Thân cây thế nào?... - Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm đặc trưng, lợi ích,...của cây xoài. Cho trẻ thực hiện một số thao tác chăm sóc cây. - Cô giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc bảo vệ thiên nhiên, cây xanh. *Chơi vận động: “Trời nắng trời mưa”. Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, hướng dẫn trẻ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. - Trẻ chú ý quan sát và nói nên những hiểu biết của trẻ, chú ý lắng nghe, thích thú trải nghiệm. - Trẻ chú ý lắng nghe.

<p>tốt (Cô và trẻ làm thỏ mẹ thỏ con đi tắm nắng kết hợp bài hát trời nắng, trời mưa”. Khi có tín hiệu trời nắng các con nhanh chân chạy vào bóng mát. Khi có tín hiệu trời mưa các con nhanh chân chạy vào mô hình ngôi nhà.)</p> <p>*Chơi tự do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các trò chơi với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phân, xếp hình, chơi với đồ chơi ngoài trờihướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích. <p>Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi. - Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ cất đồ chơi.
--	--

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 4

5. Hoạt động chiều:

- Cho trẻ xem hình ảnh thể hiện cảm xúc khác nhau, dạy trẻ nhận biết gọi tên cảm xúc đó.

- Trò chơi: “Lộn cầu vòng”

a. Mục đích:

- Trẻ biết nhận ra và gọi tên được một số cảm xúc quen thuộc qua tranh: vui, buồn, giận, sợ, ngạc nhiên.
- Hiểu được nguyên nhân dẫn đến các cảm xúc đó (ví dụ: bạn được khen thì vui, bị mắng thì buồn...).
- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ và diễn đạt cảm xúc bằng lời.
- Biết thể hiện cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ phù hợp với tình huống.
- Rèn kỹ năng giao tiếp, tương tác với bạn.
- Biết quan tâm, chia sẻ với bạn bè khi bạn buồn hoặc giận.
- Biết bày tỏ cảm xúc một cách lễ phép, đúng mực.
- Hứng thú tham gia vào hoạt động.

b. Chuẩn bị:

- Bộ tranh ảnh thể hiện các cảm xúc khác nhau (vui, buồn, giận, sợ, ngạc nhiên).
- Gương nhỏ (cho trẻ soi và thể hiện nét mặt).
- Không gian thoáng, sạch

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ôn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài: “Mặt trời mọc rồi” và trò chuyện cùng trẻ. + Các con vừa hát bài gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát và trò chuyện cùng cô.

<p>+ Khi được bố mẹ khen, các con thấy thế nào? + Còn khi bị ngã đau thì sao? + Đúng rồi! Con người chúng ta có nhiều cảm xúc khác nhau. Và giờ học hôm nay cô và các con cùng tìm hiểu để nhận biết những cảm xúc đó như thế nào nhé!</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>- <i>Tranh 1: Bé đang cười tươi</i> + Bé trong tranh có vẻ mặt như thế nào? + Đúng rồi, khi vui thì miệng như thế nào? Mắt ra sao? + Cô cho trẻ làm khuôn mặt cười tươi.</p> <p>- <i>Tranh 2: Bé đang khóc:</i> + Bé trong tranh như thế nào? + Khi buồn thì mình thường khóc, mặt sẽ như thế nào? + Các con cùng làm mặt buồn nhé!</p> <p>- <i>Tranh 3: Bé đang cau mày, khoanh tay</i> + Bé trong tranh có vẻ giận ai đó phải không mặt như thế nào? + Khi giận các con có được đánh bạn không? + Mà mình phải như thế nào? (hít thở sâu để điều chỉnh cảm xúc)</p> <p>- <i>Tranh 4: Bé há miệng, mở to mắt:</i> + Ô, bé này cảm thấy thế nào nhỉ? (ngạc nhiên) + Khi thấy điều lạ, ta sẽ ngạc nhiên, mở to mắt.”</p> <p>- <i>Tranh 5: Bé run, trốn sau mẹ</i> + Bé có sợ không?” + Khi sợ, mình có thể nói với cô giáo, bố mẹ để được giúp đỡ nhé! => Giáo dục trẻ: Mỗi cảm xúc đều tự nhiên và đáng yêu, nhưng chúng ta cần biết bộc lộ cảm xúc đúng lúc, đúng cách nhé!</p> <p>Hoạt động 3: Thực hành.</p> <p>- Cô nói cảm xúc nào, các con thể hiện nét mặt đó nhé! + Cô nói: Vui! -> trẻ cười + Buồn! -> trẻ giả vờ khóc + Giận! -> trẻ cau mày + Ngạc nhiên! -> trẻ há miệng + Sợ! -> trẻ rụt người lại - Cô khen và động viên trẻ</p>	<p>- Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát và trả lời. - Trẻ quan sát và trả lời - Trẻ quan sát và trả lời - Trẻ quan sát và trả lời - Trẻ quan sát và trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ thực hiện.</p>
---	--

<p>* Trò chơi: “Lộn cầu vòng”</p> <p>Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.</p> <p>- Cách chơi: Hai bé đứng đối mặt nhau nắm tay nhau cùng lắc tay theo nhịp của bài bài đồng dao: Lộn cầu vòng.</p> <p style="text-align: center;">Lộn cầu vòng Nước trong nước chảy Có chị mười ba Hai chị em ta Cùng lộn cầu vòng</p> <p>- Hát đến “cùng lộn cầu vòng” hai bạn cùng xoay người và lộn đầu qua tay của bạn kia. Sau câu hát hai bé sẽ đứng quay lưng vào nhau. Tiếp tục hát bài đồng dao rồi quay trở lại vị trí cũ.</p> <p>- Khi đọc đến tiếng cuối cùng của bài đồng dao thì cả hai trẻ cùng xoay nửa vòng tròn để lộn cầu vòng.</p> <p>+ Cô khuyến khích trẻ đọc to, rõ lời, chơi vui vẻ, không tranh cãi.</p> <p>Hoạt động 4: Kết thúc.</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
--	---

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....

=====*****=====

Thứ tư ngày 10 tháng 12 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn.
- Cô cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về các cô chú công nhân? (công nhân xây dựng, cơ khí, may mặc, vệ sinh môi trường)...
- Thẻ dực sáng: Tập các động tác theo nhạc bài “Cháu yêu cô chú công nhân”; “Em tập làm công nhân”...

2. Hoạt động học:

- **Dạy hát – VD: Cháu yêu cô chú công nhân - Hoàng Văn Yến.**
- **Nghe hát: Lớn lên cháu lái máy cày – Kim Hữu.**
- **Trò chơi: Thi ai nhanh.**
- **Nội dung trọng tâm dạy hát.**

a. Mục đích-yêu cầu:

- Trẻ thuộc bài hát, hát đúng lời ca, nhịp điệu giai điệu bài hát, hiểu nội dung bài hát. Biết cách chơi trò chơi.
- Hứng thú nghe cô hát, yêu quý các nghề trong xã hội.

b. Chuẩn bị:

- Cô hát hay, băng đĩa, tranh ảnh về các nghề, đồ dùng, đồ chơi âm nhạc đủ cho trẻ học; Một mũ chóp kín...

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <p>Cô đọc câu đố:</p> <p style="text-align: center;"><i>“Ai làm từ sáng sớm Với vôi cát xi măng Với gạch đá lổn cổn Xây nên ngôi nhà cao”</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Câu đố nói về ai?- Ngoài nghề xây dựng các con còn biết những nghề gì?- Ước mơ sau này lớn lên các con làm nghề gì?- Để thực hiện ước mơ các con cần làm gì?- Các con ạ, trong xã hội có rất nhiều nghề và mỗi nghề đều có công việc riêng, nhưng đều nhằm mục đích phục vụ cho đời sống của con người. Và để sau này lớn lên các con có thể làm được những nghề mà mình thích thì các con phải chăm ngoan, học giỏi...	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ chú ý nghe.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe

<p>- Có một bài hát nói về các cô chú công nhân rất hay, để biết được các cô chú công nhân làm nghề gì thì các con hãy lắng nghe bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân” sáng tác chú Hoàng Văn Yến nhé!</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p>
<p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p>	
<p>- Cô hát lần 1: Giới thiệu tên bài hát, tác giả. - Cô hát lần 2: Giảng nội dung: Bài hát nói về các cô chú công nhân làm việc rất vất vả. Vì vậy các bạn nhỏ rất yêu thương và nhớ ơn cô chú công nhân....</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p>
<p>Cô bắt nhịp câu cuối của bài hát sau đó trẻ hát.</p>	<p>- Trẻ hát.</p>
<p>- Cô và trẻ hát thể hiện tình cảm bài hát 3 lần.</p>	
<p>+ Cho trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân cô luôn theo dõi giúp trẻ hát đúng lời ca.</p>	
<p>+ Khi trẻ thuộc bài hát, hát đúng lời ca, nhịp điệu cô có thể cho trẻ hát kết hợp sử dụng với nhạc cụ.</p>	<p>- Trẻ hứng thú.</p>
<p>=> Giáo dục trẻ biết yêu quý các nghề trong xã hội. Tổ lòng biết ơn cô chú công nhân, có ý thức chăm ngoan học giỏi...</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p>
<p>*Nghe hát: Bài hát “<i>Lớn lên chừa lái máy cày</i>”.</p>	
<p>- Cô hát lần 1: Giới thiệu tên bài hát, tác giả, giảng nội dung: Bài hát có giai điệu vui tươi, tình cảm, thể hiện tình một bạn nhỏ mơ ước lớn lên làm nghe lái máy cày để giúp đỡ các bác nông dân đỡ vất vả.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p>
<p>- Lần 2: Cô và trẻ cùng thể hiện bài hát..</p>	<p>- Trẻ hát sôi nổi.</p>
<p>- Lần 3: Giới thiệu cô ca sĩ hát tặng cả lớp.</p>	
<p>*Trò chơi: Thi ai nhanh</p>	
<p>+ Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô có tặng cho các con những chiếc vòng, nhiệm vụ của các con là vừa đi vừa hát bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân” . Khi nghe tiếng xắc xô nhanh thì các con phải nhanh chân, mỗi bạn nhảy vào 1 chiếc vòng, bạn nào chưa tìm cho mình được chiếc vòng sẽ phải nhảy lò.</p>	<p>- Trẻ chơi hứng thú.</p>
<p>Tổ chức chơi 2-3 lần</p>	
<p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p>	
<p>Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p>

3. Hoạt động ngoài trời:

- *Quan sát: Bầu trời, thời tiết.*
- *TCVĐ: Trời nắng trời mưa.*
- *Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, nặn, xếp hình....*

a. Mục đích-yêu cầu:

- Trẻ gọi đúng tên, nêu được đặc điểm nổi bật, của thời tiết mùa đông, trang phục mặc phù hợp.
- Biết chăm sóc và bảo vệ thiên nhiên, giữ gìn vệ sinh môi trường.
- Trẻ hào hứng và đoàn kết trong khi chơi.

b. Chuẩn bị:

- Nơi quan sát đồ dùng, đồ chơi đủ cho trẻ học.
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.
- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ôn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ vận động nhẹ, hít thở không khí trong lành. <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <p>“Nhìn xem. Nhìn xem”</p> <ul style="list-style-type: none">- Các con hãy nhìn xem bầu trời hôm nay như thế nào?- Trên trời có gì nhỉ?- Ông mặt trời tỏa ánh nắng màu gì?- Nhìn lên ông mặt trời như thế nào nhỉ?- Còn những đám mây kia có màu gì?- Thỉnh thoảng còn có gì man mát nhỉ?- Các con ạ. Bầu trời hôm nay rất đẹp, trời trong xanh, có những đám mây trắng trôi bồng bềnh giống như những con thuyền, phía xa là ông mặt trời đang tỏa nắng làm cho cây cối đua nhau khoe sắc và thỉnh thoảng còn có làn gió nhẹ thoảng qua nữa.- Được ngắm bầu trời đẹp như thế này các con có thích không?- Để cho bầu trời luôn được trong xanh thì phải làm gì?- À chúng mình phải trồng nhiều cây xanh, phải giữ vệ sinh môi trường, không được vứt rác bừa bãi các con nhớ chưa?- Khi trời nắng to thì đi học chúng mình phải làm gì?- Còn khi trời mưa thì chúng mình phải làm gì?- Khi trời nắng thì các con phải đội mũ nón, còn khi trời mưa thì các con phải mang ô và mang áo mưa các con nhớ chưa.- Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm đặc trưng, lợi ích..... của thời tiết mùa đông.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ thực hiện.- Trẻ chú ý quan sát và nói nên những hiểu biết của trẻ, chú ý lắng nghe, thích thú trải nghiệm.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ chú ý lắng nghe.

<p>- Cô giáo dục trẻ yêu quý thiên nhiên, giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường.</p> <p>*Chơi vận động: “Trời nắng trời mưa”.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, hướng dẫn trẻ chơi tốt (Cô và trẻ làm thỏ mẹ thỏ con đi tắm nắng kết hợp bài hát trời nắng, trời mưa”. Khi có tín hiệu trời nắng các con nhanh chân chạy vào bóng mát. Khi có tín hiệu trời mưa các con nhanh chân chạy vào mô hình ngôi nhà.)</p> <p>*Chơi tự do:</p> <p>- Cô giới thiệu các trò chơi với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phân, xếp hình, chơi với đồ chơi ngoài trời ...hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích.</p> <p>- Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi.</p> <p>- Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp.</p>	<p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>
--	---

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 4

5. Hoạt động chiều:

- **Nhận biết một số vật dụng gây nguy hiểm.**

- **Trò chơi 1: “Ai thông minh nhanh trí”.**

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ nhận biết một số vật dụng gây nguy hiểm như dao, kéo, ổ điện,.. và một số hành vi nguy hiểm cho bản thân và mọi người xung quanh.

- Phát triển một số kỹ năng khéo léo, nhanh nhẹn khi học và chơi trò chơi và cách sử dụng các đồ dùng, đồ chơi.

- Rèn kỹ năng quan sát, tư duy, kỹ năng nhận biết, phòng tránh những vật dụng gây nguy hiểm.

- Trẻ hứng thú và tự tin tham gia các hoạt động cùng cô và bạn.

- Giáo dục trẻ biết phòng và tránh 1 số vật dụng sắc nhọn (dao, kéo,...)

b. Chuẩn bị:

*** Chuẩn bị của cô:**

- Video: “Trẻ chơi với 1 số vật dụng gây nguy hiểm, dao kéo không phải đồ chơi.

- Một số hình ảnh những vật dụng gây nguy hiểm cho bản thân.

- Nhạc bài: Bé khoẻ bé ngoan: Đồ dùng bé yêu, Cả nhà rất vui...

*** Đồ dùng của trẻ:**

- Tranh về các hành động đúng, sai.

- Tranh về những đồ dùng gây nguy hiểm.

- Mặt cười, mặt mếu. Vòng thẻ dục.

c. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <p>Cô cho trẻ hát bài hát “Bé khoẻ bé ngoan”.</p> <p>=> Vừa rồi cô và các con vừa vận động bài hát “Bé khoẻ bé ngoan” rất sôi động đây cô khen tất cả các con.</p> <p>- Ở xung quanh chúng ta có rất nhiều những đồ dùng, vật dụng có thể gây nguy hiểm đến cơ thể. Vậy theo các con những đồ dùng, vật dụng nào được coi là nguy hiểm?</p> <p>- Vậy giờ học hôm nay cô cùng các con cùng nhận biết 1 số vật dụng gây nguy hiểm qua các trò chơi sau:</p> <p>+ Trò chơi 1 “Ai thông minh nhanh trí”</p> <p>+ Trò chơi 2 “Nhanh tay nhanh mắt”</p> <p>- Để chơi được những trò chơi trên cô chia lớp mình ra làm 3 đội: Các đội đã sẵn sàng tham gia trò chơi chưa?</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung.</p> <p>* Nhận biết một số vật dụng gây nguy hiểm.</p> <p>Trò chơi 1: “Ai thông minh nhanh trí”.</p> <p>*Cái dao:</p> <p>- Cách chơi: Trên màn hình sẽ xuất hiện các miếng ghép, mỗi miếng ghép tương ứng với 1 câu hỏi. Các thành viên trong mỗi đội chú ý quan sát, thật nhanh trí giơ tay trả lời các miếng ghép đó. Đội nào trả lời đúng nhiều lần nhất đội đó thắng cuộc và dành được 1 bông hoa.</p> <p>+ <i>Miếng ghép số 1</i></p> <p>- Đây là hình ảnh gì? => Đáp án: Đó là con dao</p> <p>+ <i>Miếng ghép số 2</i></p> <p>- Con dao dùng để làm gì?</p> <p>=> Đáp án: Đó là gọt quả, thái thịt</p> <p>+ <i>Miếng ghép số 3</i></p> <p>- Theo các đội dùng con dao có nguy hiểm không? Vì sao dao nguy hiểm? => Đáp án: Đó là sắc và nhọn</p> <p>+ <i>Miếng ghép số 4</i></p> <p>- Các con còn nhớ, nếu dùng dao không cẩn thận, điều gì sẽ xảy ra? => Đáp án: Đứt tay, chảy máu</p> <p>=> Cô chốt: “Con dao là vật dụng được sử dụng trong mỗi căn bếp của gia đình. Con dao được làm bằng sắt, thép nên có lưỡi rất sắc dùng cắt, thái nhỏ thực phẩm. Vì vậy các con con nhỏ nên tuyệt đối không được sử dụng</p>	<p>- Trẻ hát cùng cô.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

<p>dao nhé.”</p> <p>* Cái Kéo:</p> <p>+ <i>Miếng ghép số 1</i></p> <p>- Cái kéo dùng để làm gì?</p> <p>=> Đáp án: Đó là cắt giấy, cắt thức ăn, cắt tóc.</p> <p>+ <i>Miếng ghép số 3</i></p> <p>- Theo các đội dùng kéo có nguy hiểm không? Vì sao dao nguy hiểm => Đáp án: Đó là sắc và nhọn</p> <p>+ <i>Miếng ghép số 4</i></p> <p>- Ở lớp các con được sử dụng kéo nào?</p> <p>=> Đáp án: Kéo có đầu không nhọn.</p> <p>=> Cô chốt “Kéo được dùng để cắt đồ vật, có đầu sắc nhọn rất nguy hiểm với trẻ em. Các con còn nhỏ chỉ được sử dụng kéo trong giờ học, khi cầm các con nên cầm đúng cách, cẩn thận, tránh việc sẽ bị đứt tay đấy nhé”.</p> <p>* Điện:</p> <p>+ <i>Miếng ghép số 1</i></p> <p>- Theo các con điện dùng để làm gì?</p> <p>=> Đáp án: Đó là thắp sáng, nấu cơm, đun nước, sạc điện thoại</p> <p>+ <i>Miếng ghép số 2</i></p> <p>- Ở trong lớp, hay trong mỗi gia đình còn có những thiết bị nào sử dụng đến điện?</p> <p>=> Đáp án: Bóng điện, quạt trần, tủ lạnh, ti vi, máy giặt.</p> <p>+ <i>Miếng ghép số 3</i></p> <p>- Theo các đội nếu các con tự ý cắm điện, nghịch ổ điện? Điều gì sẽ xảy ra => Đáp án: Đó là điện giật</p> <p>=> Cô chốt “Trong mỗi gia đình có rất nhiều ổ cắm điện, bên trong có dòng điện nếu không cẩn thận sẽ bị điện giật có thể ảnh hưởng đến tính mạng, vì vậy ổ điện hay ổ cắm điện là vật dụng nguy hiểm không an toàn cho bản thân chúng ta đấy, các con còn nhỏ không được tự ý nghịch, hay cắm ổ điện nhé.</p> <p>- Mở rộng: Ngoài vật dụng nguy hiểm trên các con còn biết vật dụng nào nguy hiểm nữa không?</p> <p>- Giáo dục trẻ nhận biết, phòng và tránh 1 số vật dụng gây nguy hiểm đến bản thân và mọi người xung quanh.</p> <p>* Trò chơi 2 “Nhanh tay nhanh mắt”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, mỗi đội cử ra 1 đại diện.</p>	<p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
---	--

- Cách chơi: Mỗi đội sẽ có 1 biểu tượng cầm tay là khuôn mặt cười, khuôn mặt méu, cô có những tình huống về hành động đúng, sai, nếu hành động đó đúng các con chọn biểu tượng khuôn mặt cười, nếu sai chọn mặt méu, sau khi xem xong tình huống các gia đình có 5 giây để suy nghĩ, hết 5 giây đại diện mỗi gia đình sẽ giơ kết quả. Đội nào nhanh tay nhanh mắt chọn đúng sẽ được tặng 1 bông hoa.

+ Tình huống 1:

- Dao không phải đồ chơi.

+ Tình huống 2:

- Bạn nhỏ cắm ổ điện khi tay ướt.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi.

Hoạt động 3: Kết thúc.

- Cô nhận xét, tuyên dương.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ hào hứng.

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....

=====*****=====

Thứ năm ngày 11 tháng 12 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn.
- Cô cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về các cô chú công nhân? (công nhân xây dựng, cơ khí, may mặc, vệ sinh môi trường)...
- Thẻ đục sáng: Tập các động tác theo nhạc bài “Cháu yêu cô chú công nhân”; “Em tập làm công nhân”...

2. Hoạt động học:

- **VĐCB: Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 2,5m).**

- **TCVĐ: “Trời nắng, trời mưa”.**

a. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ biết tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 2,5m).
- Trẻ biết cố gắng, nhanh nhẹn, tự tin, cố gắng cao cùng tham gia tập luyện.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Giáo dục trẻ rèn luyện thể dục, vận dụng kỹ năng vận động trong hoạt động hàng ngày

b. Chuẩn bị: Trang phục của cô gọn gàng, phù hợp.

- Bóng, vạch dài 2,5m.
- Sân trường rộng rãi, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Nhạc các bài hát: Cháu yêu cô chú công nhân, erobic...

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
Hoạt động 1: Khởi động. - Kiểm tra sửa khỏe trẻ. - Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp đi các kiểu: đi kiễng chân-> đi thường-> đi gót chân -> đi thường -> đi khom lưng -> đi dậm chân -> chạy chậm -> chạy nhanh -> nhanh hơn -> chạy chậm -> về đội hình dọc -> 2 hàng ngang tập. Hoạt động 2: Trọng động. * BTPTC: Cho trẻ tập các động tác tay, bụng, chân, bật. (Nhấn mạnh động tác tay), kết hợp bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”. * BTVĐCB: Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng	- Trẻ thực hiện - Trẻ tập các động tác cùng cô. - Trẻ quan sát.

<p>cách 2,5m).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập mẫu: + Lần 1 không phân tích. + Lần 2 phân tích các động cho trẻ quan sát: - Tư thế chuẩn bị: Khi tung bóng các con cầm bóng bằng 2 tay, mắt nhìn thẳng về phía người bắt bóng. Khi có hiệu lệnh tung bóng thì người đối diện sẽ bắt bóng bằng 2 tay không làm rơi xuống đất. Sau đó người bắt bóng sẽ tung bóng lại cho người kia, cứ tung bóng như vậy 3 lần liên không rơi bóng. <i>*Trẻ thực hiện:</i> + Cho một số trẻ lên thực hiện. + Cho cả lớp lần lượt thực hiện. + Cô chú ý sửa sai, động viên khuyến khích trẻ tập. *Chơi vận động: “Trời nắng, trời mưa”. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần xen kẽ các lần trẻ chơi cô bao quát trẻ động viên khuyến khích trẻ chơi. - Cô giáo dục trẻ chơi đoàn kết chơi cùng với bạn. - Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi - Cho trẻ chơi 3- 4 lần. Hoạt động 3: Kết thúc. Cô nhận xét, tuyên dương trẻ, cho trẻ đi nhẹ nhàng... 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát. - Trẻ lắng nghe và quan sát. - Trẻ thực hiện - Trẻ tập tích cực. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ đi lại nhẹ nhàng.
--	--

3. Hoạt động ngoài trời:

- **Quan sát: Cây hoa hồng.**

- **TCVĐ: Gieo hạt**

- **Chơi tự do: Nặn, vẽ hoa, chơi với đồ chơi ngoài trời.**

a. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ được hít thở không khí trong lành, trẻ biết tên gọi, nhận biết một số đặc điểm của cây hoa hồng.

b. Kỹ năng:

- Phát triển ở trẻ khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định
- Thông qua hoạt động vui chơi nhằm phát triển thể lực cho trẻ

c. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết yêu thiên nhiên, yêu trường lớp, có ý thức giữ gìn vệ sinh làm đẹp môi trường. Không bứt lá bẻ cành, biết chăm sóc bảo vệ cây bằng những hành động nhỏ như tưới cây, nhổ cỏ.

2. Chuẩn bị: Cây hoa hồng cho trẻ quan sát.

- Nơi quan sát, đồ dùng, đồ chơi đủ cho trẻ học.
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.

- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

3. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ôn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ vận động nhẹ, hít thở không khí trong lành. - Giới thiệu cho trẻ đi thăm quan hội chợ, trẻ quan sát cây hoa hồng, cô đàm thoại, trò chuyện về hoa hồng <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tạo tình huống bất ngờ hướng trẻ chú ý quan sát cây hoa hồng cô đã chuẩn bị. Cô khéo léo gợi mở để trẻ kể những điều trẻ biết về cây hoa hồng. + Các con đang đứng ở đâu? + Đây là cây hoa gì? Hoa màu gì? Lá hoa màu gì? + Hoa hồng có mùi hương như thế nào? + Hoa thường để làm gì? + Cô khuyến khích gọi nhiều cá nhân trẻ khám phá kể. - Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm màu sắc, hình dạng, ích lợi, hương thơm về hoa hồng... + Cô khuyến khích gọi nhiều cá nhân trẻ khám phá kể. - Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm màu sắc, hình dạng, ích lợi, hương thơm về hoa hồng... => Cô giáo dục biết chăm sóc và bảo vệ các loại hoa, cây trồng... <p>*Chơi vận động: “Gieo hạt”</p> <p>Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần xen kẽ các lần trẻ chơi cô bao quát trẻ động viên khuyến khích trẻ chơi. - Cô giáo dục trẻ chơi đoàn kết chơi cùng với bạn. - Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi. <p>*Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, nặn, xếp hình....</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các trò chơi chơi với đồ chơi ngoài trời, với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phấn, nặn, xếp hình,.... hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích. - Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi. - Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. - Trẻ chú ý quan sát và nói nên những hiểu biết của trẻ về hoa hồng, chú ý lắng nghe cô bổ sung thêm. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ thực hiện.

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 4

5. Hoạt động chiều:

- *Dạy trẻ kỹ năng giữ gìn và bảo vệ sách.*

- *Đồng dao: “Mười ngón tay”*

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết được sách là đồ dùng học tập, là nguồn cung cấp tri thức. Trẻ biết một số cách giữ gìn, bảo vệ sách: không xé, không vẽ bậy, không làm bẩn, cất đúng nơi sau khi xem.

- Rèn kỹ năng xem sách đúng cách: lật nhẹ tay, ngồi ngay ngắn, dùng hai tay khi cầm sách. Biết thực hiện hành vi đúng khi sử dụng và bảo quản sách.

- Phát triển ngôn ngữ, khả năng quan sát và ghi nhớ.

- Hình thành thói quen yêu quý, giữ gìn sách vở. Biết nhắc nhở bạn cùng thực hiện hành vi tốt khi sử dụng sách.

b. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh hoặc video về bạn nhỏ đọc sách, giữ gìn, làm hỏng sách. Một số sách mới, sách cũ bị rách, bẩn để so sánh.

- Hộp đựng sách, giá sách mini.

- Nhạc bài “Em yêu sách”; “Bé đọc sách” ...

c. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <p>Cô và trẻ cùng vận động hát bài “Em yêu sách”.</p> <p>+ Con thích đọc sách không?</p> <p>+ Ở lớp mình có nhiều sách không?</p> <p>+ Con làm gì để sách luôn đẹp và sạch?</p> <p>Giới thiệu bài: Hôm nay cô và các con cùng học cách giữ gìn và bảo vệ sách nhé!</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung.</p> <p>a. <i>Quan sát – đàm thoại:</i></p> <p>- Cô cho trẻ quan sát hai hình ảnh:</p> <p>+ Bạn nhỏ giữ gìn sách cẩn thận.</p> <p>+ Bạn nhỏ làm rách, vẽ bậy lên sách.</p> <p>Đàm thoại:</p> <p>+ Con thấy bạn nào làm đúng? Vì sao?</p> <p>+ Nếu làm rách sách thì chuyện gì xảy ra?</p> <p>+ Con nên làm gì để sách luôn đẹp?</p> <p>b. <i>Cô hướng dẫn kỹ năng giữ gìn sách:</i></p> <p>- Khi xem sách, con cần: Rửa tay sạch trước khi xem. Ngồi ngay ngắn, mở nhẹ nhàng. Không vẽ bậy, không</p>	<p>- Trẻ thực hiện hát vận động cùng cô và trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ quan sát và trả lời.</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát và thực hiện.</p>

<p>gấp mép sách. Đọc xong cất vào giá.</p> <p><i>c. Trò chơi luyện tập</i></p> <p>- Trò chơi 1: “Bé chọn đúng”</p> <p>Cô giơ tranh, trẻ chọn hình ảnh hành vi đúng khi giữ sách.</p> <p>- Trò chơi 2: “Ai nhanh hơn”</p> <p>Chia nhóm, mỗi nhóm có một số sách lộn xộn. Nhiệm vụ: sắp xếp lại gọn gàng, cất đúng nơi.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương.</p> <p>- Cô cùng trẻ đọc đồng dao ‘Mười ngón tay’.</p>	<p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ hào hứng.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>
--	--

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

=====*****=====

Thứ sáu ngày 12 tháng 12 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.

- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn.

- Cô cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về các cô chú công nhân? (công nhân xây dựng, cơ khí, may mặc, vệ sinh môi trường)...

- Thẻ đục sáng: Tập các động tác theo nhạc bài “Cháu yêu cô chú công nhân”; “Em tập làm công nhân”...

2. Hoạt động học:

Thơ: “Em làm thợ xây” – Hoàng Dân

a. Mục đích-yêu cầu.

**Kiến thức:*

- Trẻ biết tên bài thơ “Em làm thợ xây” ; biết tên tác giả “Hoàng Dân”; hiểu nội dung bài thơ, biết đọc bài thơ cùng cô cả bài.

** Kỹ năng:*

- Trẻ nghe, đọc chú ý, ghi nhớ đọc trọn vẹn cả bài thơ theo cô, trả lời được một số câu hỏi của cô đưa ra..

- Trẻ phát âm rõ ràng, không nói ngọng.

** Thái độ:* Trẻ biết yêu nghề thợ xây, xây được những ngôi nhà đẹp.

- Trẻ có ý thức trong giờ học. Hứng thú cùng cô, ngoan chăm học.

- Tăng cường tiếng việt: “Em làm thợ xây”; “Thoăn thoắt”

b. Chuẩn bị:

- Bài hát trong chủ đề...

- Tranh ảnh về một số nghề sản xuất, giáo án, máy chiếu...

- Trẻ: Đồ dùng cho trẻ chơi trò chơi, màu sáp.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
Hoạt động 1: Ổn định tổ chức. - Cô cùng trẻ hát bài hát “ <i>Cháu yêu cô thợ dệt</i> ”. + Các con vừa hát bài hát nói về ai? - Dẫn dắt trẻ vào bài.	- Trẻ hát cùng cô.
Hoạt động 2: Nội dung chính. * Cô đọc mẫu lần 1: Cô đọc diễn cảm bài thơ, giới thiệu tên bài thơ, tác giả. * Cô đọc mẫu lần 2: Cô đọc bài thơ kết hợp với tranh cô giới thiệu nội dung bài thơ. + Cô vừa đọc bài thơ gì? Tác giả của ai? + Bài thơ nói về điều gì? - Giảng nội dung: Em làm thợ xây nói về em bé thích làm chú thợ xây, xây những ngôi nhà đẹp để tặng bà, tặng mẹ tặng cha, tặng chị, tay được cầm dao, cầm gạch nhanh thoăn thoắt như bác thợ nề: * Cô đọc lần 3 đàm thoại, trích dẫn nội dung bài thơ: “ Em làm chú thợ Xây những ngôi nhà Cho bà, cho mẹ. Cho chị, cho cha. Nhà xây đẹp ghê” - Em bé tay cầm gì để xây? + Em bé được làm thợ xây chưa?	- Trẻ nghe và trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe và trả lời. - Trẻ lắng nghe.

<p>=> Em bé thích được tự tay mình được xây nhà, như tay cầm dao tay cầm gạch nhanh thoăn thoắt như bác thợ nề, em làm chú thợ.</p> <p>- Thể hiện qua các câu thơ.</p> <p style="text-align: center;">“Tay cầm dao gạch. Tay nhanh thoăn thoắt....xây nhà vui ghê”</p> <p>Trong khổ thơ này có từ “ Thoăn thoắt”</p> <p>- Cho cả lớp đọc từ thoăn thoắt.</p> <p>=> Giải thích: “Thoăn thoắt” nghĩa là làm một việc gì đó rất nhanh và khéo léo.</p> <p>*Giáo dục: Cô giáo dục: Các con ạ nghề thợ xây xây được nhiều ngôi nhà rất đẹp vậy chúng mình biết tôn trọng kính yêu các bác các cô chú công nhân. Hàng ngày các con luôn chăm ngoan học giỏi ở nhà nghe lời bố mẹ đến lớp nghe lời cô giáo, lớn lên các con làm một nghề gì đó để giúp ích cho xã hội.</p> <p>* Trẻ đọc thơ.</p> <p>+ Cho trẻ đọc cùng cô từ đầu đến cuối bài thơ.</p> <p>+ Cho trẻ đọc theo tổ, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Chú ý theo dõi trẻ, hướng dẫn trẻ đọc diễn cảm.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>Cô và trẻ hát bài “<i>Cháu yêu cô chú công nhân</i>”.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và trả lời cô.</p> <p>- Trẻ đọc.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ hứng thú đọc thơ.</p> <p>- Trẻ hát.</p>
---	--

3. Hoạt động ngoài trời:

- **Quan sát:** Đồ dùng bác thợ xây

- **TCVD:** Trời nắng, trời mưa

- **Chơi tự do:** Nặn, vẽ đồ dùng; chơi với đồ chơi ngoài trời...

a. Mục đích-yêu cầu:

- Trẻ gọi đúng tên từng đồ dùng bác thợ xây, nêu được công dụng, đặc điểm nổi bật, ích lợi của từng đồ dùng.
- Biết giữ gìn bảo vệ đồ dùng, đồ chơi.
- Trẻ hào hứng quan sát và đoàn kết trong khi chơi.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, dụng cụ của các chú công nhân và biết quý trọng sản phẩm của các cô chú.

b. Chuẩn bị:

- 4-5 loại đồ dùng bác thợ xây cho trẻ quan sát.
- Nơi quan sát, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ học.
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.
- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sức khoẻ. - Cho trẻ vận động nhẹ, hít thở không khí trong lành. <p>Hoạt động 2: Nội dung chính:</p> <p>Cho trẻ hát bài “Cháu yêu cô chú công nhân” đi ra ngoài quan sát.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa hát bài hát nói về nghề gì? - Các bạn quan sát xem cô có gì đây? - Các bạn nhận xét xem cái bàn xoa có đặc điểm gì? - Cái bàn xoa được làm bằng chất liệu gì? - Cái bàn xoa để làm gì? - Cái bàn xoa là dụng cụ của nghề gì? - Muốn cái bàn xoa không bị hỏng các bác thợ xây cần phải làm gì? - Còn đây là cái gì ? - Cái thước cái, bay có đặc điểm gì ? - Những đồ dùng đó thuộc nghề gì ? - Giáo dục trẻ: Muốn cái bàn xoa, thước, cái bay không nhanh hỏng thì khi dùng xong rửa sạch cất gọn, để cái bàn xoa không bị hỏng. * <i>Chơi vận động: “Trời nắng, trời mưa”.</i> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô khuyến khích, động viên trẻ chơi hứng thú. - Cô cùng trẻ chơi 3- 4 lần. * <i>Chơi tự do: Nặn, vẽ đồ dùng; chơi với đồ chơi ngoài trời...</i> - Cô giới thiệu các trò chơi với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phân, xếp hình, chơi với đồ chơi ngoài trời.... hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích. - Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi. - Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. - Trẻ chú ý quan sát và nói nên những hiểu biết của trẻ, chú ý lắng nghe, thích thú trải nghiệm. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ thực hiện.

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 4

5. Hoạt động chiều: Nêu gương cuối tuần

a. Mục đích:

- Trẻ nhớ lại các hoạt động trong tuần thuộc chủ đề “Các giác quan của bé”.

- Trẻ biết kể lại một vài việc tốt, hành động ngoan mà bản thân hoặc bạn đã làm trong tuần.
- Biết tên các giác quan và công dụng cơ bản của chúng (mắt để nhìn, tai để nghe, mũi để ngửi, lưỡi để nếm, tay để sờ).
- Rèn kỹ năng giao tiếp, mạnh dạn, tự tin khi phát biểu trước tập thể.
- Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét, đánh giá hành vi tốt – chưa tốt.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc qua chia sẻ, đối thoại.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, giữ gìn và bảo vệ các giác quan của mình.
- Trẻ biết khen bạn ngoan, nhường nhịn, giúp đỡ bạn.

b. Chuẩn bị:

- Góc “Bé ngoan” có bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, thẻ mặt cười
- Hình ảnh các giác quan (mắt, tai, mũi, lưỡi, tay).
- Hộp quà thưởng cho trẻ ngoan, nhạc “Bé ngoan của cô”.
- Gương nhỏ, hoa tươi hoặc sticker phần thưởng.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô ho trẻ bài hát: “Bé ngoan của cô”. + Các con vừa hát bài gì? + Hôm nay là ngày gì? + Đúng rồi, hôm nay là ngày thứ sáu, chúng mình sẽ cùng nhau kể về những việc tốt trong tuần qua nhé! <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <p>* Ôn lại chủ đề nhánh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ: + Tuần này lớp mình học chủ đề gì? + Các con có biết mình có mấy giác quan không? - Cô cho trẻ quan sát và đếm. + Đây là gì? Đâu mắt để làm gì? Tai để làm gì?... + Tay có tác dụng gì?... - Cô khuyến khích trẻ kể lại một số trò chơi mà trẻ hay hoạt động nhất trong tuần. <p>* Nêu gương – nhận xét.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ xem lại bảng “Bé ngoan” của lớp. - Mời từng tổ/ nhóm/ cá nhân lớp nhận xét: - Trong tuần qua, bạn nào trong tổ con học ngoan, biết chào cô, biết rửa tay trước khi ăn, biết chia sẻ đồ chơi?... - Trẻ giơ tay nêu gương, cô khuyến khích trẻ và biết khen bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trò chuyện cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ chú ý quan sát. - Trẻ nhận xét. - Trẻ trả lời.

<ul style="list-style-type: none"> - Cô khen và trao hoa bé ngoan cho những trẻ được nêu gương. - Với trẻ còn chưa ngoan, cô nhẹ nhàng nhắc nhở, động viên: <p>Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. - Tuần qua, các con học rất chăm, biết giữ gìn đôi mắt sáng, đôi tay sạch. Cô rất tự hào về lớp mình!” - Cho trẻ cùng hát bài: “Đôi mắt xinh”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hát sôi nổi.
--	--

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....

=====*****=====

NHÁNH 5: CHÁU YÊU CHÚ BỘ ĐỘI, CHÚ CÔNG AN

Thực hiện 1 tuần (Từ ngày 15/12/2025 – 19/12/2025)

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

1. Kiến thức.

- Trẻ biết được các chú bộ đội, công an là người làm nhiệm vụ bảo vệ, giữ gìn trật tự xã hội.
- Phân biệt sự khác nhau của nghề bộ đội với một số nghề khác, nhận biết một số đặc điểm đặc trưng của chú bộ đội, chú công an qua tên gọi, trang phục, đồ dùng, công việc của chú bộ đội....
- Trẻ kể tên và nói được công việc của nghề dạy học, nghề may, bác sĩ, công an, bộ đội... khi được hỏi, xem tranh... (MT63*)
- Kể được tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, Tết Trung thu; Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam; Tết Nguyên Đán;... qua trò chuyện, tranh ảnh (MT64*).
- Trẻ nhận ra tên gọi, đặc điểm các loại rau củ, hoa quả, nước cần cho sinh hoạt của chú bộ đội...

2. Kỹ năng.

- Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn. (MT2*)
- Ném trúng đích ngang (xa 1,5m) (MT10*).
- Nói rõ các tiếng (MT72).
- Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản (MT113*)
- Tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích (MT119*).
- Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.
- Trẻ trả lời được câu hỏi: Ai? Làm gì? Nghề gì?
- Trẻ phân biệt hình tròn, hình vuông, hình tam giác, chữ nhật.
- Thích nghe kể chuyện, nghe hát, đọc thơ, xem tranh ảnh về chú bộ đội, chú hải quân....
- Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: Không leo trèo bàn ghế, lan can. Không nghịch các vật sắc nhọn...

3. Thái độ.

- Biết thể hiện tình cảm quý trọng đối với chú bộ đội.
 - Vui vẻ, mạnh dạn tham gia vào các hoạt động rèn luyện thể lực, kể chuyện, hát vận động theo nhạc và tạo hình để chúc mừng các chú bộ đội.
- Chú ý nghe khi cô, bạn nói (MT96).

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh ảnh về các chú bộ đội, công an.
- Họa báo về công việc của chú bộ đội...
- Sáp màu, vở tạo hình, đất nặn, đồ chơi các góc.
- Trang trí lớp theo chủ đề ngành nghề: Chú bộ đội.

=====*****=====

Thứ hai ngày 15 tháng 12 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn.
- Cô cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về chú bộ đội:
 - + Con thấy chú bộ đội mặc trang phục gì?
 - + Chú bộ đội làm việc ở đâu?
 - + Chú bộ đội bảo vệ ai?
 - + Con có muốn làm chú bộ đội không?
- Thể dục sáng: Tập các động tác theo nhạc bài “Em tập làm chú bộ đội”; “Cháu thương chú bộ đội”...

2. Hoạt động học:

- Trò chuyện, tìm hiểu về chú bộ đội.

a. Mục đích, yêu cầu.

- Trẻ biết ngày 22 - 12 hàng năm là ngày thành lập quân đội nhân dân Việt nam, là ngày hội quốc phòng toàn dân, hay là ngày tết của các chú bộ đội.
- Biết tên gọi, trang phục, đồ dùng dụng cụ, vũ khí chiến đấu của các chú bộ đội (S).
- Biết nơi làm việc, nhiệm vụ của các chú bộ đội
- Rèn cho trẻ sự tập trung chú ý ghi nhớ có chủ định.
- Giáo dục trẻ có thái độ yêu quý, tôn trọng các cô chú bộ đội, thể hiện ước mơ của mình về tương lai sau này.

b. Chuẩn bị: Hình ảnh về các chú bộ đội bộ binh, không quân, hải quân.

- Một số hình ảnh về những công việc và dụng cụ của bộ đội.
- Bài hát làm chú bộ đội, cháu thương chú bộ đội, gửi chú hải quân, chúng tôi là chiến sỹ.

c. Tiến hành.

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
Hoạt động 1: Ổn định tổ chức. <ul style="list-style-type: none">- Các con thấy hôm nay cô và các bạn có gì đặc biệt?- Cô thấy chúng mình học rất là ngoan cô thương cho các con 1 trò chơi: Tập làm các chú bộ đội!	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trả lời.- Trẻ thực hiện.
Hoạt động 2: Nội dung chính. <ul style="list-style-type: none">*Tham quan nơi ở của chú bộ đội+ Hình ảnh chú bộ đội các con vừa xem là chú bộ đội gì? Nhiệm vụ của các chú là gì?* Bé cùng tìm hiểu về các chú bộ đội Bộ binh+ Các chú tặng gì cho các con?	<ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ quan sát hình ảnh trên máy chiếu.- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời.

<p>+ Quần áo, mũ, giày là trang phục của ai?</p> <p>+ Khi đi hành quân chú bộ đội cần mang theo những thứ gì?</p> <p>+ Tại sao quần áo của các chú lại là màu xanh?</p> <p>+ Khi chiến đấu, hay làm nhiệm vụ các chú mang theo những vũ khí gì?</p> <p>+ Để làm tốt nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc thì các chú thường có hoạt động gì?</p> <p>+ Tại sao lại gọi là bộ đội bộ binh?</p> <p>+ Ngoài giờ làm việc ra các bạn còn thấy các cô chú bộ đội làm gì nữa?</p> <p>+ Ngoài nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc ra chú còn làm gì giúp người dân?</p> <p>*Mở rộng:</p> <p>+ Đây là hình ảnh của các chú bộ đội gì? Nhiệm vụ của các chú? Tại sao gọi bộ đội hải quân, không quân?</p> <p>+ Sau này lớn lên con sẽ làm nghề gì? Vì sao con lại thích làm bộ đội?...Nếu được làm bộ đội con thích làm bộ đội gì?.</p> <p>- Có 1 chương trình rất hay trên vtv3 dành riêng cho các chú bộ đội, các con có biết đó là chương trình gì không?</p> <p>* Giáo dục trẻ yêu quý các cô chú bộ đội...</p> <p>*Làm quà tặng chú bộ đội.</p> <p>Chuẩn bị giấy màu, bìa cứng, hoa cho trẻ dán.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>Cho trẻ mang tranh đi gửi tặng các chú bộ đội hải quân.</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ quan sát và trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>
---	---

3. Hoạt động ngoài trời:

- *Quan sát: Quang cảnh sân trường*

- *TCVD: Cáo và thỏ - Dung dăng dung dẻ.*

- *Chơi tự do: Đồ dùng đồ chơi, nút nhựa, hạt hạt...*

a. Mục đích yêu cầu.

- Trẻ quan sát và nhận xét được những đặc điểm nổi bật của sân trường.

- Rèn khả năng ngôn ngữ cho trẻ. Rèn kỹ năng quan sát cho trẻ chú ý và ghi nhớ có chủ định.

- Giáo dục trẻ tính đoàn kết, ý thức tập thể, bảo vệ cây xanh, đồ dùng đồ chơi...

b. Chuẩn bị: Sân chơi sạch sẽ an toàn cho trẻ.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.

- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ôn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dẫn dò kiểm tra tâm thế cho trẻ và kiểm tra sức khỏe trẻ. - Cho trẻ vận động, hít thở nhẹ nhàng. <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ dạo quanh sân trường 1 vòng quan sát 1- 2 phút. Sau đó cô gợi hỏi trẻ về những gì trẻ quan sát được xung quanh sân trường. - Trước mặt các con có gì đây? - Các con hãy nhận xét về những đặc điểm của sân trường? - Sân trường gồm có những gì? - Xung quanh có những loại cây nào? - Ngoài ra xung quanh sân còn có gì đây? <p>Để sân trường luôn sạch đẹp chúng mình làm gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo dục trẻ không vứt giấy rác ra sân trường và chỉ cho bé những thùng rác để bé bỏ rác vào giữ môi trường sạch đẹp. <p>*Trò chơi VĐ: Cáo và thỏ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi luật chơi (Trẻ không nhớ cô nhắc lại). <p>GD: Trẻ chơi đoàn kết không xô đẩy nhau...</p> <p><i>* Trò chơi “Dung dăng dung dẻ”.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần xen kẽ các lần trẻ chơi cô bao quát trẻ động viên khuyến khích trẻ chơi. - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết chơi cùng với bạn. - Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi. <p><i>* Chơi tự do.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các trò chơi chơi với đồ chơi ngoài trời, với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phân, xếp hình,... hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích. - Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi. - Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. - Trẻ quan sát và trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ thực hiện.

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 5

5. Hoạt động chiều:

- **Dạy trẻ tự tin mạnh dạn chỗ đông người.**

- **Trò chơi: “Tập tâm vòng”.**

a. *Mục đích yêu cầu:*

- Trẻ mạnh dạn, tự tin chỗ đông người, mạnh dạn nói lên ý kiến của bản thân
- Rèn kỹ năng giao tiếp, tự tin cho trẻ
- Rèn luyện khả năng diễn đạt mạch lạc
- Trẻ vui vẻ, thích đến chỗ đông người, thích được vui chơi với mọi người xung quanh.

b. *Chuẩn bị:*

- Tranh ảnh bé chơi cùng bạn, bé đi chơi cùng bố mẹ, tham gia hoạt động văn nghệ....

c. *Cách tiến hành:*

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ôn định tổ chức. Cô trò chuyện với trẻ: - Các con ở nhà có được bố mẹ thường xuyên đưa đi chơi đâu nào? - Con đi chơi có vui không? - Đi chơi con được gặp những ai? - Con có mạnh dạn không nào?</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung. + <i>Để bé chơi, học với những trẻ khác:</i> - Các con đến lớp được làm gì? - Các con có thích chơi cùng bạn không? - Khi chơi cùng các bạn con thấy như thế nào? - Con có chơi đoàn kết với bạn chưa? - Con còn được làm gì cùng các bạn => Các con ạ, khi chơi cùng bạn, cùng học với bạn chúng mình thấy rất vui, thấy được sự đoàn kết giữa các bạn, thông qua đó các con thêm mạnh dạn hơn nữa đấy.</p> + <i>Để bé tham gia các hoạt động biểu diễn văn nghệ</i> - Ở trường mình thường tổ chức ngày lễ hội gì? - Ở trường ngày lễ thường tổ chức gì này? - Vậy các con có cùng tham gia với các bạn không? - Thế có nhiều người ở ngày lễ con có ai đến dự - Con có mạnh dạn trước đông người chưa? => Các con cùng tham gia các buổi hoạt động văn nghệ ở trường, sẽ giúp các con mạnh dạn tự tin trước đám đông. + <i>Để bé tham gia các hoạt động lễ hội ở địa phương</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý và trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ chú ý và trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chú ý và trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chú ý và trả lời.

<ul style="list-style-type: none"> - Ở địa phương có những ngày hội gì? - Vào ngày đó có những trò chơi gì? - Ở ngày lễ hội như thế nào? <p>=> Các con được bố mẹ, các cô đi lễ hội giúp cho chúng ta mạnh dạn hơn chỗ đông người, còn giúp ta hiểu thêm về địa phương mình đấy.</p> <p>+ <i>Bé được cô và gia đình quan tâm</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ở lớp cô giáo dành tình cảm cho các con như thế nào? - Ở nhà bố, mẹ dành tình cảm cho các con như thế nào? - Bố mẹ thường đưa con đi đâu? <p>=> Các con ơi bố mẹ, cô giáo rất yêu chúng mình đấy, các con luôn sống trong tình yêu thương của mọi người xung quanh vì vậy các con phải luôn vui vẻ, mạnh dạn tự tin lên nhé.</p> <p>* <i>Cô cho trẻ thể hiện sở thích của mình</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ sở thích của trẻ, sau đó cho trẻ thể hiện sở thích của mình? - Cô cho trẻ về góc chơi. Cô bao quát, động viên. <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. - Cô cho trẻ chơi “Tâm tâm vòng”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý và trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hào hứng. - Trẻ thực hiện
---	---

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....



Thứ ba ngày 16 tháng 12 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn.
- Thể dục sáng: Tập các động tác theo nhạc bài “Em tập làm chú bộ đội”; “Cháu thương chú bộ đội”...

2. Hoạt động học:

- Tạo hình: Nặn quà tặng chú hải quân.

a. Mục đích - yêu cầu.

- Trẻ dùng các kỹ năng đã học như lăn dài, xoay tròn, làm lõm. Tạo thành món quà tặng chú bộ đội: lương thực (quả chuối, cam, bánh mì...) hoặc đồ dùng (bát đĩa...).

b. Chuẩn bị.

- Đất nặn, bảng nặn, đĩa, xốp lau tay.
- Hình ảnh các chú hải quân ngoài đảo trên máy vi tính.
- Từ 2-4 hình mẫu của cô.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHĐ của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ôn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ xem hình ảnh về các chú hải quân ngoài đảo xa và trò chuyện.+ Ai? Các chú hải quân đang ở đâu?- Cô chuẩn bị gửi quà tặng các chú hải quân. Mời trẻ cùng xem: lương thực (quả chuối, cam, bánh mì...) hoặc đồ dùng (bát đĩa...). <p>Trò chuyện với trẻ về những đồ dùng đó...</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ quan vật mẫu và trò chuyện:+ Cô nặn được cái gì? Trông nó thế nào?+ Cái bát hình gì? Màu gì? Để làm gì?.+ Đôi đĩa hình gì? Màu gì?.... <p>Cho trẻ nhắc lại cách nặn, cô bổ sung thêm.</p> <p>*Cho trẻ thực hiện: Cô quan sát, gợi ý giúp trẻ, cách nặn đồ dùng đó.</p> <ul style="list-style-type: none">- Khuyến khích trẻ nặn sáng tạo.- Trưng bày sản phẩm: Cô cho trẻ trưng bày, hỏi trẻ: + Con thích đĩa nào nhất? Vì sao?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ quan sát.- Trẻ trả lời.- Trẻ quan sát và trả lời.- Trẻ quan sát.- Trẻ thực hiện.- Trẻ chọn sản phẩm đẹp.

<p>+ Mời một vài trẻ giới thiệu bài của mình.</p> <p>+ Cô nhận xét chung tuyên dương những trẻ có sản phẩm đẹp, động viên trẻ chưa hoàn thành.</p> <p><i>*Trò chơi: “Chuyên lương thực tặng chú bộ đội”.</i></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi cách chơi.</p> <p>- Cô bao quát giúp trẻ chơi hiệu quả, nhận xét chơi.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>Cô cùng trẻ múa hát bài “<i>Cháu thương chú bộ đội</i>”.</p>	<p>- Trẻ chơi tích cực.</p> <p>- Trẻ hát múa.</p>
--	---

3. Hoạt động ngoài trời:

- **Quan sát: Cây cảnh.**

- **TCVĐ: Cây cao, cỏ thấp.**

- **Chơi tự do: Tô màu. Nặn, vẽ cây; chơi với đồ chơi ngoài trời.**

a. Mục đích-yêu cầu.

- Trẻ được hít thở không khí trong lành, trẻ biết tên gọi, nhận biết một số đặc điểm của cây cảnh
- Phát triển ở trẻ khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định
- Thông qua hoạt động vui chơi nhằm phát triển thể lực cho trẻ
- Giáo dục trẻ biết yêu thiên nhiên, yêu trường lớp, có ý thức giữ gìn vệ sinh làm đẹp môi trường. Không bứt lá bẻ cành, biết chăm sóc bảo vệ cây bằng những hành động nhỏ như tưới cây, nhổ cỏ

b. Chuẩn bị: Cây xanh cho trẻ quan sát.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.
- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sức khoẻ trẻ. - Cho trẻ vận động nhẹ, hít thở không khí trong lành. <p>Hoạt động 2: Nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tạo tình huống bất ngờ hướng trẻ chú ý quan sát cây cảnh cô đã chuẩn bị. Cô khéo léo gợi mở để trẻ kể những điều trẻ biết về cây xanh. + Cây gì? Cây này thế nào? + Con biết gì về cây... hãy kể cho cô giáo và các bạn cùng nghe. + Cây có gì? + Lá cây màu gì? Thân cây thế nào?..... - Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm màu sắc, hình dạng, môi trường sống, ích lợi của cây 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. - Trẻ chú ý quan sát và nói nên những hiểu biết của trẻ về cây xanh, chú ý lắng nghe cô bổ sung thêm.

<p>xanh...</p> <p>=> Cô giáo dạy trẻ biết chăm sóc, bảo vệ yêu quý những loại cây trồng.</p> <p><i>*Chơi vận động: Cây cao, cỏ thấp.</i></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. Giúp trẻ chơi</p> <p>+ Cô nói : “Cỏ thấp”: Trẻ ngồi xổm. “Cây cao”: Trẻ đứng lên.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần xen kẽ các lần trẻ chơi cô bao quát trẻ động viên khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết chơi cùng với bạn.</p> <p>- Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi.</p> <p><i>*Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, nặn, chơi theo ý thích...</i></p> <p>- Cô giới thiệu các trò chơi chơi với đồ chơi ngoài trời, với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phân, xếp hình,.... hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích.</p> <p>- Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi.</p> <p>- Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp.</p>	<p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p>
---	---

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 5

5. Hoạt động chiều:

PTTCKNXH: Dạy trẻ biết quan tâm giúp đỡ bạn trong lớp.

a. Mục đích, yêu cầu:

** Kiến thức:*

- Trẻ biết quan tâm, giúp đỡ bạn trong lớp, biết chơi đoàn kết
- Trẻ biết quyền được tham gia, được học tập, bày tỏ ý kiến của mình, quyền thể hiện vai trò tích cực chủ động trong khi thực hiện các yêu cầu của cô.

** Kỹ năng:*

- Rèn kỹ năng trả lời các câu hỏi của cô, khả năng phán đoán, lắng nghe, tiếp nhận ý kiến của người khác
- Phát triển kỹ năng hợp tác, khả năng làm việc nhóm khi tham gia các trò chơi tập thể cùng bạn.

** Thái độ:*

- Trẻ có ý thức kỷ luật, tập trung chú ý trong khi học.
- Giáo dục: Trẻ biết tiết kiệm điện nước trong sinh hoạt hàng ngày, biết giữ gìn vệ sinh nguồn nước, bảo vệ nước

b. Chuẩn bị:

- Bài hát “Tìm bạn thân”
- Một số hình ảnh giúp đỡ bạn, tranh giành đồ chơi với bạn....

c. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Tìm bạn thân”. - Bài hát nói lên điều gì? - Tình cảm của các bạn dành cho nhau như thế nào? - Đúng rồi đấy! Các bạn luôn dành tình cảm yêu thương cho nhau và rất vui vẻ phải không nào. Và chúng ta cũng vậy hãy dành tình cảm, tình yêu thương cho tất cả các bạn trong lớp để lớp của chúng ta luôn vui vẻ nhé. <p>Hoạt động 2: Dạy trẻ biết quan tâm giúp đỡ bạn trong lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đã chuẩn bị cho cả lớp 1 món quà, chúng ta cùng khám phá xem trong hộp quà có gì nhé! - Cho trẻ khám phá hộp quà bí mật, giới thiệu cho trẻ quan sát một số hình ảnh bạn bè trong lớp chưa biết nhường nhịn nhau: tranh giành đồ chơi, bắt nạt bạn bè và một số hình ảnh bạn bè yêu thương, đoàn kết, biết chia sẻ và giúp đỡ lẫn nhau. + Đây là hình ảnh gì? (Tranh giành đồ chơi với bạn) + Đây là hành vi đúng hay sai? + Bạn nào trong bức ảnh con thấy chưa ngoan? Vì sao? + Nếu con là bạn nhỏ trong hình ảnh con sẽ làm gì ? + Đã là bạn bè thì các con phải chơi với nhau như thế nào? + Ở lớp con thích chơi với bạn nào? Vì sao? + Khi lớp có bạn mới đến học thì các con sẽ làm gì? - Như thế nào thì được gọi là “Chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau”? - Con hãy chia sẻ những việc làm mà con hoặc bạn đã biết chia sẻ giúp đỡ bạn khác? <p>(Cô khuyến khích nhiều trẻ chia sẻ hành vi tốt của mình)</p> <p>*Giáo dục: Chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau là biết quan tâm, giúp đỡ, yêu quý bạn bè. Muốn trở thành một người bạn tốt, các con cần biết chia sẻ niềm vui, nỗi buồn, biết nhường nhịn, đoàn kết với các bạn của mình và mọi người xung quanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ơi, mỗi chúng mình đều có quyền được tham gia, được học tập, bày tỏ ý kiến của mình, quyền thể hiện vai trò 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện và trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chú ý. - Trẻ quan sát, chú ý và trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe.

<p>tích cực chủ động trong khi thực hiện các yêu cầu của cô.</p> <p>- Và bây giờ cô cùng các con thực hiện quyền được vui chơi, bày tỏ ý kiến cá nhân qua trò chơi “Thử tài thông minh” và “Đội nào nhanh hơn” nhé.</p> <p>*Trò chơi: “Thử tài thông minh”</p> <p>+ Cách chơi: Nhiệm vụ của các bạn là thể hiện khuôn mặt phù hợp với hình ảnh về hành vi mà cô đưa ra (hình ảnh về hành vi đúng - tròn khuôn mặt cười, hành vi sai - tròn khuôn mặt buồn)</p> <p>+ Tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>+ Cô kiểm tra kết quả và động viên trẻ</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p> <p>- Cho trẻ nhẹ nhàng chuyển hoạt động</p>	<p>- Trẻ hào hứng.</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ hào hứng</p>
---	--

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....

=====*****=====

Thứ tư ngày 17 tháng 12 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn.
- Thể dục sáng: Tập các động tác theo nhạc bài “Em tập làm chú bộ đội”; “Cháu thương chú bộ đội”...

2. Hoạt động học:

- *Dạy hát – VD: Chú bộ đội - Hoàng Hà.*
- *Nghe hát: Cháu hát về đảo xa.*
- *Trò chơi: Chim én về tổ.*
- *Nội dung trọng tâm dạy hát.*

a. Mục đích-yêu cầu:

- Trẻ thuộc bài hát, hát đúng lời ca, nhịp điệu giai điệu bài hát, hiểu nội dung bài hát. Biết cách chơi trò chơi.
- Hứng thú nghe cô hát, yêu quý các nghề trong xã hội.

b. Chuẩn bị:

- Cô hát hay, băng đĩa, tranh ảnh về các nghề...
- Đồ dùng, đồ chơi âm nhạc đủ cho trẻ học; Một mũ chóp kín...

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức. Cô trò chuyện với trẻ về các nghề dẫn dắt trẻ vào bài. Trong tháng 12 này có ngày lễ của ai? + Con sẽ làm gì để chúc mừng chú Bộ đội?</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung chính. - Cô hát lần 1: Giới thiệu tên bài hát, tác giả. + Cô hát lần 2: Giảng nội dung: Bài hát ca ngợi về chú bộ đội không quản ngày đêm canh giữ biển đảo bảo vệ tổ quốc... - Cô bắt nhịp câu cuối của bài hát sau đó trẻ hát. + Cô và trẻ hát thể hiện tình cảm bài hát 3 lần. + Cho trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân cô luôn theo dõi giúp trẻ hát đúng lời ca. + Khi trẻ thuộc bài hát, hát đúng lời ca, nhịp điệu cô có thể cho trẻ hát kết hợp sử dụng với nhạc cụ. => Giáo dục trẻ biết yêu quý các nghề trong xã hội. Tò lòng biết ơn chú bộ đội, có ý thức chăm ngoan học giỏi...</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng trò chuyện. - Trẻ trả lời. - Trẻ chú ý nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân. - Trẻ hát kết hợp sử dụng nhạc cụ. - Trẻ lắng nghe.

<p>*Nghe hát: Bài hát “<i>Cháu hát về đảo xa</i>”.</p> <p>+ Cô hát cho trẻ nghe 3 lần.</p> <p>+ Cô hát lần 1: Giới thiệu tên bài hát, tác giả, giảng nội dung: Bài hát ca ngợi về cô gái đã thương nhớ về chú bộ đội tuy chú đi xa nhưng lúc nào cô gái cũng gửi lời thăm hỏi chú...</p> <p>+ Lần 2: Cô cho trẻ nghe băng nhạc không lời bài hát.</p> <p>+ Lần 3: Giới thiệu cô ca sĩ hát tặng cả lớp.</p> <p>*Trò chơi: “<i>Chim én về tổ</i>”.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Mời 1 trẻ lên đội mũ chóp kín che mặt, sau đó cô mời 1 trẻ lên hát, hát xong trẻ đó ngồi xuống cô mở mũ ra trẻ đoán đúng tên bạn đó hát, tuyên dương trẻ. Nếu đoán sai trẻ đó phải nhảy lò cò, hoặc hát. Cô bao quát trẻ chơi an toàn.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>Cho trẻ hành quân theo các chú bộ đội.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe chơi sôi nổi.</p> <p>- Trẻ chơi tích cực.</p> <p>- Trẻ làm động tác.</p>
--	---

3. Hoạt động ngoài trời:

- **Quan sát:** *Vườn rau.*

- **TCVD:** *Gieo hạt.*

- **Chơi tự do:** *Chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích...*

a. Mục đích-Yêu cầu.

- Trẻ được hít thở không khí trong lành, trẻ biết tên gọi, nhận biết một số đặc điểm của vườn rau.

- Phát triển ở trẻ khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định

- Thông qua hoạt động vui chơi nhằm phát triển thể lực cho trẻ

- Giáo dục trẻ biết yêu thiên nhiên, yêu trường lớp, có ý thức giữ gìn vệ sinh làm đẹp môi trường. Không bứt lá bẻ cành, biết chăm sóc bảo vệ vườn rau bằng những hành động nhỏ như tưới cây, nhổ cỏ...

b. Chuẩn bị: Nơi quan sát, vườn rau cho trẻ qua sát.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.

- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. Tiến hành.

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <p>- Kiểm tra sức khoẻ trẻ.</p> <p>- Giới thiệu cho trẻ dạo chơi trong sân trường hướng tới vườn rau để quan sát.</p>	<p>- Trẻ hứng thú dạo chơi.</p>
<p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <p>+ Cô con mình đang đứng xung quanh gì đây nhỉ?</p>	<p>- Trẻ quan sát.</p>

<p>+ Con nhìn vườn rau thế nào? + Cây rau có đặc điểm gì? Trồng rau để làm gì? + Cách chế biến như thế nào? - Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm ích lợi của vườn rau. - Cô giáo dục trẻ yêu quý, biết giữ gìn bảo vệ vườn rau, các loại cây trồng trong vườn trường, giữ gìn vệ sinh môi trường trong trường Mầm non. * <i>Chơi vận động: “Gieo hạt”.</i> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Trẻ hát mô phỏng thể hiện theo lời bài hát, biết khi gieo hạt ngồi xuống, nẩy mầm nhô người lên thành cây đứng thẳng, ra nụ nắm tay, ra hoa xòe bàn tay.... hướng dẫn trẻ chơi an toàn. *<i>Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, nặn, chơi theo ý thích...</i> - Cô giới thiệu các trò chơi chơi với đồ chơi ngoài trời, với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phân, xếp hình,.... hướng dẫn trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích. - Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ. Hoạt động 3: Kết thúc. - Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi. - Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp.</p>	<p>- Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe, chơi hứng thú. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ thực hiện.</p>
---	--

4. Hoạt động khám phá khoa học thay thế hoạt động góc:

- Thí nghiệm: Hoa giấy nở trong nước.

a. Mục đích.

* Kiến thức:

- Trẻ biết hiện tượng “hoa giấy nở trong nước” và nguyên nhân đơn giản: do giấy hút nước làm cánh hoa bung ra.
- Biết được khi tiếp xúc với nước, giấy sẽ mềm và thay đổi hình dạng.

* Kỹ năng:

- Phát triển kỹ năng quan sát, dự đoán, hợp tác nhóm nhỏ.
- Rèn luyện khả năng diễn đạt khi trả lời câu hỏi và nêu hiện tượng.

* Thái độ:

- Trẻ hứng thú với hoạt động khám phá khoa học.
- Biết giữ gìn đồ dùng, không làm đổ nước, làm việc cẩn thận, ngăn nắp.

b. Chuẩn bị.

* Đồ dùng của cô:

- Mẫu hoa giấy gấp sẵn (màu sắc khác nhau).

- Giấy thủ công, kéo, khay hoặc cốc nước sạch.
- Nhạc bài hát “Điều kì lạ quanh ta”; “Khám phá thế giới tuyệt vời”...
- Khăn lau, khay đựng hoa.

* *Đồ dùng của trẻ:*

- Mỗi trẻ (hoặc nhóm 2 trẻ) 1 khay nước nhỏ, 1–2 bông hoa giấy gấp sẵn.

c. *Tiến hành.*

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ôn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Điều kì lạ quanh ta” và trò chuyện cùng trẻ. + Các con vừa hát bài hát nói về điều gì? -> À đúng rồi đấy. Xung quanh ta có rất nhiều điều kì lạ mà chúng ta chưa biết. Hôm nay cô và các con sẽ cùng khám phá một thí nghiệm đó là thí nghiệm “Hoa giấy nở trong nước” <p>Hoạt động 2: Nội dung chính</p> <p>* <i>Thí nghiệm mẫu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhẹ nhàng đặt bông hoa giấy vào khay nước. - Trẻ quan sát và nói lên hiện tượng. + Các con thấy điều gì xảy ra khi hoa vào nước? + Vì sao hoa lại nở ra được nhỉ? - Cô gợi mở: Giấy hút nước nên mềm ra, cánh hoa bung ra giống như hoa thật nở vậy. <p>* <i>Trẻ thực hành:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phát dụng cụ cho từng trẻ hoặc nhóm nhỏ. - Trẻ tự tay thả hoa vào nước, quan sát hiện tượng. - Cô đi đến từng bàn, khuyến khích trẻ mô tả: - Hoa của con màu gì? Hoa nở nhanh hay chậm?... <p>* <i>Mở rộng – khám phá.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ thử thả hoa vào nước ấm hoặc nước lạnh (nếu có điều kiện). - Gợi trẻ so sánh: Hoa trong nước ấm nở nhanh hơn hay chậm hơn? <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ... - Cô cho trẻ hát bài hát “Khám phá thế giới tuyệt vời”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ quan sát. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ thực hiện. - Trẻ trả lời. - Trẻ thực hiện. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hát sôi nổi.

5. Hoạt động chiều:

- **Thực hành tự mặc quần áo.**
- **Trò chơi: “Chọn đồ dùng/ trang phục phù hợp với thời tiết”**

a. Mục đích:

- Biết cách tự mặc, cởi quần áo đơn giản (áo thun, quần chun, áo khoác).
- Biết chọn trang phục phù hợp với thời tiết (nắng – mưa – lạnh – nóng).
- Rèn kỹ năng tự lập, khéo léo, phối hợp các động tác khi mặc quần áo.
- Phát triển kỹ năng quan sát, phân biệt và lựa chọn trang phục phù hợp.
- Biết giữ gìn quần áo gọn gàng, sạch sẽ.
- Trẻ tự tin, tích cực trong hoạt động.
- Hình thành thói quen tự phục vụ bản thân.

b. Chuẩn bị:

- Một số bộ quần áo của trẻ (áo thun, quần ngắn, áo khoác, váy, áo mưa, mũ, khăn len...).
- Tranh ảnh về các loại thời tiết: nắng, mưa, lạnh, gió.
- Thẻ hình hoặc rô dựng đồ dùng, trang phục tương ứng với từng loại thời tiết.
- Nhạc vui tươi: “Bé tập mặc quần áo”, “Trời nắng, trời mưa”.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
Hoạt động 1: Ổn định Cô cho trẻ xem đoạn video clip về thời tiết và trò chuyện cùng trẻ.	- Trẻ chú ý nghe.
Hoạt động 2: Nội dung * Trò chơi: “Chọn đồ dùng/trang phục phù hợp với thời tiết”. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. + Cô giơ tranh minh họa từng loại thời tiết và nói: Trời nắng - con sẽ chọn gì để mặc cho phù hợp? Trời mưa - con cần mang theo gì? Trời lạnh - con mặc thế nào để không bị ốm? + Trẻ chọn đúng đồ dùng/trang phục phù hợp với tranh cô đưa, ai chọn đúng, nhanh sẽ được tuyên dương. => Củng cố: Mỗi khi thời tiết thay đổi, chúng mình cần biết chọn quần áo phù hợp để luôn khỏe mạnh nhé!	- Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ thực hiện.
Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét - tuyên dương trẻ tự mặc quần áo giỏi, chơi đúng luật. - Cho trẻ hát, vận động nhẹ: “Trời nắng, trời mưa”.	- Trẻ lắng nghe. - Trẻ hát.

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....

- Trạng thái cảm xúc:

.....
.....
- Kiến thức, kỹ năng:
.....
.....
.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
.....
.....

- Biện pháp khắc phục:
.....
.....

=====*****=====

Thứ năm ngày 18 tháng 12 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.
- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn.
- Thể dục sáng: Tập các động tác theo nhạc bài “Em tập làm chú bộ đội”; “Cháu thương chú bộ đội”...

2. Hoạt động học:

- **VĐCB: Ném trúng đích ngang (xa 1,5m).**
- **TCVD: Ai nhanh nhất.**

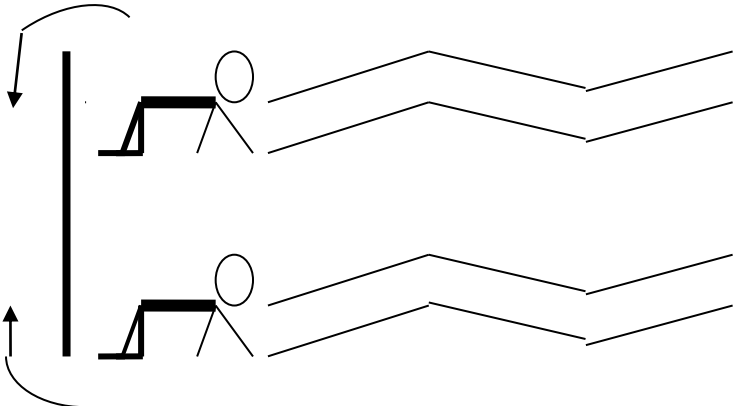
a. Mục đích-yêu cầu:

- Trẻ biết ném trúng đích thẳng đứng bằng một tay và thực hiện đúng kỹ thuật, đứng đúng tư thế
- Trẻ biết phối hợp chân tay nhịp nhàng.
Rèn cho trẻ kỹ năng ném trúng đích
- Rèn luyện và phát triển sức mạnh của tay, vai, chân, định hướng khi ném.
- Phát triển tố chất nhanh nhẹn, khéo léo cho trẻ.
- Trẻ mạnh dạn tham gia tập luyện.

b. Chuẩn bị: Trang phục sạch sẽ gọn gàng.

- Sân tập thoáng sạch.
- 2 cột đích đứng cao 1m, đường kính 40 cm
- Túi cát; Mũ đội đầu cho trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ôn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề. - Cô kiểm tra sức khoẻ, sĩ số trước khi ra sân, cho trẻ dạo chơi, hít thở không khí trong lành. - Cho trẻ cảm nhận về thời tiết hôm nay. <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <p>a. Khởi động: Cho trẻ làm những chú thỏ đi dạo (thỏ đi, chạy, nhảy), kết hợp bài hát “cháu hát về đảo xa”</p> <p>b. Trọng động.</p> <p>* BTPTC: Cho trẻ tập các động tác: Tay, bụng, chân bật, kết hợp bài hát “Chú bộ đội”.</p> <p>Nhấn mạnh động tác tay.</p> <p>* BTVĐCB: “Ném trúng đích ngang (xa 1,5m).”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chuyển đội hình 2 hàng ngang đối diện cách nhau khoảng 3m. * Cô làm mẫu: <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Cô làm mẫu cho trẻ xem - Lần 2: Cô vừa làm mẫu vừa giải thích động tác. <p>TTCB: Cô đứng trước vạch xuất phát tay cầm túi cát, khi có hiệu lệnh “Chuẩn bị” cô đứng chân trước chân sau, tay cầm túi cát đưa ra phía trước mắt nhìn thẳng đích, khi nghe hiệu lệnh “Ném”, cô đưa tay từ trước ra sau lên cao và dùng sức của cánh tay ném mạnh túi cát trúng vào đích.</p> <p>* Trẻ thực hiện.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô cho 2 trẻ lên thực hiện. + Cho cả lớp lần lượt thực hiện (Theo sơ đồ). <p style="text-align: center;">X X X X X X X</p>  <p style="text-align: center;">X X X X X X X</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vừa đi vừa hát làm đoàn tàu. - Trẻ thực hiện. - Trẻ tập các động tác theo cô. - Trẻ thực hiện. - Trẻ chú ý quan sát - Trẻ chú ý quan sát cô tập. - Trẻ chú ý quan sát bạn tập.

<ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Cô cho lần lượt từng trẻ 2 hàng lên thực hiện. <p>Cô chú ý bao quát sửa sai cho trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 2 : Trẻ thực hiện liên tục. - Lần 3: Thi đua kết hợp nhạc không lời. - Mời 1 trẻ tập lại. - Hỏi trẻ tên vận động? <p>+ Cô chú ý sửa sai, động viên khuyến khích trẻ tập.</p> <p>* Trò chơi vận động: “Ai nhanh nhất”.</p> <p>Cô giới thiệu tên trò chơi, gợi ý cách chơi. Giúp trẻ chơi tốt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi 2-3 lần <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp bài hát.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú tập. - Trẻ tập hứng thú. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hứng thú. - Trẻ đi lại nhẹ nhàng.
---	--

3. Hoạt động ngoài trời:

- *Quan sát: Bầu trời, thời tiết.*

- *TCVD: Mèo đuổi chuột.*

- *Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, nặn, xếp hình...*

a. Mục đích-yêu cầu:

- Trẻ gọi đúng tên, nêu được đặc điểm, ích lợi của thời tiết mùa đông.
- Biết chăm sóc và bảo vệ vật nuôi, cây trồng, giữ gìn vệ sinh môi trường.
- Trẻ hào hứng và đoàn kết trong khi chơi.

b. Chuẩn bị: Nơi quan sát, đồ dùng, đồ chơi đủ cho trẻ học.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.
- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sức khỏe. Cho trẻ vận động nhẹ, hít thở không khí trong lành. <p>Hoạt động 2: Nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng trẻ chú ý quan sát bầu trời, thời tiết. Cô khéo léo gợi mở để trẻ quan sát, kể những điều trẻ biết về thời tiết, mây, nắng, gió, cảnh vật, cây cối.... + Mùa gì? Đây là gì? Màu gì? Hình gì? Trông nó thế nào?... + Bầu trời như thế nào ? Cây cối làm sao? + Có những loại hoa nào nở vào mùa đông? <p>Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm đặc trưng, lợi ích..... của thời tiết mùa đông.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc bảo vệ vật nuôi, cây 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. - Trẻ chú ý quan sát và nói nên những hiểu biết của trẻ, chú ý lắng nghe, thích thú trải nghiệm. - Trẻ chú ý lắng nghe.

<p>trồng, giữ gìn vệ sinh môi trường.</p> <p><i>* Chơi vận động: “Mèo đuổi chuột”.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần xen kẽ các lần trẻ chơi cô bao quát trẻ động viên khuyến khích trẻ chơi. - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết chơi cùng với bạn. - Cô hỏi lại trẻ tên trò chơi. <p><i>* Chơi tự do.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các trò chơi chơi với đồ chơi ngoài trời, với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phấn, xếp hình,...hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích. - Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi. - Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ thực hiện.
--	--

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 5

5. Hoạt động chiều:

- Trang trí bưu thiếp tặng chú bộ đội.

- Trẻ biểu diễn “Chú bộ đội”

a. Mục đích, yêu cầu:

** Kiến thức:*

- Trẻ biết sử dụng nhiều loại nguyên vật liệu khác nhau để trang trí bưu thiếp.

** Kỹ năng:*

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng như: vẽ, tô màu, bôi keo, chọn một số nguyên vật liệu để dán tạo thành tấm bưu thiếp với màu sắc hài hòa, cân đối, hợp lí theo ý thích của mình. Phát triển sự khéo léo của đôi bàn tay, tư duy và tính sáng tạo cho trẻ.

** Thái độ:*

- Trẻ tích cực hứng thú tham gia hoạt động. Biết giữ gìn sản phẩm của mình

- Giáo dục trẻ yêu quý chú bộ đội.

b. Chuẩn bị:

** Đồ dùng của cô:*

- Một số bưu thiếp làm từ tấm bông, ống hút, hạt nút, lá khô, sáp màu...

- Nhạc không lời về chủ đề nghề nghiệp, giá treo sản phẩm.

** Đồ dùng của trẻ:*

- Giấy gam, sáp màu, keo sữa, khăn lau tay đủ cho mỗi trẻ.

- khay đựng các nguyên vật liệu, thảm trải, bàn cho trẻ ngồi.

c. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ôn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đố trẻ: “Ai nơi hải.....coi thường hiểm nguy” - Đố các con đó là ai? + Chú bộ đội làm những công việc gì? - Các chú bộ đội rất vất vả canh giữ tổ quốc ở những nơi hải đảo xa xôi và cả ở trong đất liền nữa. Chú phải canh gác ngày đêm để giữ bình yên cho Tổ quốc để chúng ta được đến trường học tập và vui chơi đấy. Cũng sắp đến ngày 22/12 là ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam, để tỏ lòng biết ơn các chú bộ đội, hôm nay cô con mình hãy làm những tấm bưu thiếp thật đẹp để gửi tặng đến các chú nhé! <p>Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát bưu thiếp các anh chị lớp lớn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra sân quan sát, gợi ý cho trẻ nhận xét về nội dung tấm bưu thiếp: Các anh chị trang trí những gì trên tấm bưu thiếp? Sử dụng chất liệu gì để trang trí? Bối cảnh, màu sắc...? <p>* Quan sát bưu thiếp mẫu của cô:</p> <p>- Bưu thiếp 1: Vẽ trang trí hình bóng bay</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô đưa tấm bưu thiếp ra cho trẻ quan sát + Các con xem cô có gì đây? + Cho trẻ đọc tên “Bưu thiếp” + Các con thấy tấm bưu thiếp thế nào? + Cô đã vẽ gì trên tấm bưu thiếp? Các con nhìn xem có mấy quả bóng? (Cho trẻ đếm số quả bóng) + Quả bóng cô vẽ có màu gì? Để vẽ được quả bóng cô dùng kĩ năng gì để vẽ? Để tấm bưu thiếp thêm đẹp cô còn vẽ gì? Cô tô màu như thế nào? <p>- Bưu thiếp 2: Trang trí con vật từ lá khô, hạt nút</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các con hãy quan sát xem tấm thiếp này có điều gì đặc biệt nào? Được trang trí hình gì? Làm từ nguyên vật liệu gì? <p>- Bưu thiếp 3: Trang trí hình bông hoa từ tấm bông và ống hút</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các con quan sát tấm bưu thiếp này được trang trí bằng hình gì? Từ nguyên vật liệu gì? - Giáo dục vệ sinh cá nhân cho trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe cô đố - Trẻ trả lời câu đố - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi xem mẫu và nêu nhận xét nội dung tấm bưu thiếp. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát và trả lời. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát và trả lời. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát và trả lời.

<p>* Hỏi ý tưởng trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hỏi trẻ dự định trang trí tấm bưu thiếp như thế nào? + Con dùng nguyên vật liệu gì để làm? + Hỏi trẻ thêm các ý tưởng khác <p>* Cô giới thiệu các nguyên vật liệu mà cô đã chuẩn bị sẵn. Lưu ý nhắc nhở trẻ cách tô màu, bôi keo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục vệ sinh cá nhân cho trẻ <p>* Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi bê bàn và lấy nguyên vật liệu về chỗ ngồi làm. Mở nhạc không lời cho trẻ nghe. - Quá trình trẻ thực hiện cô bao quát, theo dõi và gọi ý giúp trẻ về ý tưởng làm bưu thiếp. - Cô gọi ý giúp những trẻ còn chậm. <p>* Trưng bày và nhận xét sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đặt sản phẩm của mình lên giá. - Cho trẻ nhận xét và đánh giá tấm thiếp của mình và của bạn. - Cô nhận xét chung, sau đó nhận xét những tấm thiếp nổi bật. <p>* Cùng cô: Các con vừa làm gì?</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc hoạt động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tuyên dương. - Cho trẻ hát bài “Chú bộ đội”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nêu ý tưởng - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ thực hiện. - Trẻ đem sản phẩm lên trưng bày. - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát.
--	--

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:

.....

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

=====*****=====

Thứ sáu ngày 19 tháng 12 năm 2025

1. Đón trẻ, chơi, TD sáng:

- Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ tự cất ba lô đúng nơi quy định, cởi và cất giày, dép đúng chỗ. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ.

- Chơi: Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi cùng và cùng chơi với các bạn.

- Thẻ đục sáng: Tập các động tác theo nhạc bài “Em tập làm chú bộ đội”; “Cháu thương chú bộ đội”...

2. Hoạt động học:

Thơ: Chú bộ đội hành quân trong mưa. Tác giả: Vũ Thùy Hương.

a. Mục đích - yêu cầu.

- Trẻ đọc thuộc bài thơ, hiểu nội dung, ý nghĩa bài thơ.

- Trẻ phát âm rõ ràng, đọc diễn cảm bài thơ.

- Trẻ thích thú đọc thơ và thể hiện tình cảm yêu mến chú bộ đội.

b. Chuẩn bị:

- Giáo án điện tử có hình ảnh minh họa nội dung bài thơ.

- Bài hát chú bộ đội, đi một hai.

c. Tiến hành.

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
Hoạt động 1: Ôn định tổ chức. - Cô cho trẻ hát và vận động bài: “Chú bộ đội”. Trò chuyện về nội dung bài hát... Các con vừa hát bài hát gì? - Chú bộ đội làm công việc gì? - Bạn nào giỏi hãy nói cho cô và các bạn biết, sắp tới trong tháng 12 này chúng mình có ngày gì đặc biệt? - Các con ơi, sắp tới đây trong tháng 12 này chúng mình có ngày “Thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12” đây, đây là ngày lễ của các cô chú bộ đội trên cả nước. Để thể lòng biết ơn, kính trọng của mình dành cho các chú bộ đội thì hôm nay cô và các con cùng nhau đọc thật hay bài thơ “Chú bộ đội hành quân trong mưa” của tác giả Vũ Thùy Hương để tặng cho các chú bộ đội.	- Trẻ hát cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe.
Hoạt động 2: Nội dung chính. - Cô đọc mẫu lần 1: Cô đọc diễn cảm bài thơ, giới thiệu tên bài thơ, tác giả. - Cô đọc mẫu lần 2: Cô đọc bài thơ kết hợp với hình ảnh minh họa. + Cô giới thiệu nội dung bài thơ: Bài thơ ca ngợi về chú	- Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe và trả lời.

<p>bộ đội, không quản ngại gian khổ ngày đêm đi trong mưa gió ra chiến trường bảo vệ tổ quốc. Để giữ gìn nền hòa bình cho đất nước.</p> <p>- Cô đọc lần 3 trích dẫn đàm thoại trên từng khổ thơ, giảng từ khó: Tiên tuyến, đêm nao.</p> <p>* Khổ 1: “<i>Mưa rơi.....vẫn đi</i>”.</p> <p>+ Bài thơ nói về ai?</p> <p>+ Chú bộ đội đang làm gì? Áo chú bị làm sao?</p> <p>+ Cho dù áo ướt nhưng chú vẫn làm gì, lớp mình nghe cô đọc tiếp. Tương tự cô dựa vào tranh, khổ thơ đàm thoại cùng trẻ.</p> <p>* Khổ 2: “<i>Đường ra mặt trận....đi tới</i>”.</p> <p>* Khổ 3: “<i>Chú đi trong đêm....hành quân</i>”.</p> <p>* Khổ 4: “<i>Mưa rơi....dò dẫm bước</i>”.</p> <p>*Trẻ đọc thơ:</p> <p>+ Cho trẻ đọc cả lớp, đọc theo tổ, nhóm, nhiều cá nhân trẻ đọc thơ. Cô luôn theo dõi giúp trẻ đọc đúng lời thơ.</p> <p>=> Giáo dục trẻ chăm ngoan học giỏi yêu quý chú bộ đội.</p> <p>*Trò chơi: “<i>Chuyển lương thực tặng chú bộ đội</i>”.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi cách chơi: Cô chia thành 2 tổ, số trẻ bằng nhau, đi trong con đường hẹp, vận chuyển lương thực tặng các chú bộ đội. Mỗi lần đi mua chỉ được chuyển 1 thứ, nếu chuyển nhiều, đồ đó không được tính. Trong 5 phút, tổ nào chuyển nhiều hơn tổ đó chiến thắng.</p> <p>- Cô bao quát giúp trẻ chơi hiệu quả, nhận xét chơi.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>Cô và trẻ hát bài “Cháu thương chú bộ đội”.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ đàm thoại cùng cô.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ đọc bài thơ.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trẻ hứng thú chơi, chơi hiệu quả.</p> <p>- Trẻ hát múa sôi nổi.</p>
--	--

3. Hoạt động ngoài trời:

- **Quan sát:** Các loại đồ chơi trong sân trường.

- **TCVĐ:** “*Dùng dăng dung dẻ*”.

- **Chơi tự do:** Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, nặn, chơi theo ý thích.

a. Mục đích - Yêu cầu:

- Trẻ nhận biết nêu được đặc điểm, vẻ đẹp, ích lợi của từng loại đồ chơi.

- Trẻ gọi đúng tên từng loại đồ chơi, biết được biết được các loại là đồ chơi đó ở trong trường Mầm non.

- Trẻ hào hứng quan sát và đoàn kết trong khi chơi.

b. Chuẩn bị: Đu quay, cầu trượt. Nơi quan sát, đồ dùng, đồ chơi đủ cho trẻ học.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái hợp thời tiết.

- Đồ chơi ở sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn cho trẻ.

c. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	DKHD của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ôn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sức khoẻ. - Cho trẻ dạo quanh sân trường hướng tới các loại đồ chơi định quan sát. <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sân trường có những đồ chơi gì? (tên các loại đồ chơi ngoài trời). Đồ chơi này được làm bằng gì? + Dùng để làm gì? + Muốn đồ chơi được bền đẹp con phải làm gì - Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm nổi bật... của đồ chơi đó. (Nếu có) - Cô giáo dục trẻ yêu quý, biết giữ gìn bảo vệ đồ dùng đồ chơi đó, biết giữ vệ sinh môi trường. <p><i>*Chơi vận động: “Dung dăng dung dẻ”.</i></p> <p>Cô cho trẻ đọc lời đồng dao “Dung dăng dung dẻ”. Trẻ vừa đi vừa đọc, hết lời bài hát trẻ ngồi xuống. Cô bao quát trẻ chơi an toàn.</p> <p><i>*Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, nặn, chơi theo ý thích...</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các trò chơi chơi với đồ chơi ngoài trời, với cát sỏi đá, nhặt lá rụng, vẽ phân, xếp hình,... hướng trẻ chọn và chơi trò chơi theo ý thích. - Cô quan sát bao quát trẻ, hướng dẫn trẻ khi cần, đảm bảo an toàn cho trẻ. <p>Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét buổi chơi. Khuyến khích trẻ cất dọn đồ chơi. - Kiểm tra số trẻ. Cho trẻ vệ sinh sạch sẽ và vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ thực hiện.

4. Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần 5

5. Hoạt động chiều: Nêu gương cuối tuần

a. Mục đích:

- Trẻ nhớ lại các hoạt động trong tuần thuộc chủ đề “Các giác quan của bé”.
- Trẻ biết kể lại một vài việc tốt, hành động ngoan mà bản thân hoặc bạn đã làm trong tuần.
- Biết tên các giác quan và công dụng cơ bản của chúng (mắt để nhìn, tai để nghe, mũi để ngửi, lưỡi để nếm, tay để sờ).
- Rèn kỹ năng giao tiếp, mạnh dạn, tự tin khi phát biểu trước tập thể.
- Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét, đánh giá hành vi tốt – chưa tốt.

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc qua chia sẻ, đối thoại.
 - Giáo dục trẻ biết yêu quý, giữ gìn và bảo vệ các giác quan của mình.
 - Trẻ biết khen bạn ngoan, nhường nhịn, giúp đỡ bạn.
- b. Chuẩn bị:* Góc “Bé ngoan” có bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, thẻ mặt cười
- Hình ảnh các giác quan (mắt, tai, mũi, lưỡi, tay).
 - Hộp quà thưởng cho trẻ ngoan, nhạc “Bé ngoan của cô”.
 - Gương nhỏ, hoa tươi hoặc sticker phần thưởng.
- c. Tiến hành:*

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô ho trẻ bài hát: “Bé ngoan của cô”. + Các con vừa hát bài gì? + Hôm nay là ngày gì? + Đúng rồi, hôm nay là ngày thứ sáu, chúng mình sẽ cùng nhau kể về những việc tốt trong tuần qua nhé! <p>Hoạt động 2: Nội dung chính.</p> <p>* Ôn lại chủ đề nhánh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ: + Tuần này lớp mình học chủ đề gì? + Các con có biết mình có mấy giác quan không? - Cô cho trẻ quan sát và đếm. + Đây là gì? Đâu mắt để làm gì? Tai để làm gì?... + Tay có tác dụng gì?... - Cô khuyến khích trẻ kể lại một số trò chơi mà trẻ hay hoạt động nhất trong tuần. <p>* Nêu gương – nhận xét.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ xem lại bảng “Bé ngoan” của lớp. - Mời từng tổ/ nhóm/ cá nhân lớp nhận xét: - Trong tuần qua, bạn nào trong tổ con học ngoan, biết chào cô, biết rửa tay trước khi ăn, biết chia sẻ đồ chơi?... - Trẻ giơ tay nêu gương, cô khuyến khích trẻ và biết khen bạn. - Cô khen và trao hoa bé ngoan cho những trẻ được nêu gương. - Với trẻ còn chưa ngoan, cô nhẹ nhàng nhắc nhở, động viên: <p>Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. - Tuần qua, các con học rất chăm, biết giữ gìn đôi mắt 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trò chuyện cùng cô. - Trẻ trả lời. - Trẻ chú ý quan sát. - Trẻ nhận xét. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe.

sáng, đôi tay sạch. Cô rất tự hào về lớp mình!” - Cho trẻ cùng hát bài: “Đôi mắt xinh”.	- Trẻ hát sôi nổi.
--	--------------------

6. Đánh giá trẻ cuối ngày:

- Sĩ số trẻ:
.....
- Trạng thái cảm xúc:
.....
- Kiến thức, kỹ năng:
.....
.....
.....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
.....
.....
- Biện pháp khắc phục:
.....

=====*****=====

GIÁO VIÊN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Mai Thị Phương

Mai Thị Thu Hiền

KÝ DUYỆT CỦA PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Xuân Trường, ngày tháng năm 2025

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ

Trường: Mầm non Xuân Ninh

Lớp: 3TC3 - Khu Lam Sơn

Giáo viên: Mai Thị Phương - Mai Thị Thu Hiền

Tên chủ đề: Những nghề bé thích

Thời gian: 5 tuần - Từ ngày 17 tháng 11 năm 2025 đến ngày 19 tháng 12 năm 2025.

1. Mục tiêu của chủ đề:

1.1. Các mục tiêu đã thực hiện tốt.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

1.2. Các mục tiêu trẻ chưa thực hiện được hoặc chưa phù hợp và lý do.

.....

.....

1.3. Những trẻ chưa đạt được các mục tiêu và lý do.

- Mục tiêu 1: Phát triển thể chất.

.....

.....

- Mục tiêu 2: Phát triển nhận thức.

.....

.....

- Mục tiêu 3: Phát triển ngôn ngữ.

.....

.....

- Mục tiêu 4: Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội.

.....

.....

- Mục tiêu 5: Phát triển thẩm mỹ.

.....

.....

2. Nội dung của chủ đề.

2.1. Các nội dung đã thực hiện tốt.

.....

.....

.....

.....

.....

2.2 Các nội dung trẻ chưa thực hiện được hoặc chưa phù hợp và lí do.

.....

.....

2.3. Các kĩ năng mà trên 30% trẻ trong lớp chưa đạt được và lí do.

.....

.....

3. Tổ chức các hoạt động của chủ đề.

3.1 Hoạt động học.

- Hoạt động học trẻ tham gia tích cực, hứng thú và tỏ ra phù hợp với khả năng của trẻ

.....

.....

.....

- Hoạt động học nhiều trẻ tỏ ra không hứng thú, không tích cực tham gia và lí do,

.....

.....

3.2 Hoạt động chơi trong lớp:

- Số lượng các góc chơi/ bố trí các khu vực hoạt động (không gian, diện tích, trang trí. . .).

.....

.....

- Sự giao tiếp giữa các trẻ / nhóm chơi.

.....

.....

- Việc khuyến khích trẻ rèn luyện các kĩ năng.

.....

.....

- Thái độ của trẻ khi chơi.

.....

.....

